

ĐỒI



ĐỜI

40

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : DỰ LUẬT CHƯƠNG TRÌNH : 5 THÁNG LY THÂN

- HẠ VIỆN VÀ LUẬT CHƯƠNG TRÌNH của lưu. • HOÀI NGHI
- « LUẬT CHƯƠNG TRÌNH » của đời.

2

CHÍNH TRI

- TÌNH THỂ MỚI của lýđạinguyên. • TRẮM THẨM NGÀN THƯƠNG CỦA NGƯỜI VIỆT TRÊN ĐẤT MIỀN của võhàanh. • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của vănbinh. • NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TẠI HÀ NỘI HÔM NAY của kimnbật. • TIỀN TRI VỀ VIỆT NAM của lêchíđức.

3

VĂN NGHỆ

- BÊN GIÔNG NƯỚC BIẾC truyện dài của cungtíchbiên.
- BUỚM VƯỢT NGỰC của Henri Charrière — phanhuỳnhchiêm dịch
- RUỒI XANH truyện dài của nguyễnthuylong.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • ĐỜI LÀ THỂ TRẠNG THƠ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ.

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 40 • TUẦN LỄ TỪ 9-7-1970 ĐẾN 16-7-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo



Hoài nghi «Luật Chương Trình»

«Luật Chương trình» đã được Hạ viện thông qua với những màn diễn xuất vờ tiền một cách trắng trợn mà Đờ không cần phải nhắc tới nữa, và chỉ nêu ra những điều phi lý:

1) Luật Chương trình được coi là một lời kêu gọi ly thân giữa cuộc tình duyên ngang trái của Hành pháp với Lập pháp. Từ đầu tuần này Thượng viện bế mạc khóa họp đầu năm và các ông Nghị bị loại ra lại lo chạy chọt để chui vào Thượng viện. Dĩ nhiên, Luật Chương trình cũng sẽ được thông qua với những lời dả kích lấy lệ, lấy tiền, lấy lòng ngu dân.

2) Trước kia, tại nước Anh đã có một lần Thủ tướng Winston Churchill xin Quốc hội chấp thuận Luật Chương trình. Trước đó, Thủ tướng Chamberlain phải từ chức. Churchill được xin ân huệ trên của Quốc hội, để đủ uy quyền khóa lấp các khuyết điểm của nội các cũ. Nội các Churchill hoàn toàn mới nên mới được phép xử dụng quyền hạn đó. Nay, chính phủ ta, theo Tổng thống chế, Tổng thống đã đích thân điều khiển chính phủ đã 3 năm rồi mà lại còn xin ân huệ là chuyện lạ. Đặt vấn đề trách nhiệm về các vụ bê bối trên khắp mọi lãnh vực hiện nay, Tổng thống có thể quy tội cho các Nội các trước được không? Chắc chắn không. Nước Anh theo thể chế quân chủ lập hiến. Vua đề riêng. Nội các Chamberlain phải từ chức và chịu trách nhiệm trước lịch sử, Winston Churchill đã nhờ Luật Chương trình mà cứu được nước và chiến thắng Đức quốc xã, Phát xít. Mọi sự đó, vua Anh không có trách nhiệm. Ngược lại, nước ta theo Tổng thống chế. Tổng thống phải biết đến sự hoài phí của 3 năm chấp chính.

3) Nội các Trần thiện Khiêm có thể cải tổ để thi hành Luật Chương trình hữu hiệu không? Vấn đề đó đã được Tổng thống khơi nhẹ trong Ngày Quân Lực. Người Mỹ đã giúp ta chiến đấu và họ sắp sửa ra đi, để lại cho ta một gia sản nghèo khổ, bệnh hoạn. Nội các mới, (nếu có) sẽ làm gì được khi sức chịu đựng của dân chúng tới mức bão hòa? Tự lực, tự cường trong một hoàn cảnh hoàn toàn bị tước bỏ, liệu chính quyền này có đủ sức chịu đựng sự phản kháng của nhân dân và sức ép của các bạn đồng minh không?

Với 5 tháng ngắn ngủi, có lẽ chính quyền sẽ không đủ sức để hoàn toàn ước nguyện. Căn cứ vào các giải pháp tạm bợ trong dĩ vãng, ai cũng có quyền hoài nghi như thế. Phải hoài nghi.

ĐỜ!

Thêm một lần nữa sóng gió lại nổi lên tại Tòa Nhà Lập pháp ở Công trường Lam sơn khi dự luật chương trình được chính thức mang ra mổ xẻ trước khoáng đại Hạ Viện. Có thể nói cơn sóng gió lần này dữ dội hơn bao giờ hết trong lịch sử Quốc Hội Việt Nam và có lẽ cả lịch sử các cơ quan lập pháp quốc tế nữa. Những cuộc thảo luận tiến đến xô xát đã để lộ một vài điểm đáng chú ý trong hiện tình Hạ Viện.

Dự luật chương trình và Liên Ủy Ban Kinh Tế Tài Chánh Hạ Viện

Dự luật chương trình chính danh mang tên «chấn chỉnh kinh tế tài chánh» do Tổng Thống Thiệu chuyên sang Hạ Viện ngày 20/5/1970 xin đặc quyền về kinh tế tài chánh trong hạn 5 tháng để «Hành pháp có thể đối phó tức thì với các âm mưu phá rối kinh tế của địch, ngăn ngừa hữu hiệu cuộc khủng hoảng tiền tệ có thể xảy ra, đồng thời tạo dựng một khuôn khổ pháp lý thích nghi để dân chúng cũng như giới tư bản ngoại quốc có thể tham gia công cuộc chấn hưng kinh tế của VNCH».

Ngay sau khi dự thảo luật «chấn chỉnh kinh tế tài chánh» được chuyển sang Hạ Viện, ngày 26/5 khối Xã Hội Hạ Nghị Viện với 18 Dân biểu đối lập cũng lập tức đệ nạp một dự án luật cứu nguy kinh tế tài chánh khác mang tên là «Phục Hưng Kinh Tế và Tài Chánh Quốc Gia» và yêu cầu khoáng đại Hạ Viện thảo luận dự luật này theo thủ tục khẩn cấp.

Tướng cũng nên nhắc lại rằng, năm 1968 cơ quan Hành Pháp đã 1 lần chuyển dự luật xin đặc quyền về kinh tế tài chánh trong hạn một năm: nhưng đã bị Quốc Hội bác bỏ nên lần này trước hiện tình kinh tế quá ư nguy ngập, cơ quan Hành pháp quyết tìm mọi cách để dự luật phải được thông qua.

Ngày 10-6-70, Quốc vụ Khanh Vũ quốc Thúc đã sang Hạ Viện điều trần về sự cần thiết của luật chương trình đồng thời hứa hẹn những viễn ảnh tươi sáng nếu dự luật được thông qua. Trước đó, Thủ tướng Khiêm cũng đã đích thân đến trình bày hiện tình đen tối về kinh tế tài chánh trước Liên Ủy Ban Kinh



HẠ VIỆN và LUẬT CHƯƠNG TRÌNH

bài của LƯU

Tế Tài Chánh Hạ Viện ngày 15-5-70.

Cơ quan Hành Pháp đã làm trước mọi điều có thể làm được ngay cả việc mua chuộc hay dọa dẫm bắt bớ một số Dân Biểu để chuẩn bị cho sự thông qua dự luật. Sự «thành công» trong vụ án DB Trần ngọc Châu làm cho cơ quan Hành pháp hoàn toàn tin tưởng vào sức mạnh của những phương tiện sẵn có. Sự tin tưởng này đã được Bộ Trưởng Đặc Trách Liên Lạc Quốc Hội Cao văn Tường đề cập đến khi ông tuyên bố rằng thể nào dự luật chương trình cũng được biểu quyết theo ý muốn của cơ quan Hành pháp.

Mà quả thực sự tin tưởng của Tổng thống Thiệu không phải là không có lý do, vì ngay giai đoạn đầu của việc xét dự luật tại Liên Ủy Ban Kinh Tế Tài Chánh Hạ Viện, cơ quan Hành pháp đã nắm chắc rằng dự luật sẽ được cứu xét một cách thuận lợi nhờ vào tổng số Dân Biểu thân chánh quyền trong Liên Ủy Ban này. Thực vậy, Liên Ủy Ban Kinh Tế Tài Chánh gồm lối

40 Dân Biểu, chỉ trừ độ 10 Dân Biểu có khuynh hướng đối lập hay lừng khừng, số còn lại toàn là những khuôn mặt thuộc khối Cộng Hòa (khối thân chánh quyền) hoặc từng nổi tiếng là thân chánh quyền. Kien tướng của Liên Ủy Ban này là DB Phan Ngọc Nguyên 45 tuổi, đảng viên Nhân Xã (đảng chánh quyền), thuộc khối Cộng Hòa, Chủ Tịch Ủy Ban Ngân Sách Tài Chánh Hạ Viện và DB Lê tài Hòa 50 tuổi, Tổng Thư ký khối Cộng Hòa, Thuyết trình viên về Tài Chánh; trong khi DB Võ văn Phát, Chủ Tịch Ủy Ban Kinh Tế Hạ Viện, một khuôn mặt khá độc lập, lại không giữ vai trò tích cực mấy.

Vì dự luật chương trình do Hành Pháp đưa qua đã được số đông D.B thân chánh quyền trong Liên Ủy Ban đánh cho nhiều thiện cảm.

Dự án luật «Phục hưng kinh tế tài chánh quốc gia» của khối Xã Hội tuy cũng được Liên Ủy Ban Kinh Tế Tài Chánh cứu xét đồng thời, nhưng như đã trình bày, khuynh hướng chính trị của khối Xã hội và

của đa số Dân biểu trong Liên Ủy Ban KTTC đối nghịch nhau nên dự luật của khối Xã hội được Liên Ủy Ban Kinh Tế Tài Chánh cất khúc rồi diễn vào những chỗ thích hợp trong dự luật chương trình của Hành Pháp.

Với phương cách này, Liên Ủy Ban KTTC khai sanh dự luật mới đặt tên là dự luật «Chấn Hưng Kinh Tế và Tài Chánh Quốc gia» nội dung không khác dự luật do Hành Pháp chuyển sang là bao và gọi đó là dự luật đúc kết của 2 dự thảo xin đặc quyền của Hành Pháp và dự án luật do khối Xã hội đối lập đệ nạp.

Trong khi đó, tinh thần dự luật của khối Xã hội khá khác biệt với dự luật đúc kết của Liên Ủy Ban vì hai phương châm mà khối Xã hội đề ra là giảm chi và đầy mạnh sản xuất với những biện pháp khá táo bạo như: áp dụng chế độ cưỡng bách lao động, sung công tài sản thụ đắc quá đáng để phát

mũi, giảm mọi công chi đến mức tối đa...

Tuy sự khác biệt giữa dự luật của khối Xã Hội và dự luật đúc kết khá rõ ràng nhưng Liên Ủy Ban KTTC cổ trở tài phù thủy làm như thể dự luật chương trình do Liên Ủy Ban đúc kết phải được sự đồng ý mặc nhiên của khối Xã Hội vì dự luật của khối này là một « thành phần » của dự luật đúc kết.

Sự gán ép gương gao này dĩ nhiên không được khối Xã Hội chấp nhận và là một trong những lý do gây sóng gió và những xô xát đáng tiếc sau này.

Những cuộc mua bán và những sự trở cở

Mua bán ở đây dĩ nhiên là mua bán phiếu trong cuộc biểu quyết dự luật. Dự luận vẫn thường đồn đãi về sự kiện không mấy tốt đẹp này đã diễn ra tại tòa nhà lập pháp trong ít lâu nay. Thêm một lần nữa tệ trạng này được DB Hồ văn Thản, 44 tuổi, Phó Chủ tịch Ủy ban Bài Trừ Tham Nhũng Hạ Viện công khai tố giác rằng giá một lá phiếu chấp thuận là 200.000 đồng và có thể có

một phần thưởng phụ nữa được gọi là công xuất sau khi dự luật được chung quyết.

Một điều khá lý thú là chính DB Phạm Duy Tuệ, Tổng Thư Ký Hạ Viện, một người trước kia thuộc khối Dân Tiến (đã tan rã) và vẫn được coi như là một kiện tướng của phe thân chánh phủ cũng lên tiếng tố cáo việc mua bán này.

Một ký giả nghị trường khá đứng đắn còn tiết lộ rằng chính mắt ông ta trông thấy một cuộc mua bán muộn màng tại hậu trường Hạ viện vào sáng ngày 19-6 khi dự luật chương trình đang được đưa ra mổ xẻ. Ông ta kể lại rằng hôm ấy, ba ông Dân Biểu thuộc 2 đơn vị một ở miền duyên hải và một ở miền Đông kéo nhau vào một gian phòng để chia phần mỗi người 200.000. Ông Dân Biểu phụ trách chi tiền (thay mặt người nào đó) giữ cả danh sách các ông đã nhận tiền với các chữ ký đầy đủ.

Không ai có thể biết được điều này có thực hay không (trừ những người trong cuộc), tuy nhiên lời quả quyết này càng làm cho dự luận

thêm chán chường đối với cơ quan dân cử.

Một Dân Biểu thuộc phe đối lập thường kể lại những phương cách bất bí hay dọa dẫm những Dân Biểu có những cuộc làm ăn bất chánh hoặc đòi tư không mấy tốt đẹp mà cơ quan hành pháp có đủ tài liệu chứng cứ, sẵn sàng tung ra và coi đó như những lợi khí vô cùng hữu hiệu để bắt buộc những Dân Biểu đó phải làm theo ý mình. Cũng thực khó mà biết rõ rằng câu chuyện này có thực bao nhiêu phần trăm, nhưng dù sao, đó cũng không phải là một điều không thể xảy ra.

Trong những cuộc thảo luận của khoảng đại Hạ viện về dự luật chương trình, người ta không thể không chú ý đến sự thay đổi lập trường một cách bất ngờ của một vài Dân Biểu vốn nổi tiếng là trung thành với cơ quan hành pháp. Đó là trường hợp của các DB Phạm duy Tuệ, Nguyễn văn Phương...

DB Phạm duy Tuệ, 29 tuổi, đương kim Tổng Thư ký Hạ Viện, khối viên khối Dân Tiến (đã tan rã) được coi như là thân chánh quyền

hết mực, nhất là qua vụ án DB Trần ngọc Châu.

Không ai ngờ trước rằng trong phe chống đối dự luật chương trình ngoài nhóm Dân tộc và khối Xã hội lại còn có một vài khối viên Dân Tiến nhất là DB Tuệ. Vậy mà điều đó đã xảy ra.

Thái độ chống đối của DB Tuệ xem chừng còn quyết liệt hơn cả sự chống đối của khối Xã hội. Điều này thực rõ ràng vì trong dự án luật do khối Xã hội đệ nạp, người ta còn đọc thấy ý kiến chấp nhận trao đặc quyền cho Hành pháp trong 5 tháng. Dân biểu Hồ ngọc Nhuận, Chủ Tịch Ủy Ban XDNT Hạ nghị Viện, một trong những tay đạo diễn của khối Xã hội, trong bài phát biểu ý kiến đã cho rằng để cơ quan Lập pháp có thể tin nhiệm mà trao đặc quyền kinh tế tài chánh cho cơ quan Hành Pháp, « thiết tưởng Tổng Thông nên:

— Ra trước Quốc Hội Lưỡng Viện trình bày hiện tình đất nước cho quốc dân được rõ.

— Thay đổi toàn diện Chánh phủ.

— Cam kết từ chức nếu thất bại.

Như vậy thì rõ là không phải khối Xã Hội đối lập kháng kháng không đồng ý trao đặc quyền cho chính phủ, nhưng mà chỉ trao với một vài điều kiện.

Trong khi đó, lập trường của viên Tổng Thư ký Hạ nghị viện là không thể nào tin rằng cơ quan Hành pháp có thể cứu nguy hiện tình kinh tế tài chánh với dự luật chương trình.

Rất nhiều người tự hỏi không hiểu vì lý do gì mà một Dân Biểu nổi tiếng thân chánh quyền lại thay đổi lập trường kỳ lạ như vậy. Để trả lời câu hỏi này, một vài người am hiểu hậu trường Hạ Viện cho rằng sở dĩ hiện tượng chống đối kỳ lạ này xảy ra là vì ít lâu nay, phe cánh trái của dinh Độc Lập bắt đầu hoạt động trở lại và thái độ trên là phản ánh câu tuyên bố « luật chương trình chỉ là trò đùa ».

Nhưng đầu sao những ký giả nghị trường cũng chứng kiến được những màn ly kỳ ảo não khi nữ DB họ Kiều bá vai áp má thì thầm với DB Tuệ, người mà trước đây ai cũng nghĩ chính là kẻ không đội

trời chung với nàng Kiều sáu vụ án DB Trần ngọc Châu.

Sau cơn sóng gió

Giờ đây cơn sóng gió đã qua, nhưng dư âm hazy còn tồn tại và có lẽ cũng khó phai nhòa.

Thực ra, cho đến bây giờ, rất nhiều người vẫn chưa hiểu dự luật chương trình là gì và những cuộc thảo luận tại nghị trường Hạ Viện không giúp người dân hiểu rõ lợi hại ra sao. Người ta chỉ thấy rằng vào ngày ngày đầu của cuộc thảo luận, ngày 18/6, DB Nguyễn văn Tho, (Trưởng khối Đoàn kết (khối thân chánh quyền cũ lên diễn đàn đề nghị biểu quyết để xem khoáng đại chấp thuận hay bác bỏ dự luật trong khi cuộc thảo luận chưa đủ chi tiết giúp mọi người có đủ kiện phán đoán. Những ngày sau đó, Dân Biểu này cứ nhắc đi nhắc lại đề nghị xin khoáng đại biểu quyết. Thái độ này cùng với những lời tố cáo có sự mua chuộc của vài Dân Biểu chống đối càng làm người ta nghĩ rằng rất có thể khối thân chánh quyền nắm chắc phần thắng khi biểu quyết (vì là đa số) và nóng lòng muốn biểu quyết càng sớm càng hay để trả xong món nợ cho rồi, không còn thảo luận dài dòng chi nữa.

Trong khi đó thì phe thiểu số chống đối cứ tìm hết lý do nọ đến hết lý do kia để phá đám, ngăn cản không cho biểu quyết mà không chịu đưa ra những lập luận vững chắc để đánh đổ dự luật chương trình như thể e rằng nếu biểu quyết thì phe mình chắc chắn thua vì là thiểu số còn lý luận thì cũng không ai nghe vì đa số thân chính quyền đã có « lập trường dứt khoát » rồi.

Vì vậy những cuộc xô xát đã xảy ra và hậu quả là thêm một lần nữa mọi người nhắc đến cơ quan lập pháp này với một nụ cười chê bai và chán nản. Thái độ này đã thể hiện rõ rệt qua cuộc bầu cử các Hội Đồng Đô Thành, Tỉnh và Thị Xã diễn ra một cách buồn tẻ. Đầu đầu người dân cũng nhìn những lời hứa hẹn của các ứng cử viên với vẻ ngờ vực nếu không nói là khinh rẻ. Thế là từ những tệ trạng tại Hạ Viện được báo chí nhắc nhở quá nhiều, người dân đâm ra nghi ngờ và chê bai các cơ quan dân cử,

điều này dĩ nhiên không thể là một hậu quả tốt đẹp được.

Qua sự thảo luận và biểu quyết dự luật chương trình tại Hạ Viện, người ta lại có dịp thấy rõ ràng tư cách và khả năng của ông Chủ Tịch Viện này.

Trong suốt 3 năm từ ngày mà DB Nguyễn bá Lương, 68 tuổi, giữ chức vụ Chủ Tịch Hạ Viện, người ta luôn luôn thấy một Dân Biểu trẻ, Bác sĩ Hồ văn Minh, 34 tuổi, hiện diện bên cạnh vị Chủ Tịch già nua này để phụ tá cho ông với tư cách Đệ Nhất Phó Chủ Tịch. Trong suốt 3 năm qua, DB Hồ văn Minh nổi tiếng là một người ôn hòa, khéo léo và tuy là một khối viên Xã Hội, ông ta vẫn tỏ ra chừng mực, hiểu rõ bổn phận của mình và được nhiều cảm tình của các Dân Biểu khác. DB Hồ văn Minh được xem như là người « thầy tuồng đắc lực » của vị Chủ Tịch thiếu chuẩn bị này trong rất nhiều trường hợp, ngoại trừ những trường hợp mà người ta có cảm tưởng rằng ông Chủ Tịch đã được gợi ý phải tiến tới kết quả định trước.

Đây chính là trường hợp khi khoáng đại Hạ Viện thảo luận về luật chương trình. Người ta thấy trên bàn chủ tọa một ông Chủ Tịch lúng túng vụng về, đầy sơ hở khi điều hành phiên họp, như thể mãi lo âu làm sao đạt cho được điều đã định.

Chính sự vụng về, thiếu sáng suốt của ông đã đóng góp tích cực vào việc xảy ra cuộc xô sát hôm 20-6 tại Hạ Viện. Đã thế, ông còn công khai tuyên bố rằng dự luật chương trình đã được biểu quyết chấp thuận với 63 phiếu trong khi những người hiện diện hôm đó đều biết rằng lúc ấy hội trường đang lộn xộn và 2 hai phe chống đối và ủng hộ đang xô xát nhau, còn ông thì đã theo vệ sĩ chạy đi đâu mất.

Ông luôn luôn tuyên bố rằng mình làm việc vô tư và dân chủ, việc gì cũng do toàn thể quyết định, nhưng chỉ việc công bố kết quả « dự luật chương trình đã được thông qua với 63 phiếu thuận » cũng đủ cho mọi người hiểu giá trị những lời nói của ông như thế vào rồi.

Xem tiếp trang 47





KHA TRẦN ÁC

« Anh hùng cứu quốc »

lại cái

Ngày thứ bảy 4-7. Đầu Gối đã mời các tay tổ về bói toán Đoàn văn Cầu, Hoàng văn Đức, Lê chí Đức tới tòa soạn Đời hội thảo với nhà sư già Ai Lao để cùng tiên tri về số phận Việt Nam trong tương lai. Được sĩ kiêm Nghị sĩ Đoàn văn Cầu, bác sĩ Hoàng văn Đức (người vẫn viết tham luận cho Đời) là những người không xa lạ gì đối với bạn đọc, duy có giáo sư Lê chí Đức là người Đầu Gối cần giới thiệu với độc giả : Giáo sư Lê chí Đức là tác giả loạt bài « Tiên tri về Việt Nam » khởi đầu trên Đời từ số trước. Giáo sư Lê chí Đức là người tu theo phương pháp Subub. Ông là một nhà mô phạm gương mẫu, khiêm tốn và rất thận trọng lời nói. Đọc « Tiên tri về Việt Nam » các bạn sẽ thấy rõ tài tiên tri lạ lùng của ông. Còn nhà sư già Ai Lao thì khỏi cần giới thiệu, bạn đọc đã biết rồi.

Mở đầu cuộc hội thảo, Đầu Gối trình bày lý do tại sao lại mời các tay tổ về bói toán đến để hỏi về tương lai Việt Nam. Lý do như sau :

« Tình hình quân sự Việt Nam lúc này rất khả quan. Các tướng lãnh đều cho Đầu Gối biết là chiến tranh đang đi tới giai đoạn tàn lụi. Người ta có cảm tưởng đã nhìn thấy ánh sáng ở cuối đường hầm. Nhưng đột nhiên Giáo Chủ Úc lên tiếng đòi nói rộng các luật lệ di cư hiện hành ở Úc để những người miền Nam không sống chung nổi với Cộng Sản có thể di cư sang Úc, đồng thời thành lập cấp tốc ở tòa Đại Sư Úc một phòng liên lạc để làm

những thủ tục cần thiết cho ai muốn di cư. Một nghị sĩ Mỹ thì đề nghị dành một đảo lớn như đảo Borneo để dân miền Nam có thể di cư. Ông Ngoại trưởng Mỹ Rogers thì đề nghị « liên hiệp theo tỷ lệ dân số mà mỗi phe kiểm soát. Thế là thế nào ? Chẳng nhẽ chúng ta chiến thắng về quân sự mà lại mất nước đến nơi rồi chẳng ! Cái bí mật này, Đầu Gối, người trần mắt thịt, không giải thích nổi, không hiểu nổi, đành nhờ các tay tổ về tiên tri cùng nhau họp lại, bói dùm cho Việt Nam một quẻ, xem tương lai Việt Nam sẽ ra sao. Căn cứ vào loạt bài « Tiên tri về Việt Nam » của giáo sư Lê chí Đức thì sẽ có một vị anh hùng xuất hiện, và Việt Nam sẽ thống nhất.

« Vị anh hùng đó là ai ? Đợi đến bao giờ vị anh hùng đó mới xuất hiện ? Những câu hỏi trên đây, nhờ quý vị bói tập thể một quẻ và trả lời dùm. »

Được sĩ Đoàn văn Cầu trả lời :

— Có thể chúng ta hi sinh bao nhiêu xương máu, thắng đến đít về quân sự mà rút cuộc vẫn khăn gói quả mướp, kéo nhau di cư sang Úc làm chủ. Anh còn lạ gì : Việt Nam là một vấn đề quốc tế. Trong vấn đề quốc tế này, chúng ta chỉ là quân cờ, không phải người đánh cờ. Rất có thể người đánh cờ cho quân cờ Việt Nam hung hăng, tả xung hữu đột, để rồi cuối cùng « thí » quân cờ Việt Nam, vì chiến lược chung đòi hỏi. Nghĩa là rất có thể cả con cờ Bắc Việt, lẫn Nam Việt đều đi đoong rảo...

Bác sĩ Hoàng văn Đức lên tiếng :

— Tôi không đồng ý. Tôi nghĩ

tương lai Việt Nam chưa bao giờ sáng sủa, hứa hẹn như lúc này..

Đầu Gối can thiệp :

— Những ý kiến mâu thuẫn các anh vừa đưa ra chỉ là những ý kiến do sự suy luận của khối óc các anh. Tôi không mời các anh tới để tranh luận cãi lý, mà là để nhờ các anh hiệp lực với vị sư già bói chung 1 quẻ xem tiền đồ Việt Nam sẽ ra sao. Quý vị nghĩ sao về đề nghị « bói tập thể » này ?

Nhà sư già mỉm cười :

— Bần đạo không quan niệm nổi thế nào là bói tập thể. Chỉ có một cách mỗi người gieo một quẻ rồi đem đối chiếu những điều minh tri tri xem có giống nhau không. Quý vị nghĩ sao ?

Ý kiến của vị sư già được toàn thể anh em chấp thuận, nhưng buộc Đầu Gối một điều là Đầu Gối chỉ được tiết lộ những điều gì mà anh em thỏa thuận, còn cái gì mà anh em xét là « thiên cơ bất khả lậu » thì hãy khoan. Đầu Gối miễn cưỡng vâng lời : Dưới đây là những điều mà Đầu Gối được « phép » tiết lộ sau cuộc bói « tập thể ».

— Việt Nam sẽ thống nhất trong vòng ba năm nữa. Người mang thống nhất, hòa bình tới cho Việt Nam, không phải là đàn ông, cũng không phải đàn bà như lời Tú Kêu viết trong bài « Xin cho cái giống lên ngôi » :

Kim Thoa kinh nghiệm có thừa
Kìa cô Tựa Đạm mây mưa chẳng

Nên giao phó giang sơn cho họ
Cho mấy thằng mũi lõ mát xanh
Mỗi gân sẽ hết hoành hành
Cả « xia » lẫn Cộng bu quanh
« đồ » bà.

Giờ ví dụ cô Kiều : Tổng Thống
Vào trong Dinh ra ở động yên
hoa

Thiện Minh, hoàng tể, hèn bà
Đưa đường, dẫn lối suy là
phải « ăn »

Mà là một vị anh hùng thuộc loại « lại cái » như Tổng Thống Diệm trước kia. Rất có thể, vị « anh hùng cứu quốc » này sẽ xuất hiện trong cuộc bầu cử Tổng Thống năm 1971 cho nên Tổng Thống Thiệu cần coi chừng : Địch thủ của ông trong năm 1971 không phải là Dương văn Minh, hoặc Nguyễn cao Kỳ hoặc Trần thiện Khiêm. Địch thủ của ông là người « lại cái ». Điều này, đứng về phương diện khoa học cũng dễ giải thích lắm, vì hầu hết những người « lại cái » là những người thông minh, xuất chúng như Ngô đình Diệm, Xuân Diệu. Họ lại không có gia đình, con cái, nên tham vọng lớn lắm.

Đầu Gối quen biết rất nhiều người « lại cái ». Chẳng hạn trong số anh em văn nghệ sĩ, ký giả Tô Văn hân danh mộng Thắm thúy Hằng cũng là người « lại cái ». Nhưng người lại cái Tô Văn chỉ viết « Cạn Chó » chắc không nuôi mộng làm Tổng Thống. Trong các tướng lãnh, tướng Đỗ cao Trí, tuy hung hăng như Xuân Diệu từng tuyên bố : « làm cho cả nước mang bầu », cũng là một người « lại cái ». Nhưng chắc chắn tướng Đỗ cao Trí không ứng cử Tổng Thống « Bấy Mốt ». Vậy Tổng Thống « bấy mốt » là ai ?

Ăn bảy, chia ba

Trong báo « Người » mục « Định mệnh đã an bài » do Hoàng hải Thủy phụ trách, có một đoạn viết về Chu Tử như sau :

Ở đây, tôi thấy cần viết vài dòng về Chu Tử. Anh là một người viết tiêu thuyết rồi làm chủ nhật báo làng báo — Việt Nam, và làng báo các nước Âu Mỹ cũng thế, có rất ít văn sĩ, ký giả thành công với nghề làm chủ báo. Chủ báo thường là những hạng người ngơ ngác đầu đầu. Tôi thấy có những lái buôn, ma cô, chủ nhà thổ, chủ nhà tắm hơi, lưu manh, đi đợc ra làm chủ báo và thành công, nhưng ta thấy có rất ít văn sĩ làm được chủ báo — ở Việt Nam cũng như ở khắp mọi nước có báo chí, những người viết hay chỉ giới viết mượn cho người khác. Thực ra, cũng có đôi kẻ đã từng viết văn trở thành chủ báo ở Việt Nam, nhưng tại hại và nhục nhả thay, vài kẻ đó khi còn là văn

sĩ công nhân, bị chủ báo bóc lột, chửi rủa chủ báo không tiếc nước miếng, khi trở thành chủ báo, quay lại phóng tay bóc lột đồng nghiệp không chút xót thương và tàn nhẫn hơn chủ báo chính cống. Bọn chủ báo cụy văn sĩ, ký giả ít ỏi và khả dĩ này làm anh em thất vọng quá nhiều.

Chu Tử không ở trong số đó. Về phương diện chủ báo, anh là một chủ báo hiếm có. Anh cũng ăn, nhưng không ăn hết. Có 10, anh chỉ giữ cho anh 7, còn 3 chia cho anh em. Như vậy cũng đã là đáng quý lắm rồi, bởi vì 10 thằng chủ báo thì có đến 11 thằng có 10 lại muốn cào cấu thêm của anh em để có mười ba, mười bốn.

Chu Tử nhờ Đầu Gối gửi lời cảm ơn anh Hoàng hải Thủy. Hoàng hải Thủy vốn ghét các chủ báo hơn chó, anh lại là người khí khái, dễ hờn dỗi, vậy mà nhận định về Chu Tử, anh viết như rửa là anh thương Chu Tử lắm. Nhưng Chu Tử có một điều hơi « oan ức », cần nói rõ với anh : anh viết : « Có 10, Chu Tử chỉ giữ cho anh 7, còn 3 chia cho anh em. » Chia cho anh em « ba » thì đúng, nhưng bảo Chu Tử giữ « bảy » thì không đúng, số 7 còn lại, Chu Tử cũng chia lung tung, bừa bãi, chia cho những người không đáng chia, và những người đáng chia. Bằng cứ là lúc này, còn cái « xé » cuối cùng, phương tiện tối cần thiết đối với một anh què như Chu Tử, mà anh cũng bán nốt. Không phải Chu Tử ngu dốt, hoặc quân tử tào. Nhưng anh nghĩ : sống trong thời đại này tự nó đã là một việc vô liêm sỉ rồi, vậy mà còn tinh chuyện làm giàu thì quả là chuyện quá ư táng tận lương tâm. Cho nên kiếm được đồng nào Chu Tử phung phí cho bằng hết. Trong cuộc đời « gạn đục khơi trong » của Chu Tử, điểm tự hào của anh là anh dám coi thường đồng tiền. Có những kẻ lúc nghèo lỗ đít, thì chửi những kẻ giàu, làm ra vẻ chê tiền hăng say lắm, nhưng khi kiếm được chút đỉnh, thì bần tiện, cay cú, làm nô lệ đồng tiền hơn ai hết. Do đó, Chu Tử phung phí tiền để được nghèo như trước kia là để mình có cái quyền chửi những thằng giàu. Vì giàu thì còn có quyền chửi ai, chỉ có quyền nghe mọi người chửi.

Giật dây

Cách đây ít lâu, Đầu Gối vô ý tự nhận là đứng sau phong trào Thương phế binh, giật dây anh em. Sự thực cái chuyện giật dây này nó cũng lý kỳ rùng rợn lắm. Đầu đuôi thế này :

Anhem không có tiền ra báo Nặng Thép. Anh em nhờ Đầu Gối xoay tiền dùm. Đầu Gối bèn cho anh em mượn mấy trăm ngàn để làm vốn. Sự thực số tiền này, Đầu Gối cũng không có, Đầu Gối mượn của anh Lữ Hồ để đưa anh em. Đồng thời Đầu Gối giới thiệu anh Lữ Hồ làm cố vấn giúp ý kiến anh em trong công việc điều hành tờ báo. Nhưng vài hôm sau, anh em Thương phế binh cầm dùi luôn vào mảnh đất của vợ anh Lữ Hồ. Anh Lữ Hồ van anh em tha cho, kéo vợ anh «bỏ» anh. Anh em không tha, cứ cầm dùi vào đất của bà vợ ông «cố vấn». Lữ Hồ nhờ Chủ tịch Nguyễn Định can thiệp, Chủ tịch Định trả lời :

— Có một anh em Thương phế binh tôi trước một tư gia, cầm bốn cái cọc vào giữa lối xe ra xe vào của nhà người ta. Người ta yêu cầu tôi can thiệp, tôi can thiệp thì suýt bị anh em chém mất đầu. Phong trào Thương phế binh là rửa đấy...

Nghe Nguyễn Định kể khổ, Lữ Hồ chỉ biết thở dài. Chị Lữ Hồ dọa sẽ ly dị anh nếu anh còn dính dáng đến phong trào Thương phế binh. Giật dây khoai thế đấy, thưa các bạn. Nhưng các bạn cứ yên tâm, Đầu Gối sẽ giật dây phong trào Thương phế binh, biến thành một phong trào cách mạng xã hội thực sự cho các bạn coi. Các bạn đừng vội nản, ráng mà tiếp tục ủng hộ anh em. Anh em chiếm nhà của các bạn, còn hơn là kẻ có quyền thế chiếm nhà của các bạn.

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn : Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cắt xẻ và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chyển. Nội trú 4000đ 1 tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ.

● HENRI CHARRIÈRE

BƯỚM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI SỐNG 39)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Tôi liền kể rõ đầu đuôi câu chuyện đánh ghen giữa con Brutus và Danton cho ông ta nghe. Rồi tôi kết luận rằng con trâu của tôi có quyền tự vệ là vì nó bị con Danton tới tấn công giữa lúc nó còn đang bị đóng vào hai còng xe với một cái ách ở trên cổ.

Thiếu tá gật đầu nói:

—Ừ đúng thế!

Xong vụ xét xử này, Thiếu tá vẫn để cho tôi làm tên dốt xe trâu với con Brutus như cũ.

Cuộc khởi loạn trên đảo Saint Joseph

Cuộc đời trên những hòn đảo nhỏ con này nguy hiểm vô cùng vì tất cả mọi người đều được sống trong một bầu không khí tự do giả tạo. Tôi cảm thấy đau lòng khi nhìn thấy ai ai ở đây cũng có một cuộc đời bình thần vô nghĩa lý. Người thì chờ ngày mãn tù, kẻ thì chẳng còn biết chờ đợi cái gì nữa. Họ đều kéo dài một chuỗi ngày đêm trong trác táng.

Đêm hôm ấy tôi nằm dài trên võng mắt nhắm lại, tri óc cố nghĩ tới những kỷ niệm xưa. Ở phía đầu phòng bên kia thì họ xúm nhau đánh bạc như điên. Trong lúc tôi đang mơ màng thì có hai người lại hỏi tôi:

— Bướm ơi, mày ngủ đấy à?

— Không, đã ngủ được đâu.

— Chúng tao có chuyện kín muốn bàn với mày.

— Được cứ nói đi, ở đây kín không có ai nghe lõm được đâu.

— Đây này, chúng tao muốn nói thật với mày là người ta đang sửa soạn một cuộc khởi loạn trong khu trại giam này.

— Chúng mày có chương trình hành sự chưa?

— Có chứ! Bắt đầu là chúng mình sẽ giết chết hết bọn gác đàn Ả rập, bọn Giám thị cùng tất cả vợ con gia đình chúng nữa, nghĩa là tiêu diệt hết cả mầm mống của bọn người thoái tha này đi. Tao, Arnaud, bạn thân tao là Hautin cùng 4 người giúp sức thân tín nữa, trước tiên chúng tao vào cướp phá kho súng đạn của Ban Chỉ huy. Chính tao đã

chuẩn bị sẵn sàng các vũ khí ở trong kho rồi. Có tất cả 23 khẩu liên thanh, 80 khẩu súng trường và súng lục. Cuộc nổi dậy sẽ được khởi sự vào ngày...

— Thôi các anh đừng nói thêm nữa. Tao không chịu đâu. Tao cảm ơn lòng tin cậy của chúng mày nhưng thật tình tao không đồng ý đâu. Ở đời tao chỉ làm việc gì mà chính tao muốn làm chứ không bao giờ tao làm một việc theo ý muốn của người khác. Thêm nữa là tao không thể đang tâm hạ sát những đàn bà và trẻ con vì họ có làm hại gì tao đâu. Tao lấy danh dự hứa với chúng mày là tao không nói cho ai biết chuyện này cả. Nhưng tao xin 1 điều là bảo cho tao biết trước 8 ngày để tao kịp có giờ xin đổi sang ở bên đảo Saint Joseph — Tao không muốn có mặt trên đảo Royale này khi chúng mày khởi sự.

— Thôi nhất định như thế đấy. Mày đừng nói gì cả nhé.

— Được! Thôi chào chúng mày.

Nói chuyện xong Hautin và Arnaud đi ra. Tôi thầm nghĩ đây thật là một chuyện ly kỳ, điên rồ. Ngoài hai thằng này ra còn có tới 50 đến 100 tên đồng lõa nữa!

Đến một buổi sáng kia, một biến cố bất ngờ xảy ra: Trong giờ điểm danh đột nhiên người ta gọi ra đứng riêng một chỗ những tên Arnaud, Hautin và Jean Carbonieri (tên này là em của thằng bạn Mathieu Carbonieri của tôi, nó vẫn giữ việc làm bánh mì từ mấy năm nay ở đây). Rồi có lệnh đưa tức khắc 3 đứa này sang đảo Saint Joseph. Không ai giải thích vụ này và cũng chẳng ai hiểu lý do. Tôi nghĩ có lẽ việc âm mưu khởi loạn bị bại lộ ra chăng?

Sau đó nhiều chuyện động trời xảy ra liên tiếp: Trong đêm hôm ấy tên tù Girasolo bị hạ sát trong cầu tiêu, trong cuộc điều tra, người ta thấy vết máu người trên áo lót mình của tên chăn trâu gốc dân da đen Martiniquais.

Sau cuộc điều tra cấp tốc trong mười lăm ngày

Tòa án đặc biệt lên án tử hình tên phu chăn trâu này.

Đột nhiên một tên tù già loại « cứng đầu » tên Garvel vào buồng tắm bảo tôi:

— Bướm ơi! Tao áy náy về vụ án tử hình của tên chăn trâu quá, bởi vì chính tao mới là người đã giết chết tên Girasolo. Bây giờ tao muốn cứu sống cho thằng da đen chăn trâu, nhưng tao cũng sợ cái máy chém lắm. Tao muốn ra tự thú với Ban Chỉ huy nhưng làm cách nào để cho tao khỏi bị chém đầu mà chỉ bị 3 hay 5 năm cầm cố thôi.

Suy nghĩ một lúc. Rồi tôi trả lời hắn:

— Kề ra tội mày cũng đáng phải chết đầu hay ít ra cũng bị cầm cố chung thân, vậy để tao cố nghĩ kế hoạch cho mày chỉ bị tù chung thân thôi, được như vậy cũng là tốt rồi.

Sau 2,3 ngày Garvel ra tự thú theo như kế hoạch đã định trước. Cử chỉ của hắn được Tòa án coi như một hành động cao cả, nên tuyên án tù chung thân cho hắn và tha bổng cho tên da đen chăn trâu.

Mãi hai tháng sau tên Garvel mới nói kín cho tôi hay rằng nó giết thằng Girasolo vì thằng này đã tổ cáo 3 tên đầu sỏ cuộc âm mưu khởi loạn là Hautin, Arnaud và Jean Carbonieri cho Ban chỉ huy trại giam biết.

Ở ngoài sân có tiếng gọi to:

— Bướm! Tên Bướm đâu? Sắp xếp quần áo đồ đạc để sang đảo Saint Joseph ngay.

— Chuyện gì ghê gớm vậy?

Người ta cho tôi hay là nước Pháp đã tuyên chiến và bắt đầu lâm vào tình trạng chiến tranh. Một kỷ luật mới được đặt ra; tên tù nào vượt ngục tức là muốn đi theo lực lượng Pháp tự do tức là một hành động phản quốc. Nhân viên trách nhiệm nào để xảy ra một cuộc vượt ngục sẽ bị cách chức ngay.

Thiếu tá Prouillet đã đổi đi từ 2 tháng rồi. Viên chỉ huy mới, tôi chưa được gặp.

Tôi vội chào các bạn hữu rồi đúng 8 giờ xuống tàu đi Saint Joseph.

Khi tôi tới thì viên Chánh giám thị cũ, cha đẻ của con nhỏ Lisette suýt chết đuối, đã đổi đi Cayenne từ 2 tuần lễ nay rồi. Viên Thiếu tá chỉ huy mới tên là Dutain quán hải cảng Havre, ra tiếp nhận tôi.

Vì biết tôi là người đã lao mình xuống biển để cứu con nhỏ Lisette, con gái đỡ đầu của Bà Dutain, nên hai ông bà tiếp đãi tôi rất ân cần.

Từ dinh chỉ huy ra, một tên gác đàn Ả rập còn trẻ tuổi đưa tôi xuống trại giam.

Thế là bắt đầu từ nay tôi lại được giam vào trong một căn phòng rộng đúng hệt như căn phòng bên đảo Royale. Ở đây có cả Pierre le Fou, Hautin, Arnaud và Jean Carbonieri. Lý ung ra tôi phải ăn ở cùng nhóm với thằng Jean này mới phải vì nó là em của bạn tôi.

Nhưng tôi khước từ là vì nó liên kết với hai thằng Hautin và Arnaud. Nên tôi đành phải cùng sống với tên Carrier có hên danh là Pierre le Fou.

Ngày nào cũng vậy cứ đúng bữa trưa là tên Ả rập bồi hầu trong nhà Thiếu tá chỉ huy xách ra cho tôi một xấp ga-men đựng các món ăn mà ba Thiếu tá dành phần cho tôi.

Đến ngày chủ nhật, tôi vào tư dinh chỉ huy để cảm ơn bà Thiếu tá, tôi ở suốt cả buổi chiều nói chuyện với bà ta và chơi đùa với mấy đứa con của bà.

Trong phòng giam hai tên Hautin và Arnaud ít khi nói chuyện với tôi. Như vậy càng hay. Chúng tôi chỉ giao dịch với nhau đúng phép lịch sự chứ không chút nào thân mật. Thằng Jean Carbonieri cũng chẳng nói năng với tôi câu nào vì hắn có ý giận tôi sao không cùng chung sống với hắn.

Hiện giờ tôi lập nhóm sống chung cùng 4 người là: Pierre le Fou, Marquetti (nhạc sĩ hữu danh đã được giải thưởng Xa-ma thứ nhì, hắn chơi nhạc suốt ngày nên cũng vui) và Marsori một dân đảo Corse.

Tôi không nói năng chuyện gì với ai cả và tôi cũng có cảm tưởng là ở đây không ai biết gì về câu chuyện âm mưu khởi loạn trên đảo Royale cả. Chính tôi cũng không biết là lũ kia có còn ý định gây cuộc khởi loạn nữa không?

Hiện giờ thì cả 3 thằng đều bị để đặt vào một công việc vô cùng nặng nề: Công việc vào đá ra bờ biển để xây một khu tam an toàn.

Đột nhiên nhiều tiếng súng phát nổ từ phía bến tàu. Riêng tôi, tôi hiểu ngay là những thằng điên khùng kia đã bắt đầu hành động. Tôi đành ngồi yên một chỗ. Bọn tù « rắn đầu » bảo nhau: Cuộc khởi loạn đã bắt đầu. Tôi cũng vẫn chưa hiểu ai thắng ai bại?

Tôi lập tâm hễ ai hỏi thì tôi sẽ trả lời là không biết chuyện gì cả.

Carbonieri mặt xanh nhợt như thằng chết rồi lại cạnh tôi thì thầm:

— Bướm! Cuộc khởi loạn bắt đầu đấy.

Tôi trả lời:

— Cuộc khởi loạn nào? Tao có biết gì đâu!

Tiếng súng vẫn liên tiếp nổ. Tên Pierre le Fou ở đâu chạy vào phòng giam nói lớn:

— Cuộc khởi loạn đã xảy ra. Nhưng hình như bọn chúng bị thất bại cả rồi. Bướm ơi! dao của mày đâu. Chúng mình phải chuẩn bị khi giới, hễ bọn Giám thị, bọn gác đàn có tới thì chúng ta cũng phải giết chúng càng nhiều càng hay trước khi chúng mình bị họ giết chết.

Tất cả bọn trong phòng đều vũ trang mỗi đứa một con dao, có thằng chỉ có vỏn vẹn một con dao cạo râu thôi.

Thấy vậy, tôi liền bảo họ:

— Thôi các anh đừng làm trò khỉ ngu xuẩn ấy nữa đi — Nếu các anh không phải là ở trong bọn khởi loạn, thì tôi yêu cầu các anh rút tất cả khi giới vào thùng phân đi.

Tất cả mọi người đều hành động theo lời tôi. Vừa xong thì bọn Giám thị âm âm kéo vào trại giam như một lũ người điên cuồng. Với báng súng, gậy gộc, chân tay, họ đập phá lung tung trong 7 căn nhà của trại giam, không còn để lại thứ đồ vật nào nguyên lành nữa.

Đến căn thứ 8 là căn của chúng tôi, thì có độ 20 tên Giám thị rầm rộ chạy vào tay cầm súng trường súng lục lên cò sẵn chỉ rình bắn vào lũ chúng tôi. Tôi liền lên tiếng:

— Thưa ông Filissari !...

— Thôi thằng Bướm kia, cầm mồm lại, bây giờ không phải lúc mày xin lỗi. Chuyện chúng mày làm, nặng tội lắm ! Chắc chắn là cả bọn chúng mày ở trong phòng này đều ở trong bọn khuấy loạn cả.

Nghe vậy, tôi bèn đánh một đòn tâm lý một sống hai chết :

— Hừ ! Tôi lấy làm lạ thấy một người có cùng dòng máu với Hoàng đế Nã phá luân (Filissari cũng cũng quê ở đảo Corse) mà sắp sửa đang tay giết oan những kẻ vô tội. Có phải thật ông muốn bạn chết tôi không ?

Nếu đúng vậy thì được rồi khỏi phải nói dài dòng gì nữa. Ông cứ bắn đi Thượng Đế chứng minh ! Ông già Filissari ơi, trước kia tôi vẫn tin ông là một con người đáng tên con người, là một người có dòng máu Nã phá Luân. Thế ra tôi đã nhầm rồi. Thôi đành mặc kệ. Thôi hãy để tôi quay lưng lại đã vì tôi không muốn nhìn mặt ông lúc ông sắp nổ cò. Hồi các anh em trong phòng, chúng ta hãy cùng quay lưng lại trước mặt các ông Giám thị để cho về sau này các ông ấy khỏi nói là chúng ta có hành động chống đối lại các ông ấy.

Tôi nói xong, cả bọn chúng tôi 10 người như một đũa nhất loạt quay lưng lại. Đoàn Giám thị vô trang đều đứng ngẩn ngơ trước thái độ của chúng tôi.

Filissari cất tiếng hỏi lại :

— Bướm ! mày còn điều gì muốn nói nữa không ?

Lưng vẫn quay lại, tôi trả lời :

— Câu chuyện khởi loạn, tôi không tin là có — vì sau khi khởi loạn, giết các Giám thị thì phải chạy trốn đi xa. Nhưng đi về đâu ? Xứ nào, nước nào chứa chấp những kẻ vượt ngục giết người ? vậy không ai đại gì mà làm chuyện đó.

— Có lẽ mày thì không làm, nhưng còn thằng Carbonieri bạn thân của mày. Sao hồi buổi sáng nó lại cáo bệnh không đi làm việc như thường ngày.

Giữa lúc ấy Thiếu tá chỉ huy tới nhưng đứng ở ngoài. Filissari vừa ra đón thì ông ta gọi :

— Carbonieri !

— Dạ.

— Gác đàn nào dặt nó xuống hầm kín giam lại. Nhưng không được đánh đập nó đâu nhé.

Nói xong ông cùng với viên chỉ huy phó, Ông Filissari và 4 viên Giám thị vào phòng giam hỏi tôi :

— Bướm ! mày có biết một việc tối quan trọng vừa xảy ra không ? Trách nhiệm của tao nặng

nặng lắm. Tao ít thì giờ ở lại đây, vậy mày có biết gì về vụ này thì cho tao biết ngay đi.

— Thưa Thiếu tá, nếu có cuộc khởi loạn thật thì không có lý nào mà tôi không biết. Thiếu tá cho tôi biết có những tên tù nào liên can trong vụ này ?

— Có 3 tên là Arnaud, Hautin và Marecau.

— Thế thì tôi hiểu rồi. Dù ông có tin lời tôi hay không, thì tôi cũng xin nói chắc đây không phải là một vụ khởi loạn.

Độ 1 giờ đồng hồ sau, khi gần đủ mọi người đã trở về phòng giam thì có một tên bạn tù bị án « ăn cắp » lại ngồi gần tôi và thì thầm kể hết đầu đuôi câu chuyện đã xảy ra mà nó đã được chứng kiến :

— Này Bướm mày có biết chuyện không ?

« Lúc đó chúng tao kéo một tảng đá nặng tới một tấn đã đi được độ 400 thước thì tới một cái giếng nước ở cách xa nhà Thiếu tá độ 50 thước. Chúng tao ngồi nghỉ, bao giờ cũng vậy cứ đến đây là chúng tao nghỉ ngơi một lúc vì đây là giữa quãng đường. Cả lũ kéo một thùng nước giếng lên, thằng thì uống, thằng thì tắm mũi xoa lau mặt. Cũng vừa lúc ấy tên Giám thị hộ tống ngồi lên bờ giếng, vừa bỏ mũ ra lấy mũi xoa lau mồ hôi trán, thì thằng Arnaud ở đằng sau tay cầm cái cuốc bỏ mạnh vào đầu nó làm bể thành hai mảnh trong một giây đồng hồ. Tên Giám thị ngã gục xuống không kêu được một tiếng. Thằng Hautin ở gần đấy chạy lại dứt lấy khẩu súng và thằng Marecau lại cúi lấy cái thắt lưng da với mớ đạn gài ở quanh. Bọn gác đàn Á Rập sợ hết vía không dám kêu cứu lấy một tiếng. Tên Marecau hô to : « Đây cuộc khởi loạn bắt đầu. Ai muốn tham gia thì phải đi theo chúng tao. » Nhưng tuyệt nhiên không một tù nhân nào trong nhóm này tỏ ý muốn theo họ. Thằng Arnaud dứt lấy khẩu súng trong tay thằng Hautin, rồi cả hai thằng chạy lên phía nhà Thiếu tá Chỉ huy. Còn thằng Marecau ở lại tay cầm một trái lựu đạn, bắt tất cả mọi người nằm áp mặt xuống đất và cấm không được kêu tiếng nào.

« Hai thằng Arnaud và Hautin chạy xông vào nhà Thiếu tá. Tôi cầu hàng thì gặp một tên gác đàn Á Rập đeo súng trường ở vai, một tay dắt một đứa trẻ con còn một tay nắm một đứa nữa, hai đứa con của Thiếu tá. Hai thằng định đánh tên Á Rập để cướp súng nhưng bị cản trở do 2 đứa trẻ. Giằng co nhau một lúc thì cả 3 đứa cùng 2 trẻ em đều ngã sấp vào nhau, khẩu súng rớt ra ngoài tới 10 thước.

Giữa lúc ấy 3 người đều chạy xô ra để cướp lấy khẩu súng, thì tên gác đàn coi quát là vườn nổ một phát súng đầu tiên. Thiếu tá chỉ huy từ cửa sổ trên lầu cũng nổ súng liên hồi. Arnaud và Hautin liền bỏ chạy theo đường bờ biển về trại. Hautin bị đạn chết. Còn Arnaud chạy liều xuống biển rồi bị một đoàn cá mập kéo đi mất trong giây phút. Còn lại tên Marecau cũng bị bọn Giám thị bắn chết. »

Trong hai ngày sau vụ lộn xộn này, tất cả tù nhân đều bị nhốt kỹ. Hệ thống canh phòng trở nên nghiêm ngặt hơn trước. Linh gác cứ 2 giờ lại được thay phiên. Có lệnh cấm nói chuyện với nhau, cấm đứng ra gần cửa sổ.

Đến hôm sau, vào khoảng 8 giờ chiều, trời đã nhá nhem tối, một tên Giám thị gốc xứ Bretagne mà tôi không quen biết trước, tôi gọi tôi :

— Bướm ! Ra đây. Thiếu tá muốn gặp anh.

— Đêm tối rồi tôi không ra khỏi đây được, nếu Thiếu tá muốn gặp tôi thì xin mời Thiếu tá tới đây.

Một giờ sau Thiếu tá phải sai chính tên Á Rập hầu cận Mohamed cùng đi với 2 giám thị trẻ tuổi xuống đón tiếp tôi, tôi mới chịu đi vì tôi đã quen mặt họ.

Khi xuống tới tư dinh Thiếu tá, tôi gặp ở đây cả viên Thiếu tá Chỉ huy đảo Royale nữa cùng viên Phó Chỉ huy, viên Chánh Giám thị trại cấm cố và viên phụ tá Chỉ huy đảo Saint Joseph.

Trong cuộc hội kiến này tôi trình bày cho các vị trên đây biết rõ các việc đã xảy ra và tôi đề nghị một vài điều cần thiết phải thực hiện ngay trong khu trại giam này để cho vụ lộn xộn vừa qua qua được ổn định hầu tránh hết trách nhiệm cho các vị chỉ huy.

Đúng theo kế hoạch do tôi đề nghị. Sáng hôm nay mới đúng 7 giờ, các xà lim trong trại giam đã vắng tanh. Tất cả có độ hơn 120 tù nhân đều không phải đi làm, ai ai cũng được ra sân tắm nắng, đi lại hoàn toàn tự do, cùng nhau nói chuyện ồn ào và hút thuốc lá thả cửa. Đến bây giờ thì tất cả mọi người liên hệ từ ban Chỉ huy cho đến bọn tù nhân đều công nhận là biến cố này bắt nguồn từ một âm mưu khởi loạn thật. Nhưng sau khi bị bại lộ, nó liền biến thành ra một cuộc tự sát tập thể của 3 tên tù thủ phạm.

Trong vụ này có một người (Arnaud) bị mất tích ở mặt biển ngay lúc đầu và 5 người nữa là Hautin, Marecau và ba tù nhân khác bị bắn chết oan trong lúc rối loạn. Vì lẽ thiếu áo quan nên 5 xác chết này đều bị bọc vải rồi cùng được vớt xuống biển cho cá mập ăn thịt. Đến sẩm tối, 5 xác chết này vẫn bập bềnh trên mặt nước với một đoàn cá mập bao quanh. Thật là một cảnh tượng vô cùng khủng khiếp.

Máy sao cơn phong ba sớm được dẹp yên. Một mối đồng tình hy hữu giữa Ban Giám thị và các tù nhân đã làm lạc hướng cuộc thanh sát của Ủy ban điều tra. Có lẽ Ủy ban này thật tình cũng muốn các việc được dàn xếp trước cho êm đẹp. Các tù nhân đều trở lại cuộc đời bình thường như mấy ngày trước đây. Riêng về phần tôi thì tôi rất mong muốn được trở lại đảo Royale vì ở đây tôi mới có phương tiện để sửa soạn một cuộc vượt ngục nữa.

Trong thời kỳ này chúng tôi được tin ở Pháp Thống chế Pétain lên nắm giữ chính quyền hợp tác với quân đội Đức quốc xã. Trên quần đảo này, các sĩ quan và nhân viên chính quyền đều công bố trung thành với chính phủ Pétain. Còn đám tù nhân thì chia làm hai phe, một theo Pétain và một thiên về De Gaulle.

Trong lúc ấy có một chuyện rất khôi hài đã xảy ra trong trại giam : Một vị Linh mục Thiên Chúa giáo tới đảo Royale thuyết pháp, nói rằng : « Nếu quần đảo này bị địch tấn công, chính quyền sẽ phát vũ khí cho các tù nhân để

bảo vệ đất nước Pháp. » Ông Linh mục trẻ tuổi đẹp trai này thật là ngây thơ ! Sao ông lại có ý tưởng bảo các tù nhân cố bảo vệ lấy xà lim của họ ! Ông ta không biết rằng chiến tranh đối với chúng tôi là : bọn Giám thị kiểm soát chúng tôi được tăng cường gấp đôi — Bánh mì, thịt ăn đều bị giảm bớt đi. Chỉ có một thứ được tăng lên là nếu kẻ nào vượt ngục mà bị bắt thì sẽ bị án tử hình và hành quyết ngay vì lý do « Vượt ngục tức là có ý định trốn sang phe địch. »

Tính đến hôm nay thế là tôi đã được trở về đảo Royale được 4 tháng rồi. Hồi này tôi vừa kết thân được với một người bạn quý. Bác sỹ Germain Guibert. Vợ ông là một phụ nữ có cá tính đặc biệt. Bà khẩn khoản nhờ tôi sáng tác một khu vườn ở cạnh nhà, với đủ các thứ rau tươi cần thiết như rau sà-lát củ ra đi, đỗ xanh, cà chua, cà xanh v.v... Bà tỏ vẻ vô cùng sung sướng trước khu vườn rau tươi tốt. Vì vậy nên Bà coi tôi như một người bạn thân của gia đình.

Về sau ông được đổi về Maroc rồi sang Đông Dương (Indochine). Đến khi tôi đã được hoàn toàn tự do thì tôi được tin ông đã từ trần ở Đông Dương trong một vụ cấp cứu cho một người bị thương. Cho đến giờ lúc nào tôi cũng giữ lòng tri ân đối với hai ông bà ta.

Tính đến hôm nay, tôi đã được trở về ở đảo Royale được mấy tháng rồi.

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

Gé chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa - Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63



NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY

KIM NHẬT viết

LTG : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc đã từng sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tựu trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như : Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giới thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiền cho.

K.N.

Nghi vấn đã được trả lời...

Khi đưa bài tuần trước cho thợ sắp chữ, viết về giai thoại Xuân Diệu ái nam ái nữ, anh Chu Tử tiếc rẻ bảo tôi :

— Bậy quá ! Phải tôi biết anh viết Xuân Diệu ái nam ái nữ, tôi kể cho anh nghe thêm chi tiết về vụ này. Tôi biết rõ lắm. Hoàn toàn là thực phẩm phân tâm. Nhưng trường hợp của Xuân Diệu nó ly kỳ lắm, vừa ly kỳ rừng rợn, vừa đau thương...

Vậy, kỳ này, tôi xin ghi lại để giải đáp nghi vấn chưa được trả lời dứt khoát.

Trong những năm 1938. Xuân Diệu ở trọ tại căn nhà số 40 Hàng Than Hà Nội, cùng với Chu Tử, Lê ngọc Chấn (hiện là đại sứ của VN.C.H.), Lưu Trọng Lư và vài người khác. Trong đó có một

anh chàng thanh niên trắng trẻo, đẹp trai, làm việc ở Hội Hương Đạo V.N.

Xuyên qua những bài thơ trữ tình của Xuân Diệu, thật ướt át, thật lãng mạn, thật hay, ai ai cũng ngỡ Xuân Diệu là khách đa tình... Nhưng, sống chung nhà, mọi người đều lấy làm lạ về những hiện tượng anormal bất chợt xảy ra ở nhà thơ.

Trong số độc giả mê thơ Xuân Diệu có rất nhiều bóng hồng. Mê đến độ tương tư là đằng khác. Có mấy cô mê Xuân Diệu quá độ, theo dõi, mò mẫm thế nào mà biết được Xuân Diệu ngụ ở 40 Hàng Than nên đến gõ cửa tìm gặp cho kỳ được. Thôi thì thường, được người đẹp ngưỡng mộ, tương tư mò đến nhà mình « mời mọc đãi đằng » thì người ta sướng run lên và cảm động khóc hu hu là hãy còn ít.

Thế mà, khi chạm trán người đẹp chẳng mừng vui thì chớ lại đâm ra mặt tái xanh, thở không ra hơi, chết đứng như trời trồng, kinh hoảng cực độ, chẳng khác nào những người yếu bóng vía bất chợt gặp ma. Quả là lạ hết cỡ.

Điều đó gây sự sốt, ngạc nhiên cho những người trọ chung nhà. Rồi nhiều lần như vậy xảy ra, mọi người mới đi đến kết luận là Xuân Diệu bị « bắt túc » về sinh lý. Anh chàng sợ phải nữ, ghét phải nữ. Anh chàng không có cái « cậu chớ » « dễ » khoan, dúi như bao nhiêu đồng đàn ông ở cái cõi đời này. Vì vậy cho nên nó biến đổi trạng thái tâm lý của Xuân Diệu.

Chuyện bí mật của Xuân Diệu chưa dừng lại ở đó.

Như trên đã nói, trong gian nhà trọ có anh chàng thanh niên trẻ đẹp trai. Đi làm việc thì thôi, về nhà là y như Xuân Diệu bám sát anh ta, chuyện trò, tâm sự, yêu chiều ra rít, một phút không rời, Xuân Diệu lo cho anh ta từng ly, từng tí, săn sóc từ việc ăn mặc, nghỉ ngơi, bệnh hoạn v.v... từ chuyện nhỏ đến chuyện lớn y như vợ săn sóc cho chồng. Rồi không biết là bao nhiêu cử chỉ thân mật quá trớn, chẳng khác đôi nhân tình trẻ.

Anh em trong nhà nhiều lúc thấy hai người nằm chung giường ôm nhau tỉ tê tâm sự thương nói đùa. « Hai ông bà xem bộ yêu nhau dữ ». Nói đùa thì cũng nói đùa mà chơi, ai ngờ...

Một hôm mới năm giờ sáng, trong khi mọi người đang ngủ say chợt giật mình tỉnh giấc vì tiếng la oai oai lẫn với tiếng chửi rủa bực dọc

của anh chàng thanh niên kia. Đèn bật sáng lên. Anh chàng mới tổ khổ cho mọi người biết là Xuân Diệu vừa mò sang giường của anh ta và « ấy » anh ta lia lịa, đến nỗi « nước cơm, nước cháo » tưới lên anh ta đầy bồn cả quần cả áo lót. Anh ta vừa kể vừa than van vừa bực dọc lẫn với sự hãi hùng.

Thế là đôi tình nhân rã đám. Hoàng quá, anh chàng lên Xuân Diệu, khăn gói quả mướp xách va li tìm nhà trọ khác, trốn biệt. Trước khi đi, không quên « tổ khổ » cho anh em chung nhà biết là « cậu chớ » của Xuân Diệu tuy không thể nào bị được với « cậu chớ » của Trần Đức Lai mà so với hạng « thường thường » thì nó cũng chẳng đi đến đâu. Nó chỉ bằng trái ối sừng trâu bán ngoài chợ.

Cái hôm Xuân Diệu về nhà, thấy vắng bóng tình nhân. hỏi anh em mới biết rằng « người yêu » của mình đã cuốn gói, trốn đi như Sở Khanh, Xuân Diệu muốn khóc, buồn bã vô cùng, rầu rĩ biếng ăn, đi thất thểu, lang thang mất mấy hôm. Nhờ biết chỗ làm của anh chàng kia, Xuân Diệu lại tìm đến. Có lẽ bị anh chàng lừa tránh hay cự tuyệt sao đó, Xuân Diệu bỗng trở nên một kẻ thất tình ra ngẩn vào ngơ, chán đời cùng cực. Thất tình nhưng không thể không yêu được, cho nên ngày ngày lấy việc ngắm được mặt người yêu là lẽ sống.

Nhiều hôm, anh em bạn bè thấy tội cho Xuân Diệu, thương lắm mà không biết phải mở miệng khuyên lơn làm sao, chỉ đành biết theo dõi hành động của Xuân Diệu thế nào rồi tùy cơ ứng biến. Theo Xuân Diệu ở xa xa thì thấy Xuân Diệu cứ gần đến giờ tan sở là thơ thần đến nấp ở ven đường xé công sở để chờ « người yêu » ra về, ngăm lên một tí cho đỡ nhớ... rồi thôi !

Ít lâu sau, anh chàng kia có người yêu, Xuân Diệu theo dõi biết

được, cơn ghen nổi lên tam bành lục tặc, chặn đường « thiên hạ » lúc « thiên hạ » đang tay trong tay giung giăng giung giẻ, quên cả trời đất bên ngoài.

Đến chừng bị chặn đường « đánh ghen » mới tá hỏa tam tinh, như trên trời mới rớt xuống.

Cho đến sau này, anh chàng kia làm lễ cưới, Xuân Diệu cũng đến can ngăn, phá bĩnh, tức tối lồng lộn lên không còn biết xấu hổ là gì.

Đây, chuyện tình của Xuân Diệu là như vậy. Tội nghiệp và đau đớn cho Xuân Diệu thực, nhưng còn biết làm sao giờ ? Vừa « bắt túc » về sinh lý, lại mang phải cái bệnh homosexual. Quả là ông trời ở bất công, nếu thực có ông trời.

Và có lẽ nhờ thế mà thế nhân được nghe những vần thơ tạt ướt át, thật hay, thật tinh tú của Xuân Diệu qua « Thơ thơ », « Gửi hương cho gió » v.v... và sau này nữa.

Xuân Diệu làm thơ tuyên truyền

Xuyên qua những giai thoại trước đây về Xuân Diệu, ta thấy Xuân Diệu được xếp hạng loại văn nghệ sĩ khôn nhất miền Bắc hiện nay. Thời buổi khó khăn, thiên hạ đua nhau cơm gạo rau, ngô, khoai còn không có đủ ăn, ấy thế mà Xuân Diệu cứ cơm gà, cá gỏi đều đều.

Và sau đây, sẽ còn thấy cái tài « malanh » của Xuân Diệu, đến độ thấy... ghét mà cũng phải phi cười. Cười ha hả vì một bài thơ. Mà cái gì chữ thơ thì Xuân Diệu sản xuất nhanh như máy. Đúng là cái máy làm thơ tuyên truyền của miền Bắc hôm nay. Trên phương diện này Xuân Diệu nhất định không chịu lép vế Tố Hữu.

Ở miền Bắc, từ thời kháng chiến, có một cái tiền lệ là bất cứ văn nghệ sĩ lớn nhỏ nào, nhà văn thi viết văn, nhà thơ thì phải làm thơ, nhà cầm cự thì phải vẽ... ca tụng Bác Hồ và Đảng. Làm văn nghệ sĩ mà

ai không có một tác phẩm nào theo tiền lệ đó thì... lạc hậu nhất nước.

Dẫn đầu cho tiền lệ này là Tố Hữu. Ta hãy nghe nhà thơ lớn nhất miền Bắc :

.....
Chúng ta có Bác Hồ
Thế giới có Staline
Đảng ta phải mạnh to
Thế giới phải đổ mình
.....

(Trích « Bài ca tháng Mười » trong tập thơ « VIỆT BẮC » Nhà xuất bản VĂN NGHỆ 1954)

Thấy Tố Hữu là lãnh tụ Văn Nghệ Miền Bắc, kiêm lãnh tụ Đảng giữ ngôi vị Bí thư trong Ban Bí Thư Trung Ương Đảng, Xuân Diệu liền viết bài ca tụng Tố Hữu hết mình :

« Thơ Tố Hữu là loại thi ca cách mạng vô sản xuất sắc nhất hiện nay, thơ Tố Hữu như nước suối trong veo, uống vào ngọt lịm thấm tận tim gan... »

Rồi đua với Tố Hữu, Xuân Diệu lên tiếng nâng bi Bác :

« Mỗi lần tranh đấu gay go
Chúng con lại được bác Hồ tới thăm
Nghe lời bác dạy khuyên răn
Chúng con ước muốn theo chân
của người... »

Chúng con thề nguyện một lời :
Quyết tâm thành khẩn...lột người
từ đây

.....

(Trích tập NGÔI SAO, nhà xuất bản Văn Nghệ 1954)

Trong kháng chiến, từ 1951 đến 1953, được cử đi làm công tác phát động quần chúng. Xuân Diệu làm thơ « đấu tố » nghe phát ghê :

« Anh em ơi quyết chung lưng
Đấu tranh tiêu diệt tàn hung tử
thù »

Địa hào đối lập ra tro
Lưng chừng phản động đến giờ
tan xương

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đái tháo
NHƯC ĐAU NHƯC RĂNG
CÀM. CUM. ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. Y&N-TR

Thấp được cho sáng khắp đường
Thấp được cho sáng đình làng
đêm nay
Lôi cổ bọn nó ra đây
Bát quỳ gục xuống đọa đầy chết
thối »

(Trích tập NGÔI SAO
NXB Văn Nghệ 1954)

Cho đến khi về Hà nội, mãi đến
năm 1963, nhân lúc đảng báo y học
của ta ngày nay đã tiến bộ xuất sắc,
chẳng thua các nước đàn anh, Xuân
Diệu chớp lấy..! làm bài thơ đề cho
Đảng đăng lên tờ báo Đảng là nhật
báo Nhân Dân, trang chủ nhật,
Nhưng không biết chọn « cái hay »
nào của các bệnh viện miền Bắc
liền chọn đại cái... chữa mắt :

Mẹ ở quê ra thăm con
Trong nhà thương chữa mắt
Ghế đá bên chòm hoa
Hai mẹ con ngồi mát

oOo

Mẹ chiếc khăn mỏ quạ
Da sạm nắng ruộng đồng
Trông mẹ đen đen má
Nhưng cười vui tiếng trong

oOo

Mẹ tuổi trạc bốn mươi
Trông người già trước tuổi
Mang cho con trong làn
Một gói xôi với chuối

oOo

Con tuổi độ mười lăm
Cổ còn quảng khăn đỏ
Khuôn mặt hầy bầu bí
Lông măng như bụi phấn

oOo

Ngày đi học một buổi
Chiều thái chuối băm bèo
Nó học lớp bảy đấy
— Mất đồ nhiều chưa con ?

Thôi thì những bài thơ cái kiểu
như trên đây vì « ăn cơm chưa phải
múa tối ngày » cũng xong đi. Nhưng
bài thơ sau đây thì quả tình không
ai nghĩ nổi. Cả thế giới đều phải
cười bỏ ra. Không ngờ Xuân Diệu
có thể « lọt xác » đến mức đó.

Năm 1959. Chu Ân Lai, Thủ tướng
Trung cộng từ Bắc Kinh sang kinh
lý Hà nội mấy hôm. Đến chừng Chu
Ân Lai ra máy bay về nước thì cả
« bầu đoàn thơ tử » miền Bắc làm
lễ tiễn đưa cũng rình rang chẳng
kém lúc đến. Đảng chỉ thị cho Xuân
Diệu làm bài thơ... kỷ niệm sao

cho hay, cho đồng chí anh cả vĩ
đại cảm động tình ruột thịt C.S

Xuân Diệu làm ngay bài thơ
« GIỌT NƯỚC MẮT TA ». Bài thơ
này được Đảng chọn cho in vào
«TUYỂN TẬP THƠ VN (1945-1960) ».

Xuân Diệu viết :

« Tiễn đồng chí Chu Ân Lai lên
máy bay

Sống mũi cay cay như ăn rau
cải

Nước mắt tự nhiên rơi xuống
mãi

..... »

Đúng là ăn phải thứ cải già có
ngồng rồi. Tuyển tập thơ Việt
Nam mà như vậy thì bỏ bu cho VN
rồi. Xuân Diệu ơi là Xuân Diệu !

Những bài thơ tình và Đảng

Nhưng ngược lại những bài thơ
tình cảm thì Xuân Diệu làm thật
hay. Điều đó không gì lạ. Bởi đó là
nghề của chàng. Bỏ nghề, bỏ sở
trường đi làm tuyên truyền, tìm vào
sở đoàn thì không hư làm sao được.

Chả thế mà cụ Phan Khôi, năm
1956 được mời vào Ban Giám Khảo
chấm giải văn nghệ, cự lộn với
Xuân Diệu và nhóm bên vực Xuân
Diệu để cụ phải viết lại trên báo
Nhân Văn, trong bài « Phê Bình
Lãnh Đạo Văn Nghệ », (trích Giai
Phẩm Mùa Thu tập I).

«... Tôi phản đối tập «Ngôi Sao»
đứng giải nhì, tôi nói : «có vớt vát
lắm thì cũng nên để nó đứng giải
ba»... tôi cứ ra những câu bi hiểm
không thể hiểu nghĩa được... tôi
cứ ra những câu tầm thường quá.
không xứng đáng là thơ, và nói rằng
thơ Xuân Diệu ngày nay kém thơ
Xuân Diệu ngày trước ».

Những bài thơ tình cảm của
Xuân Diệu được sinh viên, học sinh
miền Bắc khoái đến độ « phải chép
vào sổ tay thơ mới được » ta thấy :

BIÊN

Anh không xứng là biên xanh
Nhưng anh muốn em là bờ cát
trắng

Bờ cát dài phẳng lặng
Sôi ánh nắng pha lê

xXx

Bờ đẹp để cát vàng
Thoai thoai hàng thông đứng
Như lặng lẽ mơ màng
Suốt ngàn năm bên sóng

xXx

Anh xin làm sóng biển
Hôn mãi cát vàng em
Hôn thật khẽ thật êm
Hôn êm đêm mãi mãi
xXx

Đã hôn rồi hôn lại
Cho đến mãi muôn đời
Dù tan cả đất trời
Anh mới thôi dào dạt

xXx

Cũng có khi ào ạt
Như nghiêng nát bờ em
Và lúc triều yêu mến
Ngập bến cửa lòng tin

xXx

Anh không xứng là biên xanh
Nhưng cũng xin làm sóng biển
Để hát mãi bên gành
Một tình chung không hết

xXx

Có những khi bọt tung trắng
xóa

Và gió về bay tỏa nơi nơi
Như hôn mãi ngàn năm không
thỏa

Bởi yêu bờ lắm lắm em ơi

(Trích tập « MŨI CÀ
MÀU và CÀM TAY »

NXB Văn Học Hà Nội 1958)

Bài thơ trên đây là một thực tế
chứng minh rõ ràng nhất, rồi
những bài thơ khác như « MŨI CÀ
MÀU » «TÌNH TA »...

Nhân đây, cũng xin đính chánh
hộ cho những tác giả viết về văn
học sử và những sách xuất bản
trước đây, bảo Xuân Diệu sinh
quán ở làng Trảo Nha, huyện Can
Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, nhưng thực
ra đó chỉ là quê bên nội, còn Xuân
Diệu được sinh ra và lớn lên tại
thị xã Bình Định. Sách giáo khoa
của miền Bắc được Xuân Diệu
« góp tài liệu » đã giới thiệu
như vậy. Và chính Xuân Diệu
trong những ngày xa quê hương,
nhờ mẹ, nhờ gia đình cũng đã xác
định bằng một bài thơ « NHỚ QUÊ
NAM ».

Ơi Miền Nam, Miền Nam
Quê má, quê má yêu
Quê xinh đẹp trăm chiều

oOo

Ơi Miền Nam, Miền Nam
Ơi Bình Định, Quê nhơn
Đâu yêu mến cho hơn
Nơi ta lọt lòng mẹ

oOo

Nhớ rừng dừa Tam quan
Khi ta còn đi học
Nhớ Tháp Chàm Bình Định
Khi ta còn chạy chơi
oOo

Ơi quê Nam, quê Nam
Những chiều hè tắm mát
Con sông nhỏ Gò Bồi
Qui Nhơn về ngụp biển
Muối đọng ở vành tai

oOo

Hôm nay ta nói thật
Nhớ đứt ruột miền Nam
Từ hôm ấy về thăm
Đã mười ba năm có lẽ !

(Trích « Tuyển Tập Thơ Việt
Nam 1945-1960 » NXB. Văn Học.
Hà nội 1960),

Thơ tình cảm của Xuân Diệu
rung động lòng người như thế đó,
nhưng Đảng lại không bằng lòng.
Nhân sau khi bị cụ Phan Khôi
« khích tướng » với bài thơ Là Thi
Sĩ của Trường Chinh, Xuân Diệu
làm bài thơ « Cái Bụng » để trả thù.
Trường Chinh bèn ức lại Xuân Diệu,
ra lệnh cho đàn em mần Xuân Diệu.

Đầu tiên là một bài báo của
Hồng Chương, một cán bộ chính
trị ở Bộ Văn Hóa viết một bài báo
đăng trên báo Văn Nghệ chê thơ
Xuân Diệu sau khi hòa bình trở
lại làm không còn hay nữa, phê
bình tư tưởng Xuân Diệu bị lệch
lạc trong vấn đề sáng tác, nặng
tình cảm cá nhân, lãng mạn v.v...

Xuân Diệu tức khi, trả đũa liền
trong bài « Dao có mài mới sắc »,
một bài bút chiến. Xuân Diệu chữ
Hồng Chương và một số người khác
bóng gió chỉ trích mình. Xuân Diệu
lên giọng : « hoa ngâu khác hoa sói
hai thứ hoa giá trị khác nhau xa... »

Sau đó, nhân vật một bài thơ
mới cho đăng trên báo nhan đề là
« GIÓ », bài thơ được cán bộ Đảng
trích mấy câu đem ra chính tư
tưởng Xuân Diệu là cứ mơ về
trăng gió cũ, lãng mạn, mất lập
trường :

« Đã từ lâu vắng gió
Đêm nay gió lại về
Gió lùa qua cửa sổ
Nhưng lòng không tái tê »

Xuân Diệu nhất định cãi lại, giải
thích « gió bây giờ là gió mới,
đừng có chụp mũ v.v..

Cùng lúc đó, Nguyễn Bích được
lệnh vẽ 1 bức tranh hoạt họa đăng
lên báo Văn Học. Bức tranh vẽ Xuân
Diệu đầu tóc bù xù như ổ quạ, đeo
kính trắng, mắt nhắm híp, ngồi ngất
ngur trong chiếc phản lực cơ. Dưới
chua hàng chữ, « Vũ trụ tình yêu
của Xuân Diệu ».

Vin vào cơ tập thể luôn luôn
đứng, tập thể phê bình mà Xuân Diệu
còn cố ngụy biện, chưa nhìn thấy
khuyết điểm trầm trọng của mình,
Đảng tức khắc lôi cổ Xuân Diệu vào
một cuộc kiểm thảo đến trắng mắt
ra, kèm theo biện pháp cảnh cáo
lần thứ nhất.

Thế là từ đó Xuân Diệu đành
chịu phép, hết dám nho nhoe, chỉ
còn biết hưởng cái « Máy thơ »
của mình vào những vụ làm ăn
với các địa phương. Làm thơ tuyên
truyền, khen cả nước vừa được ăn
vừa được tiền, vừa được đi chơi.
Hóa ra hay.

(CÒN TIẾP)

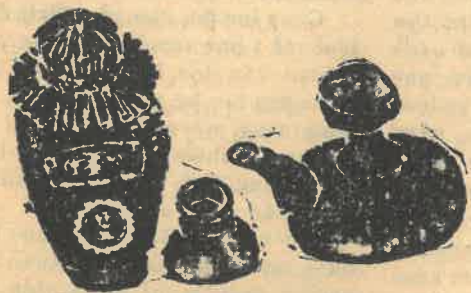
« ĐỜI » : 41

CHỦ ĐỀ : BẦU CỬ BÀN PHẦN THƯƠNG VIỆN

MUỐN BIẾT :

- LIÊN DANH NÀO ĐƯỢC CỘNG SẢN YỀM TRỢ NHƯ NGHỊ SĨ HỒ NGỌC NHUẬN TỐ CÁO ?
- LIÊN DANH NÀO GIẢ MẠO KHỎI ÁN QUANG ?
- LIÊN DANH NÀO CHUẨN BỊ 20 TRIỆU ĐỀ MUA PHIẾU ?
- LIÊN DANH NÀO CỦA GIẢI PHÓNG ? CỦA NHÀ NƯỚC ? CỦA BUNKER ?
- LIÊN DANH NÀO LẤY TIỀN NHÀ NƯỚC ĐỂ VỜ CHÓNG NHÀ NƯỚC ?

Đọc kỹ báo Đời số 41, đầy đủ tài liệu bí mật nhất,
khôi hài nhất và bệ rạc nhất



Tình thế mới

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Trong sinh hoạt chính trị quốc tế, vấn đề thù địch hời còn là những yếu tố đưa đến các quyết định hòa hay chiến nữa. Mà tất cả đều phải hành động theo thế. Cho nên các khuynh hướng được xem như thù địch của nhau vẫn có thể sống hoà với nhau.

Điều đó hiển nhiên không được áp dụng ở nội bộ các nước nhược tiểu, vì dễ hiểu là, nếu các khuynh hướng thù địch ở các nước nhỏ mà sống hòa với nhau, các thế lực quốc tế hết còn thao túng được nữa.

Đành rằng, đối với những người theo đuổi lý tưởng Cộng sản, và Quốc gia, ở nhược tiểu quốc, khó có thể sống chung với nhau, mà không đem tới hậu quả là luôn luôn tìm cơ hội tiêu diệt nhau. Bởi đó, một giải pháp liên hiệp, hay bất cứ một giải pháp nào tương tự giữa người quốc gia và người cộng sản cũng chỉ là một giải pháp tạm bợ, và để chuẩn bị cho những thảm họa mới mà thôi.

Chính vì lý do đó, nên chúng tôi quyết liệt bác khước một giải pháp hòa bình liên hiệp, hiện nay đang được các chính khách quốc tế chủ trương, cho vấn đề Việt nam. Chúng tôi nghĩ, vấn đề tốt nhất là phải để cho những khuynh hướng đó sống riêng biệt trong mọi thời gian cần thiết, cho tính cách quá khích và thù hận, nhất là của những người cộng sản giảm thiểu tới rồi đa thì mới mong có vấn đề hòa bình ở nhược tiểu.

Đó là nói trong trường hợp các cường quốc đã thỏa thuận với nhau, không nhúng tay vào việc khuếch đại những mối mâu thuẫn giữa quốc cộng tại nhược tiểu nữa. Còn nếu giải pháp liên hiệp chỉ được dựng nên để làm một tấm bình phong cho một nền hòa bình chèn vênh, trong khi đó các cường quốc vẫn cứ tiếp tục thao sáo tay vào nội bộ nhược tiểu thì thật là một âm mưu nguy hiểm.

Mà nói cho đúng, trong hiện tại và một tương lai chưa biết tới bao giờ, vấn đề thực tay vào nội bộ nhược tiểu quốc của các thế lực quốc tế, dưới hình thức này hoặc hình thức kia sẽ chưa thể chấm dứt nổi. Do đó, chủ trương liên hiệp cho vấn đề Việt

nam của các chính khách quốc tế, thật ra không giải quyết gì được cho sự phận Việt nam, ngược lại còn làm cho xứ sở này nguy ngập hơn nữa.

Đưa vấn đề đó ra trong lúc này, xem ra có vẻ lồi thòi, vì hiện nay trên mặt quân sự chúng ta đang thắng thế đối với cộng sản, nhưng phải nhận rằng, những thắng thế của chúng ta về mặt quân sự lại là một cơ để cho các thế lực quốc tế dễ dẫn dụ chúng ta vào một giải pháp hòa bình chèn vênh.

Tất nhiên, về phía thế lực quốc tế tự do, cũng chẳng dễ cho chúng ta, đất nước này lọt vào tay cộng sản được, nhưng biết đâu, họ chẳng đem chúng ta ra làm cuộc trắc nghiệm mới về một lối sống chung tạm bợ hai khuynh hướng trái ngược kể trên và đối với họ đó là một chặng ngưng nghỉ trong một cuộc chiến tranh dài mà mục tiêu của họ chưa hoàn tất.

Chúng ta đã là nạn nhân chiến tranh, chúng ta không thể lại là một nạn nhân của hòa bình, chúng ta phải đạt được một nền hòa bình xứng đáng. Thật sự, chúng ta không thể chủ chiến, chủ bại hoặc chủ hòa được đâu. Nhưng ít nữa chúng ta phải biết điều đó, chúng ta phải biết cách tự vệ để chúng ta không bị chiến tranh tiêu diệt, và không bị hòa bình làm cho sa đoạ. Và nếu có muốn nói, là nói với những người còn chút lương tâm khi đang được trực tiếp tham dự vào việc quyết định an bài vận mệnh chúng ta mà thôi.

Nước Mỹ bước vào giai đoạn kinh tế hòa bình

Cục diện lớn của thế giới đã được thay đổi. Chúng ta biết, nước Mỹ hiện là một đệ nhất cường quốc của thế giới. Mọi quyết định của họ đều mang một ảnh hưởng lớn lao đối với nhân loại. Tất nhiên họ không thể quyết định điều gì mà không nam đúng thế. Bởi đây khi Tổng thống Mỹ, công bố quyết định: Đổi kinh tế Mỹ từ thời chiến qua thời bình. Đó là một biến cố hết sức trọng đại.

Trong một thông điệp gửi đồng bào Mỹ tuần qua, Tổng thống Mỹ đã công bố như trên. Ông thêm rằng, sự đổi kinh tế từ việc sản xuất dụng cụ phục vụ chiến tranh sang phục vụ hòa bình sẽ đưa nước

Mỹ vào một sự khủng hoảng không thể tránh, Mỹ kim sẽ bị lạm phát. Nhưng ông tin nước Mỹ sẽ vượt nổi khó khăn đó.

Sau khi có quyết định trên, thị trường chứng khoán Mỹ hoàn toàn đảo lộn. Vốn đầu tư trong các xí nghiệp sản xuất cơ khí chiến tranh bị rút ra. Đường nhiên guồng máy khổng lồ đó không còn thể duy trì nổi nữa. Nước Mỹ lâm vào tình trạng kiệt quệ trông thấy. Việc chuyển các cơ sở kỹ nghệ chiến tranh thành kỹ nghệ hòa bình đòi hỏi phải có một thời gian chuẩn bị cần thiết. Thế nên từ giờ cho tới cuối năm 1970 Hoa kỳ sẽ cực kỳ vất vả.

Ảnh hưởng của nó không chỉ đối riêng với Hoa kỳ mà thôi nó còn tạo ra cả một giầy chuyển quốc tế khổng lồ nhất là đối với các quốc gia nằm trong khu vực của đồng Mỹ kim. Đến đây không ai còn nghĩ ngờ được nữa về quyết tâm hòa bình của Mỹ. Dân chúng Mỹ, và dân chúng ở những nước chịu ảnh hưởng Mỹ sắp phải trả một giá đắt cho quyết tâm hòa bình của mình.

Tất nhiên với số cơ giới tồn kho của Mỹ, thế giới tự do cũng thừa sức đề tự vệ khi mình bị tấn công. Nhưng một điều chắc chắn rằng, sự kiện đó không thể kéo dài. Vì nếu với quyết định đổi việc sản xuất tới được thì, nhất định nước Mỹ bị sụp sụp tận cùng. Vì kỹ nghệ chiến tranh đình trệ, sản phẩm cho một xã hội thời bình không có nơi tiêu thụ, đương nhiên nước Mỹ phải tiêu diệt.

Trong tư thế đang mạnh của Mỹ hiện nay, không ai đoán gì mà lại đưa ra quyết định trên, trong khi không nắm được thật chắc chắn những yếu tố của hòa bình. Vậy buộc chúng ta phải tin rằng, trong thế tương quan lực lượng quốc tế hiện nay hiểm họa của một cuộc đại chiến quy mô không thể xảy ra được nữa. Những phần đất ở nhược tiểu quốc đã được chia chác cho nhau một cách rành mạch rồi.

Vấn đề, còn lại làm sao dồn cho các nước nhỏ phải đi đúng đường mà họ đã thỏa thuận được với nhau. Hiện nay hầu như Nga đã được những nguyên tắc sống chung hòa bình với nhau một cách khá vững chắc. Không những tương quan giữa hai nước, mà còn cả về những vùng ảnh hưởng của họ nữa. Chỉ riêng khó khăn là vấn đề sống chung giữa Mỹ và nước Trung hoa Cộng sản mà thôi.

Nhưng trên nguyên tắc chính, Mỹ và Trung Cộng hầu như cũng đã bắt đầu đặt được những cơ sở chính. Đó là dù gì thì gì Tàu Mỹ cũng không dùng tới vũ lực để thanh toán nhau. Tuy nhiên vấn đề này cũng cần phải có một thời gian trắc nghiệm cần thiết. Như trước đây Nga Mỹ đã trắc nghiệm với nhau qua những biến cố ở Đông Âu và Cuba.

Tất nhiên vùng trắc nghiệm đó hiện nay giữa Mỹ với Tàu phải là những biến cố tại Đông Nam Á. Theo những chuyên viên Mỹ am hiểu về Liên xô thì ảnh hưởng của Nga tại Đông Nam Á hiện nay rất yếu. Nhất là sau khi ở Hồ c. Minh chết đi. Chiến tranh V.N đã không làm cho chiến tranh Tàu Mỹ nổ ra, thế nên, Nga đành phải lựa thế chia phần với Mỹ ở đất

Tàu trong thời bình, thay vì chủ trương đẩy hai nước này vào thế trai cò như trước nữa. Còn nếu Nga không biết lựa thế hòa bình giữa Mỹ Tàu, thì chính họ phải gánh chịu một cuộc chiến tranh Nga Tàu, mà trong khi đó Mỹ sẽ là nước giúp cho cả hai bên có đủ phương tiện tiêu diệt nhau.

Đông Nam Á trong thử thách mới

Rút từ vế tố Mỹ đổi nền kinh tế thời chiến cũ họ sang kinh tế thời bình. Rút từ thế Nga phải lựa thế sống chung giữa Tàu Mỹ để tồn tại và chia lời. Và thêm sự kiện mới nữa là nước Anh, với tân chính phủ Heath đã quyết định không rút quân ra khỏi Đông nam Á nữa. Chủ trương rút quân khỏi Đông Nam Á của Anh vốn là chủ trương của đảng Lao động. Đó là quyết định đầu tiên khi ông Heath lên cầm quyền.

Chính phủ của đảng Bảo thủ Anh hiện nay, được xem như đi sát với Mỹ hơn. Vậy khi Anh quyết định không rút quân khỏi Đông Nam Á, tức là người Anh đã được Mỹ thỏa thuận cho một vai trò nào đó ở vùng này.

Trong khi Mỹ đi lần tới việc rút quân đội của họ ra khỏi Đông Nam Á, thì người Anh phải ở lại. Có nghĩa rằng, Mỹ sẽ không dùng sức mạnh quân đội của mình để khống chế trực tiếp Trung cộng nữa. Tức là giảm cường độ chiến tranh đại quy mô xuống mức độ chiến tranh cục bộ. Người Anh và khối Liên phòng Đông Nam Á sẽ phải sắm vai trò thủ thế quân sự với Tàu.

Như vậy một phần chủ trương người Á châu giải quyết vấn đề Á châu của Mỹ đã bị cắt giảm, trên danh nghĩa. Nước Anh không còn thể đứng ngoài các vấn đề Đông nam Á như từ trước tới nay. Nước Anh phải tiêu hao một phần về cục diện tại đây. Đúng như trước đây ít tuần chúng tôi đã đề cập tới. (tiếc rằng số báo đó đã bị tịch thu).

Khi người Anh phải vào Đông Nam Á gánh đỡ gánh nặng cho Mỹ, thì vấn đề ở đây không còn hoàn toàn được giải quyết bằng quân sự nữa. Với người Anh vấn đề chính của họ là dùng sự khôn ngoan của chính trị. Tất nhiên trong khi đó về mặt quân sự, các nước Đông nam Á cũng phải làm sao tiêu thụ cho kỳ đúng mức số vũ khí tồn kho của Mỹ đã.

Chiến tranh Đông Nam Á trong một ngày gần đây sẽ không thể dừng lại ở Việt Miên Lào, nó sẽ phải mở rộng thêm nữa trong toàn vùng. Và từ đây, vấn đề sẽ được giải quyết chung. Và nước Anh sẽ đại diện Mỹ trong cuộc vận động chính trị này trong nội bộ các nước Đông Nam Á. Chính vì điểm đó mà khi hay tin đảng Bảo Thủ thắng lợi tại Anh, chính giới Nhật đã vô cùng sửng sốt. Tới độ lo ngại. Và có lẽ cũng chính vì vấn đề nêu trên, mà cuộc bầu cử tại Anh mới diễn ra trong khi chưa tới hạn kỳ.

TRĂM THĂM NGÀN THƯƠNG CỦA

người Việt trên đất Miên



- ĐỘNG MÃI DÂM 2 NGÀN KỸ NỮ VIỆT KIỀU TẠI NAM VANG.
- DÒI, RUỒI NGỰ TRỊ TẠI CÁC TRẠI TẬP TRUNG RA SAO !

— ký sự điều tra của VÕ HÀ ANH

BÀI 1 : TRẠI TẬP TRUNG

Sau cuộc lật đổ Sihanouk, những người Việt chưa bị giết đều được « hốt » vào các trại tập trung, hoặc tự động tụ họp vào một khu nào đó, hy vọng sẽ không bị chặt đầu lê tể. Một vài nơi như Kompong Cham, Banam, Neak Luong đã được tàu Hải quân VN đưa về nước ngay từ đầu của chiến dịch hồi hương Việt Kiều. Nhưng tại nhiều nơi khác, cho đến bây giờ, Việt Kiều vẫn tiếp tục chết như rạ, dưới hình thức này hay hình thức khác.

Tại Tòa Đại sứ VN cộng hòa tại Căm Bốt, đã có hàng ngàn gia đình nộp đơn khiếu nại về việc thân nhân bị bắt, bị mất tích. Tuy nhiên trên thực tế, số gia đình bị thất lạc thân nhân còn nhiều gấp mười lần, nhưng không ai dám đi khiếu nại.

Ở Nam Vang có vào khoảng ngoài hai chục trại tập trung.

Những trại tập trung lớn nhất là Providence, Séminaire, Russey Reo, Miche..., đó là các trường học, các nhà thờ, chùa. Một vài trại chứa dân theo cả một đạo như trại Cao Đài 1, trại Cao Đài 2... hoặc dân ở một tỉnh như trại trường bá nghệ, Chung Cheng Hoa. Những trại nhỏ thì vài ngàn người, trại lớn từ 15 đến 17 ngàn người. Con số những gia đình còn đủ sức về nước tự túc bằng máy bay Air Việt Nam và Air Cambodge thì rất ít. Đại đa số còn lại chỉ trông mong vào tàu chuyên chở của Hải quân VN. Và trong thời gian chờ đợi, đã nhiều người vĩnh viễn không còn trở về quê Mẹ. Họ đã chết vì mưa nắng, cực khổ, nhọc nhằn trong các trại tập trung.

Tôi đã vào lần lóc sống với các gia đình trong những trại tập trung ở Nam Vang gần 2 tháng. Tôi đã nghe từng gia đình kể về thăm

cảnh đã xảy ra cho họ những ngày bị cấp dưỡng (chặt đầu người Việt) trước đó. Mỗi gia đình ít nhất có 1 người chết, tiêu tan tài sản. Những tham cảnh này, đã được báo chí Việt Nam và quốc tế nói đến rất nhiều, dù chỉ nói đại cương.

Như đã nói, các trại tập trung là các trường học, nhà thờ, chùa... Những gia đình đầu tiên bị hốt vào trại tập trung là những gia đình... may mắn. Sau khi thoát khỏi nạn cấp dưỡng, lính Miên tới nhà lừa họ ra đường (bắt kể đêm ngày), không kịp mang theo đồ đạc họ chỉ quơ vọi được ít tiền và tư trang. Mọi người bị đẩy lên xe và chở thẳng tới nơi được chỉ định. Và những gia đình đầu tiên bước qua cổng trại tập trung đã « may mắn » chiếm được một chỗ nằm trong các phòng học, các hành lang nhà thờ, chùa, hay các mái hiên có thể tránh nắng mưa. Sau đó, dần dần

dân ở các nơi bị lừa về mỗi ngày mỗi đông, gia đình này nằm sát vào với gia đình kia cũng không đủ. Những nhà tới sau phải che bố, ny lông trên một khoảng đất nhỏ ngoài sân, ngoài vườn dưới các gốc cây, bên các miệng cống. Ngày ngày mọi người sống nhờ vào sự trợ cấp gạo của Bộ Xã Hội và Hồng Thập Tự Cao Miên. Nước ngọt cứ hai ngày có xe Cứu Hoả vào trại bơm cho 1 lần, hoặc đồng bào ra hứng tại các máy nước công cộng. Các hàng ăn, uống, cà phê mọc lên trong trại ở bất cứ chỗ nào. Và người ta chen chúc như thế dưới ánh nắng cháy người ban ngày. Đêm đến mưa ào ào không dứt hột, những người sống ngoài sân bị ướt, bị nước ngập thành vũng lầy ngổn ngáo trên bùn, mát mẻ thao láo. Những người bệnh hoạn, những sản phụ và con nít mới sanh thì nằm bừa bãi trên bùn phủ tăm bởi những mảnh chiếu nylon rách. Sáng ra, những người khoẻ mạnh ngó lại người đau yếu thì thấy đã chết tự bao giờ. Trung bình mỗi ngày tại các trại có khoảng 5 người chết vì lẽ ấy. Những người chết không được phép chôn. Sở vệ sinh Miên sẽ tới lấy xác đem đi đốt, sau đó tro đem đổ xuống sông mất tăm mất tích. Có gia đình khi xuống lầu còn gửi lại xác con cho gia đình bên cạnh vì sợ ở lại lo việc giao xác sẽ bị lỡ chuyến tàu « cứu tử ».

Tôi đã có dịp ăn cơm với các gia đình trong các trại. Nhờ tiền đem theo, tôi đưa cho họ làm đám mồi bữa ăn đặc biệt theo lối Miên. Là con nít thường thức món Bò Hóc thật ngon lành, tôi và những người lớn trong gia đình khề khà với ly Quảng Vạn An (như Vĩnh sanh Hòa ở Việt Nam) bên miệng cống hôi thúi và đầy ruồi nhặng.

Trong các trại tập trung, ruồi nhặng là sinh vật đông đảo hơn cả dân số sống chen chúc. Nguyên do vì sự dơ bẩn do rác rưởi và sinh lầy, cống rãnh. Nhưng ghê gớm hơn

cả là các cầu tiêu lộ thiên, đào tạm tại một góc trại. Mỗi hố cầu sâu độ hơn hai thước, bắc hai miếng ván ngang miệng hố và che quanh sơ sài bằng những lá dừa khô. Người đi cầu phải ngồi thật cẩn thận, có thể lọt xuống hố bất cứ lúc nào, và đám lá dừa không đủ để che cái « hậu phương » của người ngồi bên trong. Lâu ngày, phân đầy tới miệng hố, dòi bọ bò lúc nhúc rồi tràn lên mặt đất, « đi hoang ». Nhiều người bị bám vào quần áo, mang về « nhà » bò lổm ngổm trên đồ đạc, nổi niều xoong chảo. Và ruồi từ các « căn

căn » này bay đi đến ngệt. Đó là tình trạng chung tại các trại, và trại nhiều ruồi nhất có lẽ là Chung Cheng Hoa, ruồi đậu kín ngọn cây, người đi ngang qua chúng nó túa ra ào ào, quơ tay ra là nắm được cả chục con.

Chín mươi lăm phần trăm Việt Kiều trong các trại tập trung đều bị bệnh tật. Người lớn thì bệnh bao tử, thảo đạ. Con nít nóng lạnh, ban, toét mắt, lở loét... Các cơ quan y tế không đủ thuốc chữa. Mặc dù các

Hộp thư tòa soạn :

VŨ THỊ LĂNG TƯỜNG — Mấy bài thơ vẫn còn. Chắc chắn đang một ngày gần đây. Truyện ngắn chưa đăng là vì chưa có « đất ». Thông thả sẽ xếp. Hãy can đảm sống và làm việc.

CNV— Chọn thêm được hai bài. Về đề nghị để xem, nếu được sẽ làm ngay. Bạn tờ Tin Vít quá cỡ. Sẽ tìm mấy số báo đời cho Vũ. Mến.

PHAN LỆ TRẦN DUYÊN. Mới ra Tin Vít bạn làm chưa thể thư riêng được. Nhưng yên chí sẽ có. Về báo gửi qua bưu điện cho Duyên quả thật một « vấn đề vĩ đại » bởi tòa soạn ít người quá. Chẳng nào Duyên ghé lấy thì được. Mấy bài thơ sau phải gác. Mến em.

ĐIỀN NGUYỄN Sáng hôm sau hẹn tới sao không tới ? Xạo quá ! Sẽ đăng bài « chiều tro ng viện cỏ ». NHƯỘC THU Đúng như em dự đoán về tuổi anh. Con số nhỏ nhất. Vụ ông Tôn qua rồi. Theo ý anh, em nói đúng. Làm thơ chiến tranh mãi hóa nhàm. Hãy làm thơ tình. Tình yêu muôn năm.

HOÀNG THY LINH.— Quả nhiên bạn chần Vít thành ra tạm gác thơ trữ tình. Đời còn dài lo gì. Đạo Cấy là nhà thơ Đỗ quý Toàn.

PVĐ.— Mấy bài anh gửi tới chưa nên đăng. Thiết tưởng không cần cầu kỳ như bài « Vịt Vở » Cầu kỳ bị gò bó làm sao sáng khoái được ? Chúc anh đồng ý ?

THƠ SẼ ĐĂNG.— Trần thiên Thu, Lê miên Tường (1 bài), Hoàng minh Hải, Hoàng Thy Linh, Lê nguyên Trang, Trần hữu Nghiễm, Điền Nguyên, Vũ thị Lăng Tường, Trần minh Quang (KTCTMVĐ), Phạm Thuận, Bùi văn Bình, NTCT, Đỗ phan Xuân, Lê Sa, Bùi nghi Trang, Miên Du.

THƠ KHÔNG ĐĂNG Hoàng minh Hải, Phạm Diệp, H.H.C, Lê Duy Đồng, Hữu Bá, Phan Lệ Trần Duyên, Mỹ Tùng, Võ Giao, Cà Khêu, Trào Phúng.

Nguyễn N. Hải, Nguyễn Thanh Lê Nguyễn Trang, Việt Vũ Trần Minh Sang, P. Lan, Ngũ A.T.V, Phạm Nghiễm, Trần quý Thiên. Nguyễn hoàng Đình, Thái hoàn Cầu, Nùng Trinh, Bùi văn Xiêm, Diệp Thi, Huỳnh tử Dzinh, Nguyễn Du Ca.

Thân ái
TRẦN ĐỨC UYÊN

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

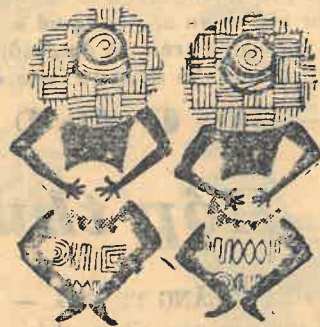
Pub.TÂN-TR

Đã Socurs tận tình săn sóc, tại trại Providence vẫn có nhiều người... «bỏ sống» vì bệnh gì thì bệnh cũng chỉ có hai thứ thuốc: thuốc nóng lạnh và tiêu chảy. Hàng ng y, các toán Quân y Dân Sự Vụ của Hải Quân Việt Nam đi khám bệnh tại tất cả các trại. Thân chủ trung bình khoảng 250 người một buổi mỗi trại nhưng thuốc men cũng không đủ cấp dù đã chở lên hàng tấn. Trong lúc đó các toán Y Tế của Miền đi chẩn bệnh cho thuốc có vẻ bị đồng bào tẩy chay, vì thái độ xấc xược, cau có la lối của bác sĩ, nữ y tá Miền. Và họ cũng không có đủ thuốc bằng Y Tế HQVN. Do đó các bạn Y Tế Miền nhà ta đã nhìn Y Tế HQVN bằng con mắt không mấy thiện cảm.

Những người lớn trong các gia đình tập trung ngày ngày chỉ biết ăn xong rồi ra lề đường trước cổng trại tập trung trong ngời nhìn trời nhìn đất trong khoảng thời gian cho phép đi lại của chính quyền Cầm Bốt. Ăn không ngời rồi mỗi cũng cạn vốn, nhiều gia đình đành phải cho con cái khoảng 13t. trở lại, đi ăn xin. Và kể từ đầu tháng 6-70, trẻ con Việt Nam đi ăn xin đầy đường phố lớn ở Nam Vang. Chúng xông vào các tiệm ăn húp cơm thừa canh cặn rồi lăn xả vào khách (khách Việt, Tàu) lạy lục xin xỏ. Thật là thê thảm. Gặp vài khách Miền tử tế cho một vài Riels, chúng tưởng dễ xin liền xin cả người Miền Thế là ăn bộp tại, đá dít. Một lần

tôi suýt đánh lộn với hai thanh niên Miền cũng vì chuyện đó.

Trẻ con đi ăn xin, người lớn thất nghiệp lại xoay ra đánh bạc. Nạn cờ bạc hoành hành dữ dội tại các trại Phước Kiến, Quảng Đông I, Quảng Đông 2... Đến nỗi các ban đại diện dân phái nhờ Hải Quân VN tới tuyên truyền và can thiệp, vì đã có nhiều vụ đánh lộn, xô xát sau các canh bạc kẻ được, người thua cạn túi.



Phụ nữ trong các trại tập trung: Các cô mới lớn, đã có chồng, các bà có chồng nhưng bị bắt, mất tích một số đồng có cảm tình với lính Việt Nam. Họ cặp kè, bỏ bịch và... «cho nhau» tại các khách sạn. Tôi đã tìm hiểu trường hợp này rất kỹ và kết luận được rằng: sau bao ngày nguy khốn và khổ cực bây giờ vấn đề sinh lý cũng quan trọng không kém trước ao về nước của mọi người. Có cô cặp bồ chỉ vì thích được yên tâm đi lại những con đường mà trước kia đã đi, ăn uống thả cửa trong các hàng quán, đi xi

nề... mà không sợ lính Miền P.M (Prevoté Militaire) xét giấy, bắt đi bất cứ lúc nào. Cuối cùng rồi cũng gặp nhau tại các khách sạn. Các khách sạn đông khách lính VN và con gái «Đuôn» nhất là La Peillote, Hong Kong... Và nếu khách tìm hoa VN có hứng, thuê một căn phòng trong bất cứ khách sạn nào (40 Rells nửa ngày) kêu một em da trắng, sẽ được vừa ý ngay. Khách có tò mò hỏi: em người Việt, có về nước không? Có chứ? Vậy em hiện giờ ở đâu? Em bé sẽ trả lời ngay: Dạ, em ở trại tập trung Russey Keo!

Căn cứ vào các bạn lính VN kể lại, tôi được biết có nhiều cô gái ở Providence, Russey Keo, Miche, Trường tiểu học Rạch Luông... đã đi bán dâm để kiếm tiền trợ cấp gia đình trong thời gian chờ đợi mình «tới số» xuống tàu về nước.

Tại cây số 17, nghĩa là cách Nam vang 17 cây số, có 1 động mại dâm vĩ đại: khoảng gần 2000 cô. Ở đây cũng có nhiều cô người Việt cũng ở Providence và Russey Keo đi hành nghề lên lút vì lý do trên.

Cho đến bây giờ, các trại tập trung vẫn đặc nghiệt người. Số dân được tàu HQVN chở về khá nhiều nhưng so với tổng số đang chờ đợi chẳng nghĩa lý gì.

Và người ta vẫn tiếp tục chết vì mửa, nắng, bệnh hoạn và bị bóc lột tận cùng vì thủ tục giấy tờ, dút lót. Nhưng «ai cũng muốn về»!

(Còn tiếp)



ĐỐI THOẠI VỀ LUẬT CHƯƠNG TRÌNH

- Này ông, nhờ Luật chương trình
Chắc chắn dân mình sẽ khá phải không?
- Thưa bà, suy xét tôi nông
Làm sao hiểu được mấy ông to đầu!
- Ờ hay, tài giỏi đề đầu
Viết loạn xạ ngầu, chữ bới lung tung
Bây giờ nhận xét việc chung
Ông nổi máu khùng ăn nói đầu quanh!

- Tép riu chẳng muốn yên lành
Bà nổi tam bành, bà «tế» lên cho!
- Bầm, nghe bà lớn dọa «ho»
Em run sợ lắm, mặt mo xanh rờn
Tưởng như sốt rét lên cơn
Cúi xin bà lớn giận hờn bỏ qua
Luật kia... chắc hẳn... chắc là...
Chắc là đông khách vào ra mận nong!
- Ờ kìa, rõ chán cho không
Ngớ nga ngớ ngần cái ông gàn gàn!
Người ta hỏi việc nhà quan
Hỏi đâu nhà chứa mà bàn khách đông!
- Bầm xin lượng cả đối trông
Vừa đi Chuồng Chó nên lòng hoang mang
Dư hương chưa chết bằng hoàng
Tinh thần méo mó, vợ quàng nói xiên!...
Còn như cái «mặt» chương trình
Bà ơi chắc phải hợp tình, hợp «qu»
Mấy ngài dân biểu đầu ngu
Thế mà đồng ý bới bù cho ra!
- Thôi thôi mấy muốn trêu bà
Nhắc chi Dân Biểu, mấy cha vì tiền!
Thằng này thật khéo vô duyên!

TÚ KẾ

LỜI THẦM CHO NGƯỜI YÊU

(trọn về N.)

- 1.— Hỡi người yêu bé nhỏ
Hãy yên giấc mộng đầy
Với cõi đời mở ngõ
Cùng ước vọng cầm tay
Hãy ước tình trong mắt
Cha hương thừa thoảng xa
Ôm trái sầu im bặt
Nghe tâm sự nhặt nhòa
Của nghìn trùng khao khát
Của ngày tháng dẫu rong
Của một thời trôi dạt
Giữa tình người mệnh mỏng

- 2.— Hỡi người yêu bé nhỏ
Hãy che dấu tuổi đời
Lấn ước mơ chới bỏ
Bên hơi thở rạc rời
Niềm vui xưa đã lặn
Nụ hôn đầu cao bay
Theo thời gian chìm lắng
Nương nhờ cánh hoa lay
Thu về đôi cánh mới
Ôm trong nỗi tình hờ
Trong cánh đời lăm đời
Trên nhánh hồn chờ chờ
Cơn đau nào trời dậy?
Mắt nhìn dánh đêm thâu
Mặc ngày qua đưa đầy
Ở lòng người thấm sâu

- 3.— Hãy nhủ lòng thầm lặng
Hãy nuôi cơn mộng dài
Hãy quên đời xa vắng
Người yêu ơi người yêu

VŨ THY
LẮNG TƯỜNG



Nhà may **TRANG**
CHUYÊN MAY Y PHỤC PHỤ NỮ
Chủ nhân: Bà **TRẦN THỊ HỒNG SƯƠNG**
KHAI TRƯƠNG NGÀY 10-7-70
32, Đinh Tiên Hoàng DAKAO SAIGON

Ra đi.

Một buổi tối, Tổng Thống xuất hiện trên Tivi, đọc bài diễn văn, có ý bảo đảm cho sự cần thiết và tương lai tốt đẹp của sáng kiến thuế kiểm ước.

Cuối bài, Tổng Thống rất cảm động, mắt rưng rưng lệ, khi nói đến hai chữ « ra đi ».

Từ đó « ra đi » biến thành một cái mốt của giới chính trị. Cái mốt này nằm ở phạm vi phát ngôn thuần túy, chưa bước qua giai đoạn thực hành. Nó giống như một vai chữ đặt ở đầu câu nói, giúp câu nói thêm duyên. Hay nó nằm giữa hai câu, trám cái lỗ trống, để trí óc kịp suy nghĩ.

Thí dụ có hỏi bà con hay nói « sức mấy ! » « bỏ đi tám ! » « Sức mấy mà đòi hòa bình ! » « Vật giá chỉ leo thang 80% hả ? Thôi ! bỏ đi tám ! » Các chữ này chỉ sống một thời. Rồi bà con quên mất, lại quay về với hai chữ cơ truyền, bất diệt : « Đ. M. ». Giận quá thì để ở đầu câu hai tiếng « Đ. M. ». Buồn quá thì chấm câu bằng hai tiếng « Đ. M. ».

Các nhà chính trị không thể nói năng tầm thường như đám dân giả, do đó, khi được Tổng Thống lắng xê cho hai chữ « ra đi », ai nấy đều sung sướng, đem về dùng, như của gia bảo.

Thuế kiểm ước xuất sắc cứu nước được một thời gian. Dân đói khổ đứng như tiền lệu. Nhưng ngân sách không được cứu đúng như dự liệu. Lập tức, ta lại có một sáng tác mới : luật chương trình.

Lần này Tổng Thống không nói chuyện ra đi nữa mà nhường lời nữa hên hấp dẫn đó cho nội các.

Như cái thời trang mini jupe, mới xuất hiện còn dài, còn che kín hơi nhiều, càng về sau càng ngắn, nhiều khoản được phơi ra rõ rệt, nhơn nhơn, chuyện ra đi cũng có đôi chút biến thiên, theo cái khuynh hướng ấy.

Nhà sáng tạo chỉ nói ra đi một cách mơ hồ. Không ai có thể căn cứ vào một chữ, một lời nào để biết ông sẽ ra đi sau mấy nhiệm kỳ, hay lại được 67 ông ở hạ viện khóc lóc mời ở lại suốt đời, dân có quyền chờ rất lâu, không dám bắt bẻ.

Nội các thì khác, tuyên bố có ngày có giờ rõ rệt. Sau năm tháng dùng luật chương trình, nếu dân còn khổ, nội các sẽ ra đi.

Nhận xét về lời hứa này, ông Phó Kỳ cho là một trò đùa : năm tháng thì làm được cái mẹ gì, một nhà kinh tế, chữ nghĩa cũng mình, cũng nghĩ rằng với một thời gian ngắn hạn như thế, muốn cứu nền kinh tế nước nhà chắc phải là nhờ đến tài nghệ của một ông Thánh.

Nhưng nội các cứ hứa. Vậy căn cứ vào hai nhận xét trên dân có thể tin rằng trong nội các có nhiều ông Thánh đang làm trò đùa.

Thực ra, có là Thánh, khi muốn làm trò đùa, cũng cần phải có khán giả con cháu trong nhà vỗ tay, thì mới đúng không khí của một rạp xiếc dân chủ.

67 ông bà ở quốc hội đánh nhau, kẹp nhau để bênh vực luật chương trình. Theo lời các dân biểu tiết lộ thì luật này chưa ban hành, đã đem lại cho



ÔNG ĐẠO CÂY

nhiều dân biểu một số lợi tức đáng kể : hai trăm ngàn. Riêng cụ chủ tịch thì có tới 5000 đô la để đi Đại Hàn chữa bệnh già.

Đạo Cây, nhân dịp ghé Đại Hàn, có hỏi một đại bác sĩ sắp sửa được hân hạnh chữa bệnh già cho cụ Lương :

— Thưa bác sĩ, ông chủ tịch bốn quốc, yếu lắm bị mấy bà ở quốc hội chèn là bất lực, mất mũi thì nên làm sinh viên ra bọn ăn mày. Có cái túi thỉnh nguyện thư của dân, cụ đề cho chuột gặm thủng. Liệu cụ ra đi chữa bệnh chuyển này có ăn thua gì không ?

Nhà đại bác bác sĩ tùm tùm cười trả lời, rất tự tin :

— Ông Đạo cứ an tâm. Quí Chủ tịch sang đây, thể nào cũng có kết quả tốt. Cam đoan khi hồi hương, quí Chủ tịch sẽ tạo một thành tích đầu tiên là : đôi lấy vợ hăng say bằng nam bằng mười năm ngoài.

Luật Chương trình sanh lợi nhanh lắm, nên 67 ông bà dân biểu đều thích đi họp đồng, thức đêm để chấp thuận.

Đến đây, người ta lại nghe loáng thoáng hai chữ « ra đi ».

67 ông bà hứa sẽ ra đi chẳng ?

Nếu họ nói thể thật, thì tình cảnh đáng cười lòng. Bởi vì đó là chuyện vượt ngoài khả năng và sự can đảm của họ. Họ đã từng hẹp cổ, đá song phi, bẻ tay bạn đồng viên, chịu cho da mặt dày thêm để họ nất một cái giao kèo. Muốn họ nói « ra đi » dân cũng phải lo chạy một khoản, ít nhất không dưới hai trăm ngàn.

Một ông D.B chống đối đành phải nói « ra đi » giùm 67 ông bà kia Ông nhắc nhở : nếu luật chương trình không khả thi họ nên ra đi.

Trước phong trào dọa « ra đi » ào ạt, dân chúng có vẻ buồn. Nhà Nước và Quốc hội ra đi hết thì dân còn biết đóng thuế cho ai. Chao ôi ! Rơ vơ thấy mẹ.

Đạo Cây long trọng báo tin mừng cùng hải nội chư quân tử : nhất định sẽ không có ai dứt áo ra đi.

VI, dù sao thì dân cũng hy vọng còn được một cái khổ cơ mà. « Truyện Kiều còn nước ta còn » (Lời nhận định của học giả Nguyễn văn Vĩnh).

« Khổ rách dân còn, quốc hội còn (Lời cam kết của ông Đạo Ủ Ủ).

Ngoài ra còn chút đỉnh luân lý của hai chữ « ra đi » :

Đối với nhiều người, ra đi là một cách cứu nước hữu hiệu nhất.

Sáng tác mới.

Có nhiều dấu hiệu chứng tỏ Luật chương trình là một sáng tác hoàn toàn mới và cấp thời :

Nếu nó được nghĩ ra sớm thì nó đã vinh quang tiến lên như cái thuế kiểm ước và Nhà nước đỡ tốn kém trong việc lo cho Hạ viện biểu quyết. Nội các cũng khỏi nói chuyện ra đi, vì Tổng Thống đã nói giùm rồi.

Thuế kiểm ước không làm đỏ mầu dân biểu. Nếu luật chương trình ra đời cùng lúc ấy thì cả hai sáng tác kinh tế đều bị chống đối, bị hạch hỏi. Cụ chủ tịch thượng viện đột nhập đài Tivi sẽ phải thêm vào bài diễn văn kết án mấy chữ : dự luật chương trình. Tối cao pháp viện sẽ có một phán quyết dài hơn, để nói chuyện vì hiến.

Nếu các nhà kinh tế khéo léo ghép luôn hai món làm một, gọi chung là chính sách : « Thu — thuế — kiểm ước — dự — luật — chương — trình », thì cái món « phân suất quân binh » được chế tạo để xài tạm suốt thời gian vì hiến, sẽ được coi như đã đóng thuế hai vai một lượt.

Rồi cuối cùng, như ta đã thấy « Thuế — kiểm — ước — dự — luật — chương — trình » dù bị chỉ trích, phản đối, kết án, cũng vẫn còn đó, khỏe mạnh, phây phây.

Nhà Nước sẽ chẳng mất một xu cho quốc hội. Cụ Chủ tịch thì mất một cơ hội bằng đô la để hồi dương.

Sự sáng tác chậm đã làm thiệt hại cho Hành pháp.

Dự luật chương trình là sáng tác mới thì dân có quyền bàn khoăn.

Không hiểu các nhà kinh tế báo cáo ra sao mà khi thuế kiểm ước thất bại, không có ai tỏ vẻ ngượng ngịu. Một thứ thuế gấu góc, liều lĩnh, vượt qua cả bản án vì hiến, coi thường mọi sự chống đối, cũng chẳng làm nên trò trống gì. Có ông than thất thểu. Có ông hò hét : « Bất công quá, chỉ có nhà nghèo công lưng đóng thuế. Nhà giàu đóng đại khái, đóng tượng trưng », làm như ông ta là kẻ ngoài cuộc, đang phê bình những viên chức nhà nước bất lực. Và chuyện bất công, nếu không nhờ ông phát giác thì chẳng có đứa nào biết !

Làm kinh tế không may mắn, nhưng ông Tổng Ngọc lại là một thí sinh được hưởng nhiều ân huệ.

Bản toán kinh tế của đất nước, ông đã giải. Câu trả lời « kiểm ước » của ông được người trên ông tin cậy, bảo đảm, hên ngời. Sau mấy tháng đáp số đang được hưởng hai con số không to bằng những cái trứng của bà Kiều tặng quốc hội. Ông Tổng Ngọc

không phải ra đi cũng chẳng có ai ra đi thế ông. Tất cả đều ở lại và ông còn trở lại, thử thời vận thêm một lần nữa. Ông có nam thàng để chơi đùa với kinh tế.

Đất nước ta là con vật thí nghiệm khỏe nhất trong các loài vật bị dùng làm thí nghiệm. Người như ông Ngọc cũng có quyền thử chơi vài lần, cho biết.

Hy sinh

Suy đi tính lại, thấy 67 ông bà dân biểu cũng có nhiều tinh thần hy sinh, khi chấp thuận dự luật chương trình.

Các ông bà đã giao toàn quyền kinh tế cho hành pháp. Có tên đầu số Cộng Sản cho rằng : « kinh tế quyết định tất cả. » Ta là người xứ tự do, ta không tin điều đó, đề chống Cộng. Nhưng hiện nay, chỉ vì cái bông giấy, chỉ vì sợ tịch thu mà báo chí đâm ra hiền khô. Vậy kinh tế không quyết định cả, nhưng nó muốn gì, ai cũng chiều.

Giao toàn quyền kinh tế cho hành pháp, 67 ông bà dân biểu đã không tính tới chuyện làm án về lâu về dài.

Giả thử, các ông bà chỉ chấp thuận nhỏ giọt, nay một điều, may mẩy chuyện. Như thế suốt năm các ông bà sẽ được người ta điều đình. Tiền bạc xuống

(Xem tiếp trang 47)

Con đường ngắn nhất và lẹ nhất để Quý Bạn mau trở thành CA SĨ :

Lớp Nhạc

HUYỀN LINH

LUYỆN HÁT RIÊNG TỪNG HỌC VIÊN

Mỗi tuần : 5 buổi tập đơn ca, 2 buổi duyệt hợp ca với toàn ban nhạc.

Mỗi tháng : Ghi âm, quay phim hình một lần để chiếu lại cho Bạn coi và sửa chữa dùng toàn AMPLI — MICRO nhà nghề tối tân.

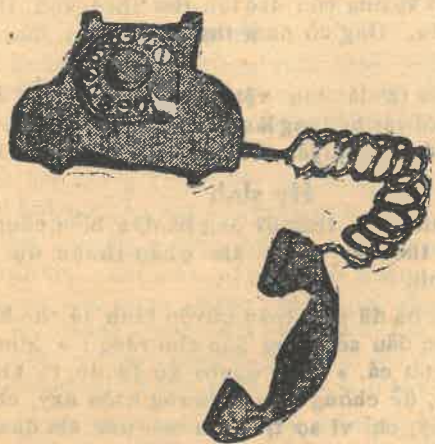
Chuyên dạy bảo đảm cấp tốc :

TÂY BAN CẦM □ HẠ UY CẦM
MĂNG CẦM

Các Giáo Sư lớn tuổi trên 20 năm Thực Nghiệm tận tâm chỉ dẫn bạn trong Hai tháng để đạt được kết quả mong muốn.

218^A, Trần Quý Cáp - Saigon

Thâu học viên mỗi ngày,
trong giờ làm việc



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 39)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của Phạm văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Phong trào dân chúng Ngũ Xã ủng hộ Bảo Đại

Trong lúc SVTN Bắc Việt ngang nhiên rầm rộ xuống đường đòi Hồ c. Minh trả chính quyền cho Cố vấn Vĩnh Thụy thì một phong trào dân chúng cũng tự động nổi lên để ủng hộ Cựu hoàng Bảo Đại.

Phong trào ấy là phong trào Ngũ Xã.

Tại sao gọi là phong trào Ngũ Xã?

Trưởng nên thuật qua vị trí, lịch sử, thành tích hào hùng của Ngũ Xã, một Lương sơn Bạc tâu thời giữa thế kỷ thứ 20, nằm kề thủ đô Hà nội, dưới làn gió mát của Hồ Trúc Bạch và hương sen thơm ngát của Hồ Tây.

Ngũ Xã là một cái làng không lớn lắm, bán thành thị bán thôn quê nhưng lối đi vào hiểm hóc. Tục kêu là Ngũ Xã, tất nhiên có năm xã nhỏ họp lại, dân cư đông đúc, trù phú, nhà cửa san sát xây toàn bằng gạch.

Từ trung tâm thủ đô Hanoi, muốn vào mặt khu Ngũ Xã, phải lên nẻo đường Cổ Ngự, qua đường Quan Thánh.

Trong mặt khu, phần đông là các gia đình khá giả trí tuệ, vừa

công chức, vừa các nhà văn, nhà báo, bác sĩ, luật sư. Một số người làm việc ở Hà nội, đêm muốn tĩnh mịch nghỉ ngơi, cũng đến Ngũ Xã thuê một căn nhà, hay một cái villa nhỏ, làm nơi thừa lương, đi đường tĩnh thần.

Dân cư Ngũ Xã có một đặc tính: họ thuộc những thành phần có đầu óc quốc gia, gan góc, lì lợm. Họ công khai chống đối Việt Minh. Không ai bảo ai, không một gia đình nào chịu treo cờ đỏ sao vàng.

Ngoài ra trong mặt khu Ngũ Xã, có đủ các thứ cán bộ quốc gia nằm vùng.

Khách du lịch lọt vào khu Ngũ xã có cảm tưởng mình đang sống trong một thế giới riêng biệt. Một thế giới hoàn toàn bài cộng, chống cộng, giữa thủ đô một nước do chế độ Cộng sản thống trị. Trên tường ngoài đường, chỉ thấy một thứ biểu ngữ đã đảo Việt Minh, chống Nga sô, bài Cộng sản.

Thường thường những cuộc mít tinh được tổ chức ngay tại đình khu Ngũ Xã.

Vào khoảng 9, 10 giờ sáng chủ nhật, công chức, thương gia, công nhân, Sinh viên chán ghét những lối tuyên truyền máy móc sáo trá của

Việt Minh, rủ nhau lũ lượt vào Ngũ Xã để dự mít tinh hàng tuần của phong trào dân chúng. Mục đích là đi chơi xả hơi và nghe chữ V.M cho sướng tai. Đây là một thiên đường của những người ghét chủ nghĩa Cộng sản. Không còn sợ công an mật vụ V.M. theo dõi. Một số tự vệ quốc gia được vũ trang súng ống lựu đạn đầy đủ ngày đêm giữ gìn trật tự an ninh cho mặt khu và đề phòng cán bộ VM đến nghe ngóng tình hình.

Lâu lâu, bọn tự vệ bắt được một gian tế lẫn lút, họ mang ra đình, lập tòa án xét xử. Tội tối đa là cầm cố trong hầm kín. Tuy nhiên, đề lũng đoạn tinh thần cán bộ VM, bọn tự vệ quốc gia phao tin vừa thủ tiêu mấy tên gián điệp cộng sản. Hôm sau, nhân dân thủ đô rỉ tai nhau thì thầm: tòa án Ngũ Xã vừa xử tử hình một số mật vụ VM. Đáng kiếp cho bọn mật thám quen mũi khửin bố dân chúng!

Dần dà, dư luận sôn sao, bàn tán về phong trào Ngũ Xã. Một câu hỏi được đặt ra. Giữa cái thế giới kỳ bí, cái tổ chức cách mạng lạ lùng riêng biệt, cái phong trào vượt rào hùm ngay tại thủ đô, không kiêng nể cả Hồ Chí Minh lẫn Võ nguyên

Giáp, ai là người lãnh đạo, ai là người xướng xuất, ai là người chỉ huy?

Sự thực và lương tâm của nghề nghiệp bắt buộc tôi phải trả lời: người đó không phải ai xa lạ: chính là Bác sĩ Phan huy Đán, người đứng đầu Phong trào khát thực trong thời Nhật thuộc để cứu nguy đồng bào BV trong cơn đói kém, vị Bác sĩ trẻ tuổi chưa chạy cho người nghèo không bao giờ chịu lấy tiền, một trưởng lão đầy nhiệt huyết của Cái Bang chống cộng.

Sở dĩ tôi viết Bác sĩ Phan huy Đán là vì hồi đó tôi chỉ biết Bác sĩ Phan huy Đán mà chưa quen Bác sĩ Phan quang Đán. Có lẽ sau này, trong khi sống lưu vong ở các nước Á Châu, Trung Đông, Âu Châu và Hoa Kỳ, Bác sĩ Đán thay chữ đệm để thành Bác sĩ Phan quang Đán.

Trong bọn đầu não của phong trào Ngũ Xã phải kể thêm luật sư Trần văn Tuyên, đảng viên VNQDĐ họa sĩ Nguyễn gia Tri trong nhóm Phong Hóa Ngày Nay, một bạn chủ nhà in trẻ tuổi hiện nay còn ở BV, (xin tạm giấu tên) và tác giả thiên hồi ký này.

Năm chúng tôi ngày ngày gặp nhau, tụ họp để bàn bạc tiến triển công việc. Trụ sở thường trực đặt tại nhà riêng tôi, phố hàng Bún, gần nhà in Tự Lực Văn Đoàn nằm trên đại lộ Quan Thánh.

Tờ báo cơ quan chính thức của phong trào Ngũ Xã là tờ Thiết Thực do bác sĩ Đán làm chủ nhiệm kiêm chủ bút.

Tôi phụ trách về tài chánh, lo trả tiền in báo và tiếp tế cho những cán bộ thiếu thốn. Thủ thực vấn đề kinh tài cho một tổ chức cách mạng có tinh cách siêu cách mạng như phong trào dân chúng Ngũ Xã là 1 vấn đề gay go, hầu như lúc nào cũng gây cãi, khó bề giải quyết. Ngoài sự hy sinh bằng tài chánh cá nhân, tôi cũng được một số bạn hết sức năng nổ, trong số đó có nhà « đại kinh tài » Lưu đức Trung giúp cho một phần quan trọng.

Lý thú hơn hết là bạn Lưu đức Trung lúc đó đứng vào tư thế cổ vũ kinh tế cho Hồ chí Minh và Võ nguyên Giáp lại mang tiền của Việt Minh đến ủng hộ chúng tôi. Với số mấy triệu quan kim (tiếc thay không phải là mỹ kim!) của Võ nguyên

Giáp do Lưu đức Trung mang đến, bọn Lương Sơn Bạc Ngũ Xã đã tổ chức được năm cuộc biểu tình rất đẹp đẽ, đường hoàng, làm cho chính quyền Hồ Chí Minh nhiều phen sinh vịnh.

Về phía ngoại giao, cố nhiên có luật sư Trần văn Tuyên phụ trách, giao dịch với các đảng phái quốc gia. Trong thời kỳ tranh đấu ở khu Ngũ xã, luật sư Trần văn Tuyên đóng một vai hệ trọng và giúp ban chấp hành rất nhiều sáng kiến. Vốn là huynh trưởng của đoàn Tráng Sinh Hương Đạo, luật sư Tuyên có một kinh nghiệm tổ chức sâu rộng, một tâm lý mềm mỏng đối với mọi người nên được hết thảy anh em quý mến.

Họa sĩ Nguyễn gia Tri coi riêng về báo chí, bài vở, hội họa, vẽ bích chương, viết biêu ngữ, công việc thực là bề bộn, tấp nập.



Ban chấp hành chúng tôi tuy ít người, bạn chủ nhà in chuyên coi về ấn loát báo chí, truyền đơn. Nhưng năm người làm việc như điên, tận tụy, không kể ngày đêm, mưa phùn, sương lạnh.

Tiếp trợ chúng tôi còn một số anh em quốc gia hăng say như Đàm quang Thiện biệt hiệu Cánh Đồng Ma, Bác sĩ Nguyễn tường Bách, em ruột Nguyễn tường Tam, Bùi Diễm đại diện Tổng Hội Sinh Viên và Thanh Niên cũng rất nhiều giáo sư luật sư, công chức, công nhân, thương gia, kỹ nghệ gia.

Tự nghĩa đường của chúng tôi khởi đầu chỉ có năm thủ lãnh. Bảy giờ anh hùng hảo hán bốn phương ráp lại đồng lòng chống cộng, không mấy chốc Lương sơn Bạc Ngũ Xã đã đủ binh rông tướng mạnh, khả dĩ trêu cợt Hồ chí Minh, Võ nguyên Giáp trong những cuộc đứng độ xuống đường đầy hứng thú.

Cho đến ngày nay, sau bao nhiêu năm lăn lộn trong đời cách mạng, vùng vẫy ngang dọc trên chính trường, tôi còn thấy tâm hồn sao

suyến, hào khí bốc lên, mỗi khi nhớ lại những giai đoạn tranh đấu trong phong trào Ngũ Xã.

Lúc đó VM bắt đầu nắm vững chính quyền ở Bắc Việt. Hồ chí Minh tọa vị tại Bắc bộ Phủ. Võ nguyên Giáp trong tay giữ hết binh quyền. Cán bộ CS hết sức phổ biến tuyên truyền kiểu VM, nửa nhồi sọ, nửa áp bức dân chúng tuân theo mệnh lệnh và đường lối của Đảng.

Về phía quốc gia, những nhà lãnh tụ Nguyễn hải Thần, Nguyễn tường Tam, Vũ hồng Khanh, chiếm đóng một khu vực thủ đô, trên đại lộ Quan Thánh, máy phát thanh để mỗi buổi chiều cán bộ tuyên truyền đọc diễn văn đã kích VM cho sừng miêng.

Cố đô Thăng Long lúc đó tựa hồ chia làm hai tờ giới: một tờ giới Cộng Sản và một tờ giới Quốc gia.

Đi khỏi phố hàng Lược, qua chợ Đồng Xuân vượt ty Cảnh Sát hàng Đậu, thực dân quen gọi Sở Cầm hàng Đậu, lên đến Bể chứa nước (Chateau d'eau) người ta bước chân vào tờ giới Quốc gia.

Ở đây có đủ các trụ sở đảng phái quốc gia, đảng kỳ được tung bay phất phới. Đặc biệt là dân chúng cũng chiều ý các đảng quốc gia, không nhà nào chịu trưng cờ VM, coi như không có chính quyền VM. Anh em cán bộ VM đều tránh không đột nhập tờ giới quốc gia, sợ cán bộ QG làm khó dễ, bắt bớ hay giam cầm.

Người ngoại quốc có cảm tưởng đại lộ Quan Thánh không thuộc quyền cai trị của chính phủ Hồ chí Minh. Có nhiều người tự hỏi sao Võ nguyên Giáp không kéo Vệ quốc quân tới khu vực này thanh toán những phần tử « đứng ngoài vòng pháp luật »?

Sự thực, câu hỏi trên có thể được trả lời một cách dễ dàng.

Quân đội tiếp thu BV của Lư Hán đóng cả trong thành, tiếp cận với đội lộ Quan Thánh. Ngoài ra 1 số bộ đội của tướng lãnh Trung Hoa thân với Nguyễn hải Thần, Nguyễn tường Tam, Vũ hồng Khanh cũng đóng rải rác từ phố hàng Than lên đến Hồ Tây. Nếu bộ đội VM tấn công các trụ sở đảng phái quốc gia, rất có thể những bộ đội Tàu thân phe quốc gia can thiệp, sinh chuyện rắc rối lòi thối.

Võ nguyên Giáp đánh nhăm mắt làm ngo, chờ quân đội Lư Hán rút lui mới tính chuyện báo thù các đảng phái.

Trong khi đó, nhờ có sự bao bọc của bộ đội Trung Hoa, có sự che chở của các đảng phái quốc gia, phong trào dân chúng Ngũ Xã được phát khởi mạnh mẽ, tự do, trong một khu an toàn lý tưởng.

Ban chấp hành bàn nhau lợi dụng hết những sơ hở, thiếu sót, những điểm thất nhân tâm của chính quyền VM, đem ra phanh phui, mổ xẻ, công kích chế độ độc tài Cộng sản, kêu gọi toàn thể đồng bào đoàn kết đánh đổ VM.

Chúng tôi tính rằng tranh đấu cho chính nghĩa quốc gia, trước hết phải tìm một người lãnh đạo xứng đáng, có cảm tình với dân chúng, có uy tín với quốc tế, người đó không ai hơn là Cựu Hoàng Bảo Đại.

Anh em cử tôi đi gặp Cố vấn Vĩnh Thụy để thỏa thuận về sự tiến triển, khuếch trương phong trào Ngũ Xã.

Tôi tìm đến Cựu Hoàng tại biệt thự đường Trần Hưng Đạo. Cựu Hoàng cho tôi biết ngay tin quan trọng sau đây: Hồ chí Minh vừa mời Cựu Hoàng vào Bạc bộ phủ, ủy nhiệm Cựu Hoàng lập một nội các thay vì nội các Hồ chí Minh. Hồ chủ tịch và mặt trận VM sẽ đứng ngoài ủng hộ nội các do Tối Cao Cố Vấn Vĩnh Thụy cầm đầu.

Cựu Hoàng mỉm cười bảo tôi: « Tôi đã nhả nhận nhưng cương quyết từ chối. Cụ Hồ khôn ngoan quá mức. Một là Cụ thử lòng tôi còn ham chính quyền không. Hai là cụ muốn trút lên đầu tôi những sự khó khăn hiện tại.

«Cụ thấy SVTN và dân chúng biểu tình đòi VM trả lại chính quyền cho tôi. Cụ làm như Cụ dân chủ tốt bụng, hướng ứng dân ý, giao cho tôi lập nội các. Cụ thừa biết nội các nào cũng không qua mặt nội VM, và một khi nội các Vĩnh Thụy không làm được việc gì cho quốc dân đồng bào, SV và TN đang ủng hộ tôi sẽ chán nản và không còn tin nhiệm nơi tôi nữa.

«Tôi đã thoái vị để được hưởng tự do của một người công dân, nên tôi lại ham một chức thủ tướng

để làm bù nhìn cho Cụ Hồ hay sao?»

Tôi giật mình, ngẫm nghĩ mấy câu trả lời danh thép, đầy ý nghĩa của Cựu Hoàng. Nhưng tôi nghĩ đến nhiệm vụ riêng của anh em giao phó, nên cố thuyết phục:

«Đã đành Cố Vấn không muốn mắc mưu Cụ Hồ, nhưng đây, đối với phong trào dân chúng Ngũ Xã nó là cả một sự thành thực, kiên quyết, tự động, không có gì gọi là thử thách cả. Dân chúng sách động phong trào này với mục đích ủng hộ công dân Vĩnh Thụy, ủng hộ một vị Hoàng Đế lạng lẽ từ bỏ ngai vàng, với lời thề dân vi quý, nặng lòng vì nước vì dân. Chúng tôi thấy hiện nay chỉ có nước cờ Bảo Đại mới có thể thu thập được toàn dân, giáo phái, có đủ uy tín đối nội đối ngoại, chống lại nước cờ Hồ Chí Minh. Tuy nhiên chúng tôi cũng rõ Cố Vấn đứng ở một địa vị rất tế nhị, rất khó xử. Tốt hơn hết Cố Vấn cứ để chúng tôi hoạt động, tỏ chức, khuếch trương. Cố Vấn chỉ cần đứng ở địa vị một người trong tài vô tư và khôn khéo đối xử với bọn VM.»

Ra về, tôi có cảm tưởng đã làm xong phần nào nhiệm vụ của anh em giao phó.

oOo

Muốn dứt khoát tư tưởng, khỏi có sự thối lui trong lương tâm, tôi sẵn sàng tỏ bày nơi đây thái độ của tôi đối với Bác sĩ Phan Huy Đán, người xướng xuất ra phong trào Ngũ Xã.

Nếu Bác sĩ Đán vẫn còn là Bác sĩ Đán của đoàn kháng thực năm xưa, nếu vị Trưởng Lão Cái Bang trẻ tuổi này vẫn là một đồng chí cách mạng chống cộng hàng say thuở trước, với một tâm hồn giản dị, một ý chí kiên ngang, thì câu chuyện tôi kể lại hôm nay thực quá ư dân dị.

Nhưng từ ngày phát sinh phong trào Ngũ Xã đến giờ, 24 năm đã lần lượt trôi vào dĩ vãng. Bác sĩ Đán ngày nay là một Quốc vụ Khanh, được Tổng thống tin nhiệm, giao cho tổ chức hàng trăm ngàn Việt kiều hồi hương sau vụ cấp dưỡng ở Cam-bu-chia. Bác sĩ Đán thường xuất hiện trên Ti vi, ra điều trần trước Quốc hội, tuyên bố với các ký giả

hãng thông tấn xã quốc tế. Bác sĩ Đán đang đóng một vai trò quan trọng, đồng thời Bác sĩ Đán cũng thành một cái đích cho dư luận phê bình, dân biểu lên án, Phó Tổng Thống dè bêu. Trước sau Bác sĩ Đán vẫn im lặng không trả lời, không lên tiếng. Vốn biết BS Đán có một bản tính cao ngạo, tôi tin rằng sự im lặng đầy không phải là một sự chấp nhận những lời phê bình kia một cách âm thầm hay lạng lẽ.

Nhiều người nêu ra cái thành tích khốc lóc xin tòa án giảm của BS Đán trong thời Ngô Đình Diệm để chứng tỏ sự thiếu khi phách của một người làm cách mạng.

Riêng phần tôi, không phải là một nhân chứng của vụ đảo chánh này, tôi không có quyền quyết đoán tư cách của BS Đán lúc bấy giờ. Nhưng lấy quá khứ làm bảo đảm, tôi nghĩ rằng tất nhiên có một vài uẩn khúc bên trong.

Hiện thời, Quốc vụ Khanh Phan quang Đán, có cần một luật sư biện hộ cho hồ sơ lý lịch của mình không?

Chắc chắn không.

Và chẳng tự đặt mình ra ngoài chốn thị phi của chính trường, không khi nào và với bất cứ một giá nào, tôi lại tự động đóng một vai trò tế nhị và phiền phức như vậy.

Thực ra, từ ngày hồi hương, thấm thoát được hơn một năm, tôi chưa bao giờ tìm dịp để gặp lại BS Phan quang Đán.

Tôi có cảm tưởng rõ rệt cái tinh thần cách mạng của Lương Sơn Bạc Ngũ Xã đã theo thời gian, năm tháng mà tàn tạ. Đó là một định luật, không có gì đáng lạ.

Tuy nhiên, mỗi lần, lật lại trang sử Ngũ Xã, tôi vẫn thấy phấn khởi, hào hứng như xưa.

Mặc dầu những kỷ niệm kể trên chỉ còn là vang bóng một thời, nhưng làm cho Hồ chí Minh, Võ nguyên Giáp điên đầu, bức dọc, với một vài thủ đoạn chọc trời khuấy nước của một bọn đồng chí, tướng cũng là một thành tích đáng kể, đủ làm thống khoái quăng đời tranh đấu cho chính nghĩa quốc gia...

(CÒN TIẾP)

o.ô.như

đời

• LỮ HỒ •

KIỀU PHỄ BÌNH !!!

Phong trào chiếm đất của Thương Phế Binh hiện đã đưa tới mức độ bi thảm. Chung quanh các chợ, ngay ở trung khu thủ đô cũng có cây gỗ mái tôn mọc lên bờ bãi. Thê thảm nhất ở đó lại treo những biểu ngữ viết quệt quạc, vôi vàng! « Xin chính quyền cho Thương Phế Binh miếng đất », « Xin đồng bào cho Thương Phế Binh một chỗ kiếm cơm nuôi vợ con » v.v. Một vài nơi, như ở chợ Tân Định, Thương Phế Binh đã chiếm cả chỗ bán hàng của dân nghèo. Vài sự xô xát đã xảy ra giữa dân rách và lính què trước cặp mắt bình thần của cảnh sát.

Thương Phế Binh hiện đã hóa thành «Kiều Phế Binh». Mọi hậu quả khốc liệt. Một vết thương cho chế độ.

Đang sau, những vụ cắt xây bờ bãi đó. Hội Thương Phế Binh đã tỏ ra quá chậm chạp trong khi nhóm khai cử ào ạt tiến lên một cách vô kỷ luật.

Những ai từng thương xót, giúp Thương Phế Binh ngay từ buổi đầu đều đã tỏ ra chán ngán và người ta không hiểu cái loạn Kiều Binh này còn đầy mạnh tới đâu nữa.

Dù sao, cái ung nhọt đó đã đến lúc phải mổ. Hiện tượng phá hoại đó phải chấm dứt. Nhưng chấm dứt bằng cách nào?

Trước hết, phải nhận định Thương Phế Binh là binh sĩ của nhà nước bị phế thải. Đến giờ này họ vẫn hưởng trợ cấp như một công chức hưu trí. Chỗ đứng của họ là cán bộ nhà nước bị thương nên cho về. Ra về, họ vẫn là người của nhà nước. Điều đó càng rõ rệt, trong thành phần chính phủ không có bộ tôn giáo, bộ sinh viên tranh đấu mà có bộ Cựu Chiến Binh.

Đã là người của nhà nước mà đi làm bậy là lỗi của nhà nước. Cộng sản có thể xuyên tạc là nhà nước cho Thương Phế Binh lột quyền sống của đồng bào! Đó là điều Hội Phế Binh và cả nhóm ly khai cũng không nhận như thế. Họ xác nhận đối tượng đấu tranh của họ là chính quyền. Chính quyền không thỏa mãn kịp quyền sống cho họ nên họ đi đòi. Đòi chưa được thì tự làm lấy. Thế thôi!

« Là một phong trào bộc phát trong vài ba tháng lại phát triển quá mạnh, quá nhanh ắt phải sa vào cảnh hỗn loạn. Đó là điều dĩ nhiên. Ngay như phong trào Phật giáo đã làm lớn hồi 63 rồi cũng từ từ đi vào cảnh phân hóa, dù đã có chỉ đạo, có cương lĩnh đảng hoàng hướng hồ là cái tổ chức vô tổ chức kia.

Có phải nhà nước đã quan niệm phong trào nổi dậy của Thương Phế Binh cũng giống như sinh viên và Phật giáo? Thực tế hoàn toàn khác xa. Đối tượng đã khác thì không thể dùng cùng một phương pháp giải quyết. Nhà nước tự cho có chính trị cao muốn chế Phật giáo, chế sinh viên ra nhiều nhóm, nhiều phái để tia dần có hiệu quả thì với Thương Phế Binh, phương pháp ấy không thể áp dụng được.

Nhà nước dẹp yên sinh viên, dẹp yên các khối lãnh đạo Phật giáo thì trên một khía cạnh nào đó, công tác bình định có thể đưa tới tình trạng yên ổn giả tạo. Ngược lại, Thương Phế Binh là lính què « của » nhà nước, chính phủ không thể đàn áp và ngược lại cũng không thể dung túng như một con cờ chính trị được.

Bây giờ, đa số đồng bào đều oán trách Thương Phế Binh. Điều đó không có nghĩa là họ có cảm tình với nhà nước. Chỉ khi nào, với một sáng kiến mới mẻ (mà có lẽ Bộ Cựu Chiến Binh đang lén lút chưa nghĩ ra) nhà nước thu góp được bầy con yêu đó về mà lo nhà, lo việc mưu sinh cho họ thì sự việc mới được giải quyết thỏa đáng. Thật khó khăn, một khi Thương Phế Binh chẳng còn chịu nghe lời khuyên bảo của ai, một khi chính quyền cứ phe lờ các ý kiến xây dựng, tự nhiên tai họa cứ theo đà đó mà nặng nề thêm mãi.

Nhà nước đừng vui mừng khi thấy hàng ngũ Thương Phế Binh bị phân hóa. Càng phân hóa càng khổ cho chính phủ vì Kiều Phế Binh hóa thành « thập nhị sứ quân » thì nhà nước có muốn bắt tay với ai cũng không kịp nữa.

Mất Ấn Quang, nhà nước có thể chơi với V.N.Q.T. Mất Hội Phế Binh, nhà nước hết đường điều đình, giải quyết.

Ai cũng thấy rõ, ngân sách quốc gia không cho phép chính phủ đủ phương tiện và thời gian gấp rút để đáp ứng cấp thời cho nguyện vọng thái quá của Thương Phế Binh. Họ đã trở nên dân hồ dữ. Đồng bào thương họ thì ít mà ghét họ thì nhiều.

« Bỏ thì thương, vương thì nặng ». Đó là tâm trạng chung của hầu hết những người muốn tỏ ra biết ơn đối với hạng người đã hy sinh nhiều cho tổ quốc. Mặt khác, các đoàn thể tranh đấu cứ đưa họ ra làm mồi kích động mà chẳng hề giúp đỡ cụ thể.

Chung quy, đó vẫn là hậu quả của chiến tranh. Nếu ở Mỹ, những tên « Găng tơ » khét tiếng phần nhiều đều là anh hùng chiến sĩ của đệ nhị thế chiến, của chiến cuộc Triều Tiên thì ở nước ta, cái họa Thương Phế Binh cũng còn nhẹ và biết điều lắm. Lác đác ở đường Huỳnh thúc Kháng, Nguyễn Huệ đã thấy mấy quả phụ tử sĩ đi bày sạp bán hàng.

Nhà nước phải tính sao? Chẳng lẽ, sau chiến tranh lại đến hỗn loạn? Hòa bình! Hòa bình! Ngày vui ấy còn đem tới cho ta nhiều nỗi buồn. Chẳng lẽ, nghe Hòa bình lại khóc thét lên sao?

ĐỜI LÀ THẾ!



BỐ LÁO
phụ trách

CÓ BẦU... MỚI CỬ

Luật chương trình vừa được nhà dưới thông qua thì Tivi đã gọi ới ới các ông nộp đơn thi bằng bán phần Thượng viện. Ông Đô trưởng than thở dân Đô thành lười đi bầu. Dân biểu thì kêu là phát thẻ cử tri thiếu. Một ông khác lại kêu rêu ở Miền Trung có hiện tượng ngựa về ngược. Các phân tử chống đối nhà nước đắc cử ăm ăm. Bố tôi cho đó là điềm tốt cho nhà nước. Bởi vì trước nay, Thượng viện, Hạ viện và Hội đồng đều là chứa chấp của bọn án hại đại nát cả. Bây giờ thì có những tên cứng đầu cứng cổ nhô ra, ít nhất bộ mặt của mồm dân cũng đỡ khổ tí. Nghị sĩ Trần ngọc Nhuận lại báo động kỳ này có một liên danh Thượng Viện toàn là cộng sản. Ý ông muốn ám chỉ liên danh của ông Thiện Minh? Liên danh này có: Nguyễn duy Tài, Trần quang Thuận, Tôn thất Niệm (của khối Công Lý) Nguyễn quốc Sùng, Phan bá Cầm, T.T Đỗ Mậu (khối Dân tộc Việt) vv.. Chẳng lẽ, mấy ông chính khứa này, là cộng sản sao? Đàng nào mà chứa mầy ông ấy.

Tuy nhiên, cái việc đi bầu thì cứ bầu. Mấy anh Trần văn Đôn, Tôn thất Đình, Trương tiến Đạt chẳng làm gì được

CÂU CHUYỆN SỐ 21

PLEIKU, ngày 09 tháng 06 năm 1970

Kính thưa ông Bố Láo, tôi là 1 trong những độc giả thích đọc báo Đời, từ số 27-34 tôi đã được lượm lật những chuyện Đời 4 phương. Cũng nhờ đây tôi xin trang trải 1 sự thật quá đau buồn nhất của gia đình tôi đã 7 năm qua.

Thưa ông Bố Láo: Tôi còn nhớ kỷ ngày 05-01-1963 là năm tôi vừa đúng vị thành niên mà An Nam ta ấn định.

Tôi là 1 trong những thanh niên chất phác, không khuynh hướng, chuyên nghề trâu ruộng tại xã Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định.

Vào ngày trên ông Đại diện (xã Hoài thanh) cỡi vespa đi ngang đường trước nhà tôi thì bị dân xứ này cầm cuộc, gây ra chặn đường đầu tổ về tội cường hào ác bá và ăn hối lộ thời Ngô Đình Diệm.

Ông bỏ xe chạy vô đám mía trốn mãi đến 22 giờ đêm đó mới mò vào nhà của tôi xin ăn náu. Má và em gái cũng đồng ý nên ông được ở tạm 03 ngày đêm; thời gian ấy cả gia đình tôi lo cho ông từ ăn đến ngủ rất đàng hoàng, mãi đến 24 giờ đêm thứ tư tình hình đầu đó tạm lắng dịu ông nhờ tôi đưa sang xã khác để náu thân, tôi đồng ý và trên đường bôn đào không gặp trở ngại.

Đến thời Nguyễn Khánh cướp chính quyền nghe đầu có chiếu chỉ rằng: (thằng tay trưng trị những phần tử bạo động)

Lúc bấy giờ ông trở về chức vụ cũ tha hồ (ĂN ĐÈN OÁN TRẢ).....

Nhưng chao ơi! ông phục vụ được 10 ngày trả ân bằng cách sai Nghĩa Quân đến bắt tôi ra xã giam kín và tra tấn tàn nhẫn mà chỉ nghe lần quần mấy câu chất vấn? (Mày làm CS được bao lâu, chức vụ gì? còn những ai)?

Thế chưa hết, cách 2 hôm tôi vẫn còn bị giam kín thì ông và 2 chú Nghĩa Quân lại mặt đến nhà, ông đứng ngoài, sai 2 chú Nghĩa Quân ấy giả CS vào nhà dọa nạt, bắt mà tôi phải nộp 30.000đ00 nếu không chúng bán chết hết. Má tôi quá sợ hãi nên phải y lời, xong rồi bắt em gái của tôi (mới tròn 16 tuổi) chúng đem ra bờ ao cách nhà tôi khoảng 50m, cả 3 thay nhau hiếp đến gần bất tỉnh, sợ lộ tiếng chúng đem nhận xuống ao để phi tang.

Cũng khá may đêm không trăng nên bọn ác dân không trông thấy em gượng vào bờ nui cỏ, bọn chúng kéo đi, em bỏ vào nhà khóc tức tưởi, toàn thân bần sinh ướt đầm, máu từ âm hộ tuôn chảy.

15 phút sau em ngất xỉu vì không chịu nổi sự đau đớn vì máu ra quá nhiều. Má của tôi thấy vậy xỉu theo.

Phước nhà cũng còn nên lần gia hay đến cấp cứu.

Sáng hôm sau tôi được tạm tha về thấy vậy chỉ biết kêu trời và đem gọi cho người bạn y tá ở khác Quận điều trị.

TIẾNG THỜ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

Tôi quá tức không còn sợ nữa, đến nhà nhiều lời trách mắng. Ông trả lời: (Nhờ bon CS bạo hành mầy mới có dịp nhân nghĩa đã vơi tao chứ. Mày đừng hòng gieo thứ ăn nghĩa ấy vào lòng tao, chiếc vespa của tao đạp nát cũng do mầy và gia đình mầy chủ mưu.

Sở dĩ tao ở nhà mầy 3 hôm với mục đích theo dõi. Tao cho mầy cái ân huệ còn sống đó là may lam rồi. Khôn hồn thì về và cầm mồm chứ kiện cũng chẳng làm gì tao mà oan mạng cả gia đình đó.

Lúc ấy ấy tôi cũng muốn kiện, nhưng ngại vì tánh mạng và tài sản của gia đình. Nên tôi đành cúi đầu chịu thua, về tức tốc dọn sơ áo quần dân mẹ và em vào Saigon lánh nạn.

Thế cũng chưa thỏa dạ, sau ngày tôi ra đi ông còn ghép tội ly khai theo Cộng Sản ở ng cướp đoạt và đốt sạch tài sản của tôi.

Hiện nay ông làm gì? Bị truất phế trở về phố thường dân, lúc đương kim lợi dụng chức vụ Nghĩa Quân, ph i đền 1 châu và ra tòa.

Trời cũng có mắt, hiện giờ ông làm gì? Hành nghề chữa gái mãi dâm như bản.

Tôi có thể trả thù ông không? Tôi không bao giờ thêm trả thù 1 con người tồi tệ như ông.

VŨ-HÀN-ĐÔNG

Trung Tâm Canh Mục Sắc Tộc Pleiku.

CÂU CHUYỆN SỐ 22

Ba Xuyên 24-6-70

Kính thưa Bố Láo

Hôm nay con có tâm sự để góp vào mục « Đời Là Thế ».

Con là một thằng bé không cha không mẹ sống kiếp lang thang đầu đường xó chợ vì cha mẹ con đã bị chiến tranh cướp mất vào một đêm hãi hùng hồi tết Mậu Thân. Bố nghĩ cuộc đời cô độc bị người đời khinh rẻ có đáng buồn không. Nhưng con cố gắng vui vẻ mà sống để mà phấn đấu với đời. Con xin được việc làm tại một rạp hát, nhưng khổ nỗi cuộc đời cay đắng của con. Ông bà chủ rạp hết sức khó khăn dữ dằn mỗi khi có chút chuyện là hai ông bà cùng một lúc « phát thanh » ra những lời khó nghe, nào đào ông bới cha, ôi thôi kể làm sao rai hết, lại còn cho ăn cơm thiêu cạnh cạnh, nhưng nếu mìn chề thì « ông loa » lại phát ra: «chưa chắc quan nhà bây có cơm thiêu cạnh cạnh này mà ăn » thưa Bố khi ấy

con buồn và ảm ức trong lòng nhưng biết ai mà tâm sự, con chỉ biết ngồi viết những giòng này gửi về Bố và mong bố đăng cho con! Con rất cảm ơn Bố.

Con hiện làm tại một rạp hát bóng ở Ba Xuyên,

Con
Trần - trí - Chung

Sau đây là bài thơ con viết ra lúc buồn tui:

Một đời cô độc
Sống kiếp lang thang
Nay đây mai đó
Đầu đường xó chợ
Từ thuở ấu thơ
Đến tuổi trưởng thành
Trăm cay ngàn đắng
Bao nỗi oán hờn
Biết ai tâm sự
Đánh nuốt vào lòng.

Tr-Tr-Ch.

cho xứng với cái giọng dao to búa lớn hồi ra ứng cử. Bất quá cũng chỉ có trò chạy ngựa, đón gió. Chạy ngựa thì ngựa về ngược. Đón gió thì gió thổi ngược. Chả nên tích sự gì.

Nói về lẽ công bằng trong việc ứng cử, ông Đô trưởng cũng than: « Có nhiều bộ mặt nham nhở trong kỳ trước, nay lại đắc cử nữa ». Ý ông muốn ám chỉ ông Giáp văn Thập chăng?

Trước đây, Đời, Nặng Thép, Người, Con Ông đã rủa ráy cho ông hơi kỹ. Nay ông đã khá hơn, biết điều hơn. Cho nên, ông đã làm bài tự thú rất ư đau đớn trên cái Loa của ông.

Tuần này, dân Saigon lại còn được coi vụ Hội đồng Văn hóa giáo dục họp ở Hôtel. Anh thầy sớ Nguyễn danh Đàn lại « đấu vô rừng » trước các tay gào cọi giáo dục: Cao văn Luận, Thích Minh Châu, Vũ quốc Thông vv.. Ôi thôi! Văn hóa cái gì? Ông Hồ Nai Trương tiến Đạt chủ tịch ủy ban văn hóa Thượng Viện đòi cho thờ quốc tổ Hùng Vương ở nghĩa trang quân đội thì chết tở rồi còn gì? Cứ bầu cho nhiều các loại ấy vào Quốc Hội là ăn chắc. Nhà báo mang ơn. Vì có họ làm trò khi thì báo mới có chuyện viết. Có viết quý vị mới vui vui mà quên hẳn gánh nặng của Luật Chương Trình sắp mang đến.



HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

ĐỜI GỖ GÈ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỢM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÉ ĐỀ

VĂN HỌC, GIÁO DỤC

Hội đồng Văn hóa giáo dục đã được long trọng ra mắt tại khách sạn Hoàn Mỹ ngày 25-6-70. Không biết tại sao HĐ Văn hóa giáo dục lại được trình diện tại một nơi có tên là Hoàn Mỹ. Liệu cái Hội đồng này có «Hoàn Mỹ» được chăng? — Cõi bộ khó lắm vì đời thật gặp ghê!

Cuộc khủng hoảng!

Hiện nay trên thế giới, vấn đề văn hóa giáo dục đang bị khủng hoảng nặng. Điển hình là sự nổi loạn của nhiều Đại học trên thế giới, nhất là tại Hoa kỳ.

Các SV Mỹ đã nổi loạn, vì lý do chánh trị cũng có, nhưng về sự bất mãn với xã hội, với văn hóa giáo dục nhiều hơn. Họ bất mãn với xã hội Mỹ là xã hội có mức sống cao nhất thế giới. Phong trào hippy cũng là một phong trào lớn mạnh tại HK chứ không phải nhỏ. Tại sao họ lại bất mãn khi họ có những ngôi trường thiết lớn, những thư viện thiết to, những máy móc, dụng cụ học tập tinh xảo tốt đẹp?

Tại VN, nền văn hóa giáo dục nói riêng từ cấp Tiểu học đến Đại học, tất cả đều lem nhem, bẽ bối. Sự khủng hoảng tại VN nó không rầm rộ, nhưng nó âm ỷ, lun bại làm cho người ta cảm thấy như hết thuốc chữa chạy.

Kể từ ngày 1-1-68, không biết nên

gọi là ngày đảo chính hay ngày cách mạng, vấn đề văn hóa giáo dục hình như chưa bao giờ được đặt ra một cách nghiêm chỉnh, và cũng chưa có một giải pháp nào nghe được. dù mới chỉ ở trong diễn văn!

Đã có một thời 1 ông làm chức Phó Thủ tướng đặc trách văn hóa như ông Bác sỹ Nguyễn lưu Viên hiện tại. Ông Tướng mà đi làm văn hóa thì ồ. là người văn võ toàn tài nhất rồi. Hơn nữa ông còn là ông Tướng xuất thân từ ngành an ninh! Thế là văn hóa đi liền với an ninh! Quả là tuyệt diệu!

Nhà hát xô số và nhà hát Quốc hội

Cả Thủ đô Saigon này không có một chỗ nào ra hồn của nhà nước để trình diễn văn nghệ! Có mấy nơi kha khá, tạm được, thì đều của tư nhân. Ban hát nào, ban cải lương nào muốn trình diễn tại chỗ kha khá đều xoay sở chặt vật đến tối tăm mặt mày.

Trước kia tại đường Thống nhất (Thống nhất dinh Độc lập với sở thú) có một rạp cũng tên là Thống nhất, nơi này các ban văn nghệ có thể xin đến thuê hay trình diễn được. Nhưng nay thì nó chỉ còn để làm nơi xô số, ca bản xô số mỗi tuần một lần. Lâu lâu mới có 1 kỳ họp của hội hè, đảng phái tại đây và cũng nhộn tấu như buổi xô số vậy!

Saigon còn thiếu một nhà hát lớn nữa. Nhà hát này đã được sửa sang lại để trở thành quốc hội, trụ sở của Hạ Viện. Kể biến nhà Hát thành quốc hội cũng là sáng kiến đặc biệt tân kỳ lắm. Đúng như kẻ đã có sáng kiến ấy, các ông Dân biểu đã đóng tuồng một cách rất tài tình, từ cà chua, trứng thối, lĩn nước dãi,... từ bặt tai, bốp cổ đến đấm đá, đều đầy củ cải, Hỷ, nộ, ái, ố, dục đều trình diễn hết. Nó vẫn xứng đáng là nhà Hát lớn.

Văn hóa đi mượn.

Việt Nam bị có cái tên là xứ có tới 4.000 năm văn hiến. Không biết ai là kẻ nói ra đầu tiên cái đó nhưng ngày nay nghe thấy nói thế nhiều người đã không hãnh diện lại trề môi, dè dặt. Văn hiến cái cóc khô gì?!

Những người nghiêm trang, có đầu óc xây dựng, cũng lúng túng, không giải thích thế nào khi có 4000 năm văn hiến mà văn hóa giáo dục sa sút như bây giờ!

Văn hóa VN lúc này là văn hóa đi mượn thứ thiệt! Bởi vì đoàn văn nghệ lớn của ta đi trình diễn đã được khen là chơi nhạc Tàu rất giỏi. Tìm hiểu mãi mới hay là đoàn văn nghệ đó có 2 ông Lưu Bình, Lưu Hồng là vũ sư, vũ công đàn cảnh nhạc sỹ... và 2 ông là Tàu thứ thiệt!!! Bởi thế văn nghệ Tàu là cái chắc!

Nhưng còn văn nghệ Tây, văn nghệ Mỹ nữa. Chúng ta đã được chứng kiến một đoàn văn nghệ loại lớn nhất VN đã trình diện trên TV

những pha Cao Bồi nói tiếng Anh, bắn súng... Mỹ làm gì ta làm đúng cái đó, trò của Mỹ phải là trò của ta... không biết nên gọi là văn hóa đi mượn hay văn hóa ăn cắp, văn nghệ ăn cắp!!!

Cũng trên TV, ta còn chứng kiến cái cảnh trong một cuộc phỏng vấn 1 ông Trung Tá hỏi một nữ nghệ sỹ là «... Có thích cời trướng không? Có khoái hôn môi không...»! Ô hô! Văn hóa giáo dục hay văn học giáo rục?

Đi tìm người VN

Trong diễn văn khai mạc buổi lễ trình diện Hội đồng văn hóa giáo dục, Tổng thống có nói, cũng như bao lần trước người ta đã nói, là văn hóa giáo dục VN phải nhân bản, dân tộc, khai phóng và tiến bộ... Nhưng dân tộc tính là gì? Câu hỏi khó trả lời lắm! Ngày xưa thì dân tộc tính biểu lộ trong trống đồng Đông Sơn, nhà mồ Lạch Trường v.v... Nhưng ngày nay hẳn rằng không thể tiếp tục làm trống đồng, xây nhà mồ như vậy nữa! Ngày nay chắc phải làm cái gì khác, nhưng biết làm cái gì bây giờ để có dân tộc tính?!

Vì bế tắc lắm nên nhiều thanh niên nhiệt huyết, nhiều giáo sư có lòng đã rủ nhau đến Thủ Đức để làm hội thảo một phát: Đi tìm người VN... Tuy nhiên tìm từ sáng đến tối vẫn không biết người VN nó ra thế nào cả?!

Ngày xưa đã có người ban ngày đốt đuốt để tìm người, thì ngày nay mấy trăm quý vị đó, giữa ban ngày ban mặt rủ nhau đi tìm người VN đó, câu chuyện kể cũng khá giống nhau!

Trí thức... lo âu, thất nghiệp

Các thanh niên đang học Đại học ngày nay rất lo âu, không biết học xong rồi thì kiếm việc làm ở đâu? Điều này có thể chứng minh bằng cái cảnh chen nhau, chật vật để thi vào các trường mà học xong chính phủ trả lương, có chỉ số đang hoảng... như trường Kỹ sư, Sư phạm... hay vào các trường sự thất nghiệp ít ỏi de dọa như Y, Dược...

Những ông sắp sửa thành trí thức đó (nghĩa là sắp có cử nhân) lo lắm. Lo là phải vì cái mảnh bằng ông có, cái kiến thức ông học, lao vào đời, nó chẳng ăn nhằm gì

với thực tế hết... Lao vào đời là thấy hổ ngay, bẽ tắc ngay...

Chả nhẽ có một mớ chữ đó lại đi dạy học bán chữ lều bều. Lều bều thực vì phải đến các chủ trường xin họ bố thí cho chút giờ... vì cuộc đời bây giờ kiếm cơm khó quá!!!

Lại còn một thứ đe dọa cho các ông trí thức lo can là trí thức nhập cảng! Trí thức lo can là các ông tốt nghiệp đại học tại Việt Nam và trí thức nhập cảng là các ông tốt nghiệp ở ngoại quốc. Đây là một thứ đe dọa khủng khiếp vì không cần đầu một phát chướng nào, xã hội VN tuyên bố ngay là trí thức nhập cảng tốt hơn, giỏi hơn, đẹp hơn trí thức lo can rồi. Cái tâm lý vọng ngoại, sợ tây, sợ Mỹ... sợ bất cứ cái gì không phải là VN, cái hậu quả của nó lệ còn nặng lắm!!

Giáo dục và dạy chữ.

Các trường ốc, tư thục và công lập ngày nay, đều phát triển khá mạnh. Phát triển được hiểu theo nghĩa là số lượng, nghĩa là nhiều, to, lớn...

Với con số học sinh thi vào đệ thất năm nay là gần 200 ngàn mà trường nhà nước chỉ chứa được có gần 70 ngàn thì còn dư 130 ngàn học sinh đó phải học trường tư rồi. Bởi thế các trường tư mới phát triển.

Nhưng ngày nay giáo dục trở thành dạy chữ nó như dạy nghề chữ không phải giáo dục. Vì câu «tiên học lễ, hậu học văn» đã được học sinh đổi bằng câu «tiên học phí...» Hỡi ơi, giáo dục!

Dạy chữ chứ không phải dạy giáo dục vì ông thầy vào lớp phang phăng nói ra những cái sách vở nói, «cua» ghi rồi hết giờ là cấp đi đi về. Dạy chữ chứ không giáo dục vì giáo sư dạy môn nào cũng giống như người ta dạy may cắt dạy sửa xe, sửa radio, đồng hồ vậy... dạy cho nó biết cách làm toán, làm luận thế thì, còn nó muốn trở thành người thế nào thì mặc xác nó!

Các ông giáo sư bây giờ không còn cảm thấy nhiệm vụ mình là quan trọng nữa, hết còn cho công việc của mình có một sự mạng gì hết... Họ chỉ còn lo kiếm tiền... Chính các tâm trạng đó đã biểu lộ ra ngôn ngữ, cử chỉ, thái độ... nên học trò

gọi thầy là thằng, mời cho đi học là «Tiên học phí...», Các ông chủ trường lại tha hồ tăng học phí và rồi các trường ốc cứ to lên, to lên nhưng người ta không cần biết học trò học xong từ cái trường ấy sẽ thành cái gì! Người hay ngợm!

Tuổi trẻ và sự xét lại hệ thống giá trị xã hội

Ngày nay, bố mua được cái TV 16 inches mà con mua được cái TV 21 inches như thế là con hơn bố, con tiến bộ hơn, con thành công hơn... «Con hơn cha là nhà có phúc». Câu này trong xã hội này được hiểu như ví dụ mua TV trên kia thôi.

Với quan niệm duy lợi tức là duy tiền, vì có tiền là có đủ hết các thứ lợi thì cái ví dụ tiến từ TV 16 inches đến 21 inches là tiến lắm, thành công lắm.

Nhưng quan niệm duy lợi này đang gặp khủng hoảng. Các thanh niên ngày nay đã nghĩ khác. Không phải là vô lý, khi nhiều thanh niên Mỹ từ bỏ những ngôi nhà to lớn, tiện nghi đầy đủ, những xe hơi nhà lầu thứ thiệt để mang đầu óc bù sù, đi chân đất vào rừng ở hang ở hốc! Cũng không phải vô lý khi các thanh niên diên loan đã lấy chuyện giết người làm vui. Bởi vì cái văn hóa giáo dục được kết tinh và cụ thể trong đời sống xã hội này làm sa lầy con người, làm con người mất hết ý nghĩa. Thành ra họ từ bỏ cái gọi là văn minh của xã hội này để tìm lại cái bản chất người thật. Nếu quá khích hơn thì họ giết người và cái tội này văn hóa, giáo dục phải chịu trách nhiệm. Trở lại cái ví dụ mua TV trên kia thì đối với lớp thanh niên happy Mỹ ngày nay, họ không cho mua TV to hơn, tốt hơn là tiến bộ. trái lại, họ đập bỏ cái TV đi mới là đúng với họ, hợp với quan niệm họ...

Chính sách văn hóa giáo dục:

Tổng thống nói chính sách văn hóa giáo dục kỳ này phải nhân bản, dân tộc, khai phóng và tiến bộ... những nhân bản là thế nào? Dân tộc là thế nào? khai phóng và tiến bộ là thế nào?... Nói cho trùng đã khó lắm và làm cho được lại khó hơn?

(Xem tiếp trang 47)



BÊN
DÒNG
NƯỚC
BIÊN

Thủ đô X. Từ khách sạn ra, Kota đi cạnh Thiếu nữ, trên một đại lộ có rất nhiều tiệm ăn quán nước mang tên ngoại quốc.

Từ ngày tới xứ sở này, được một thằng bé Việt nam quyến dụ, Kota bỏ tiền ra mua một cái áo. Áo màu vàng, loại vải như vải áo lót. Nơi ngực áo có thêu thùa một chiếc thuyền buồm hai màu xanh đỏ. Thằng bé Việt nam đã dạy cho Kota: «tàu buồm ở Nha trang đấy, muốn kỷ niệm Việt nam thì mua chiếc áo này đi.» Sau lưng áo có thêu một bản đồ Việt nam, hai màu vàng và đỏ.

Hôm nay, đi chơi với Thiếu nữ, Kota vận chiếc áo đó. Vì áo ngắn tay, người ta có thể thấy hai cánh tay trần của Kota. Anh vận một cái quần kaki vàng. Chật và ngắn. Như quần của mấy chú chân bò miền Nam Texas. Kota, cũng như phần nhiều người Mỹ, không thích dùng nịt thắt lưng.

Kota mang một đôi giày vải. Anh thích thế. Đôi vớ màu trắng. Kota cũng thích thế. Dù Thiếu nữ đã nói cho chàng rõ cách ăn mặc đó không hợp với đường phố Á đông, nó quê mùa và «Mỹ châu» làm sao ấy, nhưng Kota không thích ăn vận rườm rà. Nhất là cái món ăn vận như người Pháp thì Kota càng không chịu nổi.

Ngoài đường phố, Kota cặp tay Thiếu nữ, đi với nhau như một đôi tình nhân. Họ đã chẳng ngủ với nhau rồi đó sao.

Thiếu nữ vận áo dài trắng (Nàng luôn vận màu áo đó) quần dài trắng. Chân nàng, một đôi hài, Thiếu nữ đứng tới ngực Kota. Mỗi lần bước qua một ngã ba hay ngã tư, Kota kéo thiếu nữ vào người. Nàng như muốn hôn vào cái lỗ rốn của ông ta vậy.

Kota đi tìm một cái rạp xi nê.

Thiếu nữ thích xem một phim tình cảm, trong khi Kota thích một phim cao bồi.

Thiếu nữ chán ngấy cảnh đánh nhau trên đời sống, nên nàng chẳng muốn nhìn cảnh súng nổ trên màn ảnh. Kota thì nhớ những quán rượu, những cánh đồng cát ngút ngàn, những đời sống hoang dại ngoài vòng luật pháp của các tay súng. Chàng thế nào cũng phải xem một phim có bản nhạc bên quầy rượu.

Cuối cùng, Thiếu nữ chiều lòng Kota, Họ vào xem một phim cao bồi bắn súng. Trong lúc màn ảnh lần lượt chiếu, Kota thích thú lắm.

Chàng nói với Thiếu nữ:

— Em có thích không. ở Á châu không có những cảnh bắn súng như thế đâu. Không có những mẫu người hào hùng như thế đâu.

Thiếu nữ mỉm cười:

— Anh Kota ơi, anh là dân Nhật bản mà anh chẳng biết tí gì về Đông phương cả. Người Á châu không bắn súng loạn xạ ngẫu nhiên thế đâu. Câu chuyện nào của Đông phương cũng thâm trầm tế nhị cả. Anh muốn, hôm nào em dẫn anh xem một phim kiêu hiệp, anh sẽ khoái chí lắm.

Trong rạp xi nê, Kota thỉnh thoảng nghe tiếng reo hò, tiếng la hét của trẻ nít. Chàng hỏi Thiếu nữ:

— Tụi nó thích người Mỹ quá nhỉ?

— Con nít ấy mà. Nó thích cảnh bắn súng với nhau, chứ không phải thích người Mỹ đâu. Tụi nó hiểu động cơ kịch tính.

Kota phân vân:

— Làm sao anh hiểu được cái cười reo của những khán giả nhỏ tuổi. Làm sao anh phân tích được những điều đó.

— Người Mỹ các anh không thể nào hiểu phần bên này thế giới đâu.

Anh đừng lý luận... à mà lấy bàn tay ra chứ, người ta cười chết. Anh nhớ đây là rạp xi nê chứ phải phòng ngủ đâu.

Thiếu nữ quay lại hôn nhẹ lên má Kota, như để chàng khỏi buồn.

Có một tiếng nói từ băng sau, của một tiếng nói Việt nam:

— Cô bé, vào nơi công cộng đừng có đánh đi nữa nhé.

Tiếng nói từ sau vọng tới, thật nhỏ, chen lẫn với tiếng nhạc, nhưng Thiếu nữ thấy choáng váng đầu óc. Tim nàng có thất lại. Thiếu nữ tự biết: «không thể cãi chính được, ta chẳng bao giờ trình bày cho mọi người biết trường hợp này là một trường hợp đặc biệt, giữa một thiếu nữ Việt nam và một người lính Hoa Kỳ.

Thiếu nữ cúi xuống, muốn khóc.

Bấy giờ, cuốn phim chạy tới đoạn những người mọi da đỏ đang cỡi ngựa tiến vào một ngôi làng. Những người da đỏ, trên ngựa đang chờ ngựa chạy quanh một ngôi nhà, ném lửa vào phong hỏa. Có tiếng reo hò, tiếng la hét. Kota hỏi Thiếu nữ:

— Em cảm động hả. Người Da Đỏ chẳng còn trên đất Mỹ nữa đâu. Họ không đáng sợ bằng Vi-xi đâu.

Thiếu nữ ngược lên. Nàng nghiêng người nhìn thanh niên phía sau, cái nhìn kín đáo. Thanh niên vận đồ nhà binh, ngồi ngả người trên ghế, đang hút thuốc.

Anh ta nói:

— Em xinh lắm, em hiền thế sao em đi lấy Mỹ. Đời em kể như tàn một kiếp hoa rồi em ạ. Thiếu nữ đứng lên, run rẩy.

Kota cầm bàn tay nàng:

— Đừng sợ, xong bọn mọi do đó đốt nhà rồi em ạ. Ngồi đây đi, tay súng cứ khỏi sắp xuất hiện đó.

Thiếu nữ nói:

— Em đi vệ sinh.

Nàng đi xiêu vẹo vào phòng vệ sinh. Vừa tới cửa phòng là nàng muốn ngã xuống. Gục đầu vào bờ tường lõm lõm những vết bản, Thiếu nữ khóc như mưa tuôn.

Cả một thế giới quanh nàng tan tác. Những hồn người đã lặn lờ từ lâu trong ký ức nay vụt về. Những hồn người như rừng như lá, như những bụi cát trong một ngày bão lớn. Tất cả tung lên, bay trong một mặt nguyệt đau lòng. Thiếu nữ muốn tự tử quá. Nàng thấy xấu hổ hơn bao giờ hết. Lời nói đùa cợt của một thanh niên vô danh làm nàng rã rời đứt đoạn. Nàng như một nắm cơm nguội ném vào nước lạnh. Vô duyên và thừa thãi.

Ngồi đợi Thiếu nữ lâu quá, Kota đứng dậy đi về phía phòng vệ sinh. Kota tự nghĩ: «có mỗi một việc mọi da đỏ tấn công vào xóm người da trắng mà Thiếu nữ cũng cảm động đến khóc được, thật là lạ».

Khi Kota đứng dậy đi về hướng phòng vệ sinh, hai thanh niên ngồi băng sau nói với nhau:

— Đ.M. thằng Mỹ dám vào bốc hốt con nhỏ trong phòng kín lắm. Vào coi tụi mày.

— Tao thấy con nhỏ như là một nữ sinh mảy ời. Vừa rồi mảy hạ mảy câu độc ác quá. Mảy cay đắng làm gì vậy để con nhỏ phải khóc.

— Mảy đừng lăm. Tụi nó hư hỏng hết cả rồi.

Dù là phòng vệ sinh có kẻ chờ dành cho «đàn bà» Kota vẫn đẩy cửa bước vào. Kota vào tìm Thiếu nữ chứ chàng có đi làm vệ sinh đâu. Lúc nào chàng cũng thật tình.

Một vài cô gái hốt hoảng khi thấy Kota xuất hiện Kota cúi đầu, vừa bước đi vừa chào các thiếu nữ. Lúc nào chàng cũng lịch sự cả. Có khi chàng né tránh một thiếu nữ Việt nam rồi chính chàng nói «thank you».

Kota đưa Thiếu nữ ra khỏi phòng vệ sinh. Chàng cố hỏi, nhưng Thiếu nữ không cho biết lý do tại sao nàng khóc. Kota thấy rằng xem một cao bồi, việc đó không tiện cho một cô gái Việt nam.

Họ lại ra đường. Thiếu nữ muốn đi ăn một ly kem nhưng Kota thì không thể ăn cái thứ kem làm tại Việt nam được. Chàng chỉ uống coca cola. Dù sao lần này chàng cũng chiều ý Thiếu nữ.

Họ đi theo một đại lộ để tìm một quán nước. Bỗng, nơi cánh cửa hể mở của một cái Bar diêm dúa, hai cô gái chợt thấy Kota. Như thấy một bạn cố tri lâu đời, họ ủa ra.

Trước mắt Thiếu nữ, hai cô gái, một cô bầu vào vai, một cô thọc ngay tay vào vào túi áo Kota lục lạo, đùa cợt:

— Trời ơi thằng Bop, Bop ơi, mày chết dịch chết dà cái xứ nào bây giờ mới «địa» đây mày (tụi diêm ở đây gọi Kota là Bop).

Hai cô gái ầy ngay Kota vào trong quán.

Tới thêm cửa, nơi cái rèm thưa màu xanh nhạt buông xuống, Kota quay nhìn Thiếu nữ. Nhưng Thiếu nữ đã dừng lại.

Nàng ngó ngang trước khung cảnh âm u. Đèn bên trong mờ tỏ. Từng hàng con gái ăn mặc hở hang, ngồi đông đưa trên những hàng ghế cao, hoặc lả lơi nơi những cái ghế thấp bên cạnh một vài người lính Mỹ. Có anh lính Mỹ tóc vẩy ngắn lên, cho cái bàn tay vào (...). «Ngựa. Đây là một thế giới ngựa». Thiếu nữ tự nhủ.

Một cô gái ôm, hôn hít Kota rồi quay lại, kênh ngay Thiếu nữ:

— Ê, bồ, cho mượn chồng bồ một lát nghe. Thằng này nó đại gái lắm, canh chừng đó nghe.

Một cô khác, nhìn từ đầu tới chân Thiếu nữ. Con diêm cúi xuống cầm cái chéo áo dài trắng của Thiếu nữ lên, nói giọng kẻ cả:

— Em là tinh nhân của thằng Bop đây hả. Em còn khờ dại quá. Thế giới tụi mình không có quyền ăn vận như một thứ nữ sinh thế này. Chúng mình là dân đầm bớp rồi, ăn mặc cho nó gọn gàng màu mỡ một tí. Chị em khuyên em đó, nếu em muốn giữ thằng Bop cho lâu bền. Thằng ấy dữ thân lắm. Nó tầm quất em một thàng là người em xanh xao ra. Phải biết giữ gìn.

Thiếu nữ quay phắt lại. Nàng nói ngay với Kota, một câu tiếng Mỹ rất nhanh, những con diêm không thể nào hiểu nổi:

— Anh Kota, anh cứ vào trong đó đi, anh có quyền uống rượu, em tạt qua bên quán kia, em sẽ ngồi đợi anh. Nhớ nghe. Ở đây xa lạ quá, em không thể vào được.

Thiếu nữ bỏ mặc cho hai con kia kéo lôi Kota vào thế giới âm u bên trong, nàng đi dọc theo đại lộ về phía dưới.

Nàng gặp một đứa bé.

Đó là một đứa bé cụt tay. Nó đang lom khom, với cánh tay còn lại, đánh giày cho một thanh niên đang ngồi uống nước bên vệ đường.

Kota và Coper đã nhiều lần nhắc nhở tới thằng bé cụt tay. Nó chính là đứa bé mà Coper hằng tìm. Thiếu nữ đợi nó làm việc xong. Thằng

bé gõ cốp cốp vào cái thùng, nó ngược mắt lên, gã thanh niên cho tiền, thằng bé lại ra đi. Thiếu nữ đón đầu nó hỏi:

— Em, có phải em có một em bé gái xinh lắm phải không.

Thằng bé cụt tay ngược hai mắt thờ ngầy nhìn Thiếu nữ, rồi nó nhìn lên cái băng tang đen nơi ngực áo, nói:

— Em gái em chết rồi. Chị đừng hỏi. Nó chết rồi. Chết mất rồi.

— Em có biết ông Kota với những ông Johnson, Coper không? Có phải em là thằng bé cụt tay đã có lần sống với họ không...

— Chị đừng hỏi, em sợ bọn họ lắm.

Thiếu nữ vừa đi bách bộ vừa nói chuyện với thằng bé. Thỉnh thoảng nó cầm cái chéo áo của Thiếu nữ lên. Thằng bé có lần nói:

— Em cũng có một chị gái như chị. Chị ấy theo chồng rồi chết trong đồn lính. Mất xác.

— Qua một ngã tư. Thiếu nữ đưa thằng bé vào quán kem.

Hai chị em ngồi đối diện nhau, ăn kem. Thằng bé kể về chuyện Coper cho nó uống rượu, chuyện nửa đêm thức giấc thấy lính Mỹ đùa cợt, vật lộn với con gái, chuyện những bạn bè nó chết chung quanh một đụn rác Mỹ, vào buổi chiều thật đẹp. Đôi mắt thằng bé trở lại ngầy thờ, nhưng buồn.

Một giờ sau Thiếu nữ cùng thằng bé trở lại gần cái Bar, nơi Kota đang uống rượu. Từ xa, Kota đi với một cô gái áo quần diêm dúa.

Thằng bé cụt tay nó sợ. Nó nói với Thiếu nữ cho nó đi. Thiếu nữ nắm tay nó, nói «Kota hiền lắm, Kota sẽ thương em lắm».

Bấy giờ Kota đến trước Thiếu nữ, anh ta hơi say. Cô gái diêm dúa nhìn Thiếu nữ với cặp mắt ghen tuông.

Bất ngờ, thằng bé ré lên, nó vùng vẫy, rút tay khỏi bàn tay Thiếu nữ, nó nhìn Kota và phóng chạy. Thằng bé cụt tay băng qua đường. Một chiếc xe thắng rít lại. Nhưng không kịp. Cả thân hình thằng bé tang thương nằm gọn dưới lườn bánh xe. Một vệt máu. Thiếu nữ thấy một vệt máu thấm loang ra trên đường. Nàng gục mặt xuống.

Nồi sùng sao đó, Kota quay lại dăm vào mặt cô gái diêm dúa một quả. Trong hơi men, Kota thấy buổi chiều tối lại, Thủ đô X buồn nản lạ thường, chàng bước đến, ôm lấy Thiếu nữ, Kota khóc...

(CÒN NỮA)



Ý NGHĨ CỦA NANG

Tặng N H T

bây giờ

nàng muốn ngủ trên cánh đồng đầy

rom khô

khi mùa hè kéo đến

lùa mùa xuân bay đi

bây giờ

nàng muốn khóc trên lớp đá nhọn

của dãy Trường Sơn

khi mùa đông gió thổi

mang mùa thu đi xa

mang máu xương về rừng núi

mang những toa tàu chở tuổi trẻ cô

đơn

và hành trang là mười năm khói lửa

nên nụ cười hoa lựu đỏ tàn phai

nàng yêu say mê những nhánh sông

dài

đem phù sa về cho đồng ruộng

cho hương lúa nồng như hơi thở

người yêu

bây giờ

nàng muốn hát những bài ca tự do

trên mảnh đất đời lửa đạn

tiếng hát xói xa

lời nàng run rẩy

thành phố đêm đen tiếng cyclo buồn

đại lộ

hồn nàng hư vô

suy tư đóng kín công học đường

nàng đã quên nàng

nàng đã quên chàng

khi máu tim chuyển luân như dòng hải

lưu ngoài biển cả

N.T.C.T

15 LÁ MỜI

Trở dậy đi em mười lăm lá mời

Tuổi học trò đầu đón giấc mơ xanh

Trở dậy đi mùa thu đang chụp tới

Ngày qua nhanh nắng dỗi áo trên

cành

Muốn đánh thức sợ em buồn giận dỗi

Buổi mai hồng nắng ngủ búp tay em

Mắt trộm nhìn ngần ngại mắt chưa

quen

Như chim bướm không lần soi dấu

mặt

Thà không gọi đề đục lẩn nước mắt

Hồn xanh xao phiền muộn chẳng ai

mong

Đề bây giờ khôn lớn những mùa

đông

Cậy thay lá đợt mùa xuân ca hát

Trở dậy đi em mười lăm phố mát

Và dòng sông mang đóm mắt hoa cau

Thấy gì chưa mùa hạ lá me sầu

Đêm cây cỏ tay trong tay gối ngủ

Em lá mới vẫn vô tình đồng loã

Khi mặt trời trắng gió vuốt ve em

Khuya nay tìm cốt trú một loài chim

Và sẽ gọi em mười lăm lá mời

CAO NHẤT QUYỀN

AI NÓI NHƯ... MEN

Ta ngồi ngưỡng trên lưng con bọ xít

Đắm nỗi buồn thả lỏng theo mây

Rượu đôi ly chuốc cho tối mặt mày

Hà ! nói ra cũng còn thơm tho lắm

Đời sống đó có gì đâu lo lắng

Mở miệng cười mọi sự đều bay

Tương lai đó có gì đâu tranh tụng

Ngậm mồm rồi tin chắc : im ngay

Nên chớ cho bây giờ : đừng có

tưởng (1)

Sống một ngày có biết trọn một hôm

Ai biết đâu nói chuyện rúc vô hòm

Có thể lắm, xảy ra bất tử

Nói cho cùng đời đáng yêu chứ

hử (1)

Ai có rầu ta nói nhỏ này nghe

Nhân răng cười lớn với bạn bè

Tin chắc nịch : muộn phiền đi tuốt luốt

A! bỗng dưng ta thấy ta lạnh buốt

Rồi âm thầm nóng nực gây gây

Cái đầu ta sao nhào lộn thế này

Chân chấp choạng : miệng nhủ thầm :

say nhĩ.

ĐỖ PHAN XUÂN

HẢI MỘNG

Dang tay anh hát trái đất

Hăm hai tuổi chẵn còn chơi cuộc

trình

Mộng hoa trắng mộng xinh xinh

Anh xin ôm gọn cho mình đừng tan

Châu sa gột rửa hai hàng

Say mê ân ái nên càng thương nhau

Phím ngà chưa biết trái sầu

Đong tình lên khúc ngày sau thấy

buồn

Trên tay giọt nước mưa tuôn

Anh van phủ kín một nguồn yêu em

Mộng cao anh hát người xem

Cho vòng tay trắng đừng đem vết sầu

HONG TÌNH

Em buông tay trắng mình trần

Cho anh trái ngọt những lần yêu em

Cung sa trầm tịch làm rèm

Ái ân tóc xỏa trong đêm ngọc ngà

Đàn bay tiếng hát thiên nga

Dâng mây ngực tích còn ta với mình

Phan-Lê-Trần-Duyên

LỜI TỰ THÚ

Dấu chân và cỏ khô

tường loan từng vết lờ

tôi một đời nghèo khổ

tôi một đời bơ vơ

mặt trời lên thế đó

che khuất lấp địa đàng

dấu chân và lối cỏ

ngựa một mình lang thang

nghèo đói năm ngón tay

khát vọng một mắt đầy

đêm thở hơi buồn xám

ngày đeo tuyết vọng vàng

tôi, chung quanh chờ đợi

suốt từng giờ giao tranh

máu hòa lên lịch sử

hận thù hòa đau thương

tin từng năm chiến sự

đau buồn ngập đại dương

dấu chân và cỏ héo

ngựa nản chân đi về

tôi buồn một cơn mồi

tôi ngồi từng cơn mê

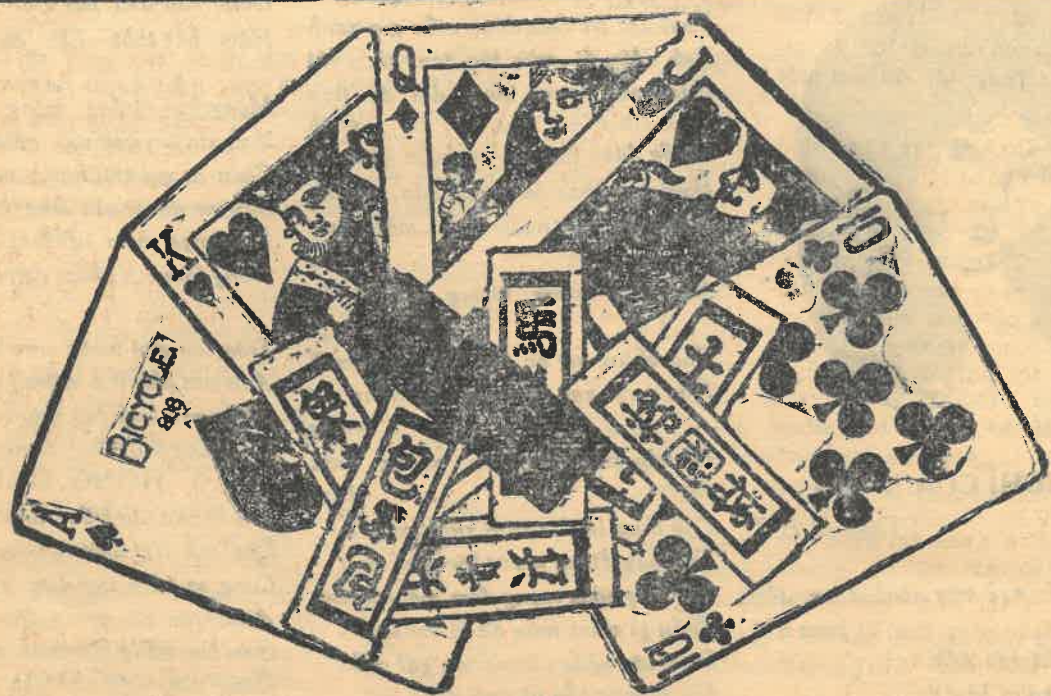
hối em và hối bạn

mặt trời khuất đi rồi

tương lai còn sừng nhọn

khô héo lồng ngực tôi

CAO NGUYỄN VŨ



□ LÊ CHÍ ĐỨC

TIÊN TRI VỀ VIỆT NAM

L.T.S : Dưới đây, tác giả kể những sự lạ ông đã tiên tri trong quãng đời 20 năm từ 1945 đến 1965 của ông. Tác giả là một giáo sư, một nhà trí thức tu dưỡng theo phương pháp Subub là phương pháp rất kỳ diệu, khoa học. Do đó, chúng tôi có thể cam kết những sự lạ tác giả kể hoàn toàn là sự thật trăm phần trăm. Ước mong những sự việc lạ lùng do tác giả kể sẽ đem lại ít nhiều lợi ích cho hai phái người trong xã hội : Phái vô thần và phái hữu thần, góp một viên gạch vào nền tảng triết lý và tôn giáo của nước nhà.

Tiên tri

Thời gian trôi qua. Chẳng mấy chốc đã đến tháng chạp năm 1947. Trời rét như cắt. Mưa phùn, gió bắc làm tăng thêm cảnh lạnh lẽo buồn rầu của miền rừng núi. Trời bắt đầu mưa từ ngày 10-12-47. Mưa này theo các ông già bà lão trong làng, thì ít nhất phải ba tuần lễ mới tạnh. Người ta gọi đó là «mưa cũ». Ngứa là theo thường năm thì ít nhất phải đến 30-12-47 mới tạnh mưa.

Ngày 14-12-47, một buổi sớm mai, «tự nhiên» (1) tôi gọi bác Tý với thầy lục sự trẻ tuổi tên là Hinh, và Huyền rồi chỉ ra mưa mà nói :

— «Người ta thường bảo rằng mưa này là mưa cũ, phải mất ba tuần mới tạnh. Tôi xin nói đề mọi người biết đến ngày 18-12-47 thì sẽ

«tạnh mưa». Đó là ngày tôi phải đi nói chuyện ở làng Thanh Xuân cách đây 10 cây số. Và ngày 17-12-47 sẽ có «ông Phó Khuê» (2) đến mượn áo mưa của tôi, tôi sẽ cho ông ấy mượn, vì tôi biết chắc rằng ngày 18 tôi đi sẽ không mưa».

Mọi người nghe tôi nói đều không hiểu tại sao tôi lại dám quả quyết như vậy. Người thì cho là tôi nói đùa. Có người nê tôi thì cũng buông một câu cho qua :

«Cứ để xem có đúng không.»

Riêng về phần tôi, tôi nói trước hai điều đó một cách rất thần nhiên và trong lòng lúc ấy tin chắc như vậy.

Hôm sau 15-12-47 trời vẫn mưa. Hôm sau nữa 16-12-47 trời vẫn mưa.

Mà mọi người cũng như chính

tôi gần như quên 2 điều tôi đã nói tiên tri ngày 14-12-47.

Đến ngày 17-12-47, khoảng 8 giờ sáng, tôi khoác áo mưa sang bên trụ sở của Ủy Ban Hành Chính Kháng chiến, để nói chuyện với cụ Tân (3), Chủ tịch Ủy Ban đó. Cụ Tân là một người có ít nhiều nho nhọc, và được dân chúng trong miền rất mến. Cụ thích bàn về Sấm ký nên tôi thường sang nói chuyện với cụ.

Lúc ấy trời vẫn mưa đều, tuy nhỏ hạt. Cụ Tân, vài nhân viên viên trong Ủy ban và tôi đang đàm đạo thì chợt nhiên thấy tiếng chó sủa ngoài sân. Rồi cánh cổng bật mở, một người đội nón lá, vai khoác ba lô tay chống gậy, vội vã bước vào : đó là Ông Phó Khuê (4)

Tôi trông thấy ông Phó Khuê, tôi giật mình chợt nhớ ra lời tôi

nói tiên tri ngày 14-12-47. Trống ngực tôi đập rộn rập, vì lúc ấy tôi mới nhận ra rằng tôi đã làm một việc kỳ lạ.

Ông Phó Khuê đi qua sân, tiến gần đến chỗ chúng tôi ngồi, trông thấy tôi thì vội mừng rỡ mà reo lên :

«A! Ông Thăm nhán đây rồi. Tôi vừa mới sang bên nhà hỏi thì lại bảo không biết ông đi đâu. May quá! Ông làm ơn cho tôi «mượn cái áo mưa» vì tôi phải đi tỉnh, mai mới về».

«Mượn cái áo mưa», bốn tiếng ấy lại làm cho lòng tôi xao xuyến, vì điều đó đã đúng như tôi nói trước. Tôi chưa kịp trả lời câu hỏi mượn áo của ông Phó Khuê, thì cụ Châu Khải (5) đã vội nói :

«Ấy, mượn thế nào được? Mai ông Thăm phan cũng phải đi Thanh Xuân với chúng tôi. Mưa này thì làm sao cho mượn áo được».

Ông Phó Khuê nghe câu nói đó đứng ngẩn người, có ý thất vọng. Đang khi ấy, tôi đứng dậy, cởi áo mưa, hai tay đưa cho Ông Phó Khuê và nói :

«Xin đề Ông mượn. Ngày mai tôi đi trời sẽ không mưa. Nếu có mưa thì tôi đành chịu ướt đề mà tu thân thêm nữa» (6).

— Ấy chết, đâu tôi dám mượn như thế, tưởng là Ông không đi chứ.

— Không sao, xin ông cứ cầm lấy áo này, ngày mai nhất định không mưa mà.

Ồ. Phó Khuê thấy đáng về «chân thành» của tôi liền cầm lấy áo. Mọi người cười vang lên. Họ cười, chắc hẳn với ý nghĩ rằng tôi là người dễ dãi hoặc vui tính, hoặc hay giúp đỡ bạn hữu. Trong lòng họ, không một ai có thể tin được rằng tôi biết chắc ngày hôm sau không mưa.

Mười giờ, ông Phó Khuê cáo từ ra đi, còn tôi cũng trở về nhà dùng bữa (7).

Hôm sau 18-12-47 lúc 6 giờ sáng, việc đầu tiên khi tôi bừng mắt trở dậy là nhìn ra ngoài sân xem có mưa không. Thì trời vẫn mưa đều đều như mấy hôm trước.

Đến 9 giờ sáng, người nhà dọn cơm lên. Trong lúc đang ăn, chợt Huyền nhìn ra sân thấy trời mưa, gió lạnh, thì trách nhẹ tôi :

«Anh thật gan quá. Mưa gió thế

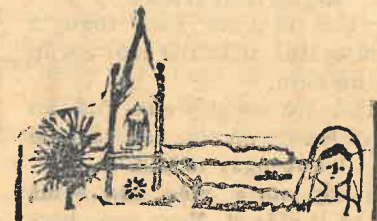
này, phải đi xa mười mấy cây số mà có cái áo mưa lại đem cho mượn. Bây giờ lấy gì mà dùng?»

Nàng trách như vậy chỉ vì lòng thương chồng. Nàng đâu có biết rằng những lúc tôi nói và hành động như vậy thì «tôi không còn là tôi nữa». Tôi như bị một sức gì trong tôi thúc đẩy mà nói và làm một cách hết sức máy móc. Hình như có «ai» thay tôi mà nói năng hành động bằng cách mượn miệng tôi, mượn tay chân tôi. Tôi không có cách nào diễn tả sự ấy khác hơn nữa. Đó là lời chân thành nhất của tôi.

Nghe Huyền trách như vậy, tôi vừa cười vừa đáp :

«Bây giờ đã đi đâu. Để lúc ra đi sẽ hay mà».

Huyền «hừm» một tiếng có vẻ không bằng lòng mà cũng hơi ngạc nhiên, vì thấy tôi không lo lắng gì về mưa gió.



Ăn xong, tôi vào giường nằm nghỉ, chờ giờ ra đi. Giờ đi tôi cũng không biết rõ trước, vì do Ủy Ban Hành chính Khánh chiến định đoạt. Tôi thiêu thiêu ngủ lúc nào không biết. Cái nón lá, cái gậy, cái balô đã để sẵn bên giường. Đi đường đồi núi, xuyên qua nhiều rừng cây, ai cũng phải có gậy để đi cho vững. Còn cái ba lô là để đựng quần áo lót mình và các thứ vật hàng ngày cần dùng. Mưa hay nắng đều phải đội nón lá.

Chợt có người ló đầu vào cửa sổ gọi :

«Ông Thăm Phan! dậy đi thôi. Đến giờ rồi». Đó là cụ Tân.

Tôi nhồm dậy, mở mắt nhìn ra ngoài trời : lạ thay, «mưa bắt đầu tạnh» tuy mái nhà còn giọt giọt. Nhìn đồng hồ thấy chỉ 11 giờ rưỡi. Tôi vội rửa mặt, đội nón, khoác ba lô, cầm gậy ra đi. Đi được độ mười lăm phút thì trời hửng nắng. Một giờ sau, nắng rất to. Hôm sau ra về vẫn nắng, nắng liên liên nhiều hôm, mất cả mưa cũ.

Thế là những điều tôi nói tiên tri thấy đều đúng cả. Tôi lại phải suy nghĩ, suy nghĩ rất lao lung, «Không hiểu mình ra sao».

Tôi mang máng nhớ lại khi xưa còn học lớp triết học để thi tú tài, trong chương trình có mục : nhị hóa nhân cách (dédoublement de la personnalité), nên sợ rằng mình bị chứng bệnh đó chăng. Nhưng, tôi cũng không nhớ rõ «nhị hóa nhân cách» là bệnh như thế nào. Rồi tôi lại nghe ngóng trong mình, không thấy đau đớn ở đâu, và xét lại tâm trí không thấy gì rối loạn. Tôi mới yên tâm.

Trời là gì?

Phật là gì?

Hóa thân là thế nào?

Mấy câu hỏi ấy cứ quay cuồng trong đầu óc tôi, đêm cũng như ngày.

Tôi lại mượn sách để tìm hiểu.

Tôi lại đến với các vị linh mục, các vị sư để hỏi han. Nhưng các vị ấy, thực ra, không giải thích được những điều tôi muốn biết. Nói đến Hóa thân của Trời thì các vị linh mục có vẻ nghi ngờ nhìn tôi bằng con mắt tò mò.

Nói đến thánh nhân thì các vị sư cho rằng đó là một người tu hành đặc đạo, mà mấy trăm năm chưa chắc có một.

Tôi lại trở về với sách, với các cuốn Kinh, của Phật giáo cũng như của Thiên chúa giáo.

Có lẽ sách và kinh còn giải đáp được một phần nào những điều tìm hiểu của tôi.

Nhiều khi gặp cuốn sách hay, tôi muốn đọc hết ngay một đêm nên phải giả vờ đi ngủ lúc 9 giờ tối. Độ 10 giờ hay 10g30 khi Huyền ngủ rồi, tôi rón rén trở dậy, thắp ngọn đèn dầu lạc, lấy giấy bít các khe cửa cho khỏi lạnh, rồi đọc một mạch cho đến 5 giờ sáng. Năm giờ sáng, tắt đèn đi vào giường nằm giả bộ ngủ. Thực ra thì nằm đó để suy nghĩ cho đến lúc mọi người thức dậy.

Suy nghĩ về nghĩa sách.

Suy nghĩ về thân phận mình, nói riêng.

Suy nghĩ về thân phận con người, nói chung.

Phải chăng một tinh thần nào đó có thể nhập vào mình để mượn xác mình mà hành động ?

Phải chăng trong con người vốn sẵn cái khả năng sáng suốt có thể biết được quá khứ và tương lai ?

Tại sao khả năng ấy không phát lộ ra luôn luôn, mà thỉnh thoảng mới có ?

Tinh thần có thể ra khỏi xác thân chăng ?

Tinh thần có thể vào một xác thân chăng ?

Vào từ lúc thân còn là hồn máu trong bụng mẹ, hay là vào khi thân đã ra đời ?

Duy tâm là gì ?

Duy vật là gì ?

Triết lý là gì ?

Ôi ! Tôi đã học qua lớp triết học, đã đi thi tú tài triết học, thế mà lúc ấy lại không biết triết lý là gì, lại cứ tự hỏi mình như thế mãi.

Tôi rất «khổ sở» vì không giải đáp được, những câu hỏi trên đây, mà miên quê, sách vở rất hiếm chẳng tìm đâu ra để kê cứu.

Khổ sở vì những câu hỏi ấy cứ luôn luôn đặt ra trong trí tôi. Tôi không thể nào không nghĩ đến những vấn đề ấy.

Thỉnh thoảng, được một cuốn sách hoặc một cuốn Kinh thi lại dấu diếm Huyền mà đọc suốt sáng. Huyền lo cho sức khỏe tôi, thấy tôi tư lự quá nhiều thì không yên lòng. Nhưng tôi vẫn thắc mắc tự hỏi :

Mình có bệnh gì không ?

Bệnh thể xác hay bệnh tinh thần ?

Tại sao mình lại biết trước những điều đó ?

Sao lại biết trước đến cả gió mưa ?

Sao lại biết qua cả không gian và thời gian ?

Không có lẽ «biết» lại là một chứng bệnh ?

Ồ, nếu thế thì mình không có bệnh thật ư ? Thế thì mình làm sao ? mình là cái gì ?

Bí mật !

Những điều tôi đã nói tiên tri với Huyền, cái đêm 23-7-47, về thân thể tôi sau này liệu có đúng không ?

Hay đó là mơ tưởng ảo huyền ?

Những điều nói về Bác sĩ Thế, về ông Phó Khuê, về việc tạnh mưa đã đúng cả rồi, vì đó là việc gần, đã xảy đến.

Còn những việc xa, trong tương lai, như việc nước sẽ chia đôi một thời gian rồi lại thống nhất thì liệu có đúng không ?

Không lẽ điều gần đã đúng mà điều xa lại sai ?

À, trong bộ Nho giáo, Ông Trần trọng Kim hay nói đến «trực giác» ! Thế thì trực giác là gì ? Đó là một cách biết như thế nào, sao không thấy tác giả giảng rõ ? Tác giả đã có trực giác bao giờ chưa ?

Mà cái Ông Archimède, đang tắm rồi chợt nhiên biết ra cái nguyên tắc ngày nay mang tên ông, thì cách biết đó có phải là trực giác không ?

Thời gian trôi qua. Những câu hỏi vẫn còn nằm đó, không sao giải đáp được.

Thực bí mật !

Cảm ứng với vật vô tri và mộng báo trước

Bây giờ đã bước sang tháng 2 năm 1948. Mùa xuân tiết trời ấm áp có vẻ dễ chịu.

Tôi bỗng được giấy của Tòa án tỉnh gọi lên đó có việc cần và phải có mặt trước ngày 16.2.48.

Chỉ thấy nói « việc cần » mà không rõ là việc gì. Ngay sau hôm nhận được giấy của Tòa án tỉnh thì bác sĩ Thế đến thăm tôi, với bản thảo cuốn sách mà Bác sĩ mới viết xong. Sách nhan đề :

« Các Mác và Jésus-Christ. »

Đại ý Bác sĩ muốn dung hòa cái phần xã hội của lý thuyết mác xít, với cái phần nhân ái của thuyết Jésus.

Bác sĩ Thế đem bản thảo sách đó đến đề nhờ tôi khi nào có dịp đi tỉnh thì xin phép xuất bản và đem in hộ. Bác sĩ có trao cho tôi một số tiền để đặt trước cho nhà in.

Hôm sau nữa, ngày 13-2-48, Huyền nằm chiêm bao thấy một điều rất lạ, Nàng nằm mộng thấy một người con gái đưa đến cho nàng một mảnh giấy nhỏ trong đó có mấy chữ như sau, với những cái chấm :

VỀ

Tr.... C..... G....

Huyền đem chiêm bao đó nói với tôi. Hai vợ chồng suy nghĩ mãi không biết ba tiếng viết tắt kia là thế nào. Mà tại sao lại viết tắt ? Nếu có phải đó là cách báo trước một việc gì thì sao không báo rõ

ra ? Mà ai báo cho mình mới được chứ ?

Chợt nhiên Huyền kêu lên : « Chết rồi, anh ạ ! Tr.... C.... G.... là « trại cầm giam » mất rồi. Chắc là cái tin anh tự nhận là Hóa thân của Trời nay đã đến U.B.H.C.K.C. (8) tỉnh nên họ nghi ngờ anh điều gì, mới bảo bên Tòa án đánh giấy gọi anh lên để bắt giam ».

Nói rồi nàng dơ dờ nước mắt khóc, lo sợ bồi hồi. Tôi an ủi Huyền, tuy cũng hơi lo :

— Nếu là « Trại cầm giam » thì việc gì phải viết hoa hai chữ C và chữ G : Chắc là không phải đâu, em đừng sợ ?

Hôm sau, 14-2-48, nàng lại có một chiêm bao nữa, chiêm bao thấy tôi đi tỉnh về, đặt cái « ba lô mới màu xanh » xuống bàn và nói : « Không được in sách ».

Chiêm bao này làm cho nàng đỡ sợ, vì thấy tôi đi tỉnh có trở về. Nhưng chiêm bao này nàng không nói với tôi, mà chỉ nói với thầy lục sự trẻ tuổi và bác tùy phái mà thôi (9).

Tôi đi tỉnh sáng sớm ngày 15.12.48. Đi như vậy phải đến 3 giờ chiều mới tới nơi.

Thuốc đau răng gia truyền

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang ở Bắc Phần)

● (Ngoại kích nội bổ)

Tiêu trừ tận gốc các bệnh đau răng. Bề sinh lực răng. Tới già chưa rụng mất răng. « Mỗi cái răng là một « máy xay » nghiền nát thức ăn nuôi sống con người » Thiếu kém đi mất một cái răng là giảm đi mất một phần nào chu kỳ tuổi thọ.

Thuốc sâu răng GIA TRUYỀN NAM KÝ nổi tiếng từ năm 1965 (K.S. 1.387)

CÓ BÁN TẠI THỤY SỸ & PHÁP. Cũng do người giòng họ, phát triển tại Quốc Ngoại.

PHÁT HÀNH TẠI QUỐC NỘI : 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát Cholon — Cõi ra cây xăng Shell, Mũi Tàu Phú Lâm. Có bằng Nam Ký. Gần Quán nhậu Ba Râu. Thuốc Cao 50\$. Nước 35\$.

Huyền vẫn còn nghi ngờ, bảo tôi để cái đồng hồ ở nhà, ngộ nhỡ tôi có bị giam cầm thì nàng còn có thể bán đi để nuôi đứa con gái ít lâu. Nàng lại bảo bác tùy phái đi cùng với tôi. Nếu có xảy ra chuyện gì thì bác tùy phái sẽ về ngay báo tin cho biết.

Ba giờ chiều lên đến tỉnh, vào Tòa án, mới biết người ta trao cho tôi một hồ sơ 80 trang, về việc một thẩm phán sơ cấp ở huyện khác phạm lỗi, sẽ đem ra xử ở Tòa án Đại hình ngày 16-2-48 (10). Tôi phải đọc hồ sơ ấy để đứng ra bênh vực cho nhân viên thẩm phán kia. Tôi được chọn làm biện hộ sĩ, vì không có luật sư ở khu đó.

Được biết rõ sự việc như thế, tôi cũng đỡ lo về cái chiêm bao Tr.... C.... G.... và yên tâm đọc 80 trang hồ sơ để hôm sau làm việc phận sự.

Xong công việc gỡ tội cho người đồng nghiệp (bị án treo), tôi đến một nhà in nhờ họ đi xin phép xuất bản cuốn sách cho Bác sĩ Thế.

Nhà in mang bản thảo đi xin phép, nhưng không được, vì tư tưởng dung hòa đó không hợp với đường lối của Chính phủ Hồ chí Minh.

Tôi buồn rầu đem sách và tiền ra về. Khi đi qua một chợ kia, thấy người ta bày bán nhiều đồ dùng, thứ nhất là ba lô.

Chợt nhiên trong trí tôi nảy ra ý nghĩ là mượn tạm một ít trong số tiền bác sĩ Thế gửi tôi, để mua 1 cái ba-lô mà dùng, vì ba lô của tôi cũ và rách mấy chỗ (11).

Tôi đang trả giá để mua một ba lô nâu. Tôi thích ba lô nâu vì nó đồng màu với các bộ « quần áo kháng chiến » của tôi, và để lúc có tàu bay Pháp đến oanh kích thì nằm xuống đất cho dễ lẫn với màu đất.

Cái ba lô mà tôi thích, người ta đòi 200 đồng. Tôi trả 170 đồng nhưng họ chưa bán. Đang lúc phân vân, chợt tôi thấy một bàn tay cầm lấy tay tôi và có tiếng hỏi : « Thay đi đâu đấy ? »

Thì ra đó là anh Khang (12) học trò cũ của tôi ở một trung học tư thực tại Hà nội.

— Ô ! Anh Khang đấy à, bấy giờ làm gì ?

— Thưa thầy con làm giáo viên Tiểu học ở đây. Thầy mẹ con quê chính tại tỉnh này.

— Chắc như vậy thì anh được vui về lắm nhỉ.

— Gia đình thì có phần yên vui nhưng đụng chạm với U.B.H.C.K.C thì có nhiều cái khó chịu lắm thầy ạ. Mà thầy mua cái gì thế ?

— A, tôi mua một cái ba lô. Cái màu nâu kia kia, tôi trả 170 đồng họ còn chưa bán.

— Thưa mua làm gì cái ba lô đó không đẹp. Thầy ra đây con dẫn đến một hàng quen mua vừa rẻ, vừa đẹp.

Nói rồi Khang giắt tay tôi kéo đi. Chân bước đi, đầu còn ngoảnh lại, tôi vẫn thương tiếc cái ba lô (nâu). Nề anh Khang tôi phải đi theo. Đến một hàng kia anh giới thiệu :

— Thưa cụ, đây là thầy học cũ của cháu, muốn mua một cái ba lô. Xin cụ coi như người trong nhà, lấy một giá rẻ cho. Xin cảm ơn cụ.

— Được, ai chứ đối với người thân thuộc của cậu giáo thì tôi chỉ tính giá vốn thôi.

— Thế cái ba lô «xanh» này bao nhiêu cụ ?

— Thôi cái ấy tính 180 đồng. Khang quay lại tôi nói nhỏ :

« Cái này được đấy, rẻ hơn và to hơn cái ở hiệu kia ».

Rồi hướng về ô. chủ hiệu, Khang nói :

— Thôi cụ bớt cho 10 đồng để lấy tiền uống nước. Xin đưa hầu cụ 170 đồng đây.

Nói rồi Khang cầm cái ba-lô đưa tôi và hối thúc tôi trả tiền, trong khi ấy ông chủ hiệu cười hi hi. Tôi ngần ngừ một phút, vì trong lòng không thích cái « màu xanh » đó. Nhưng nể Khang tôi đành móc tiền trả. Thế là chiêm bao thứ hai của Huyền hoàn toàn đúng sự thực. Là thay !

Sau đó, Khang mời tôi về nhà dùng bữa cơm thân mật để chuyện vãn cho vui. Tôi nhận lời.

Đến nơi, Khang để tôi ngồi ở phòng ngoài rồi chạy vào nhà, trong định mời thầy mẹ ra hầu giới thiệu tôi. Nhưng thầy mẹ Khang lại đi vắng cả. Khang xin lỗi chạy xuống bếp để bảo đứa em gái sửa soạn cơm nước.

Trong lúc Khang xuống bếp thì chợt một ý muốn rất mạnh nổi lên trong lòng tôi. Đó là ý muốn có một cuốn sách giải thích « triết lý là gì ». (13)

Ý muốn ấy thúc đẩy tôi rất mạnh làm cho tôi hành động trái với cả phép lịch sự : nghĩa là tôi không ngồi ở phòng khách nữa, mà lại đứng dậy đi thẳng vào phòng trong, là phòng ngủ với mục đích tìm cuốn sách đó.

(CÒN TIẾP)

1) — Tôi nói « Tự nhiên » là vì tôi làm việc này một cách máy móc, không suy nghĩ trước, và không hiểu tại sao lại làm như vậy.

2) — Ông phó Khuê là một người quen ở cách Đồng Vầu chừng 3 cây số. Đồng rừng trời lạnh, tuy chỉ cách 3 cây số mà ít khi đến chơi với nhau. Ông Khuê và tôi đã một tháng rồi chưa gặp nhau.

3) Cụ Tân là tên thực, Cụ đã chết vào năm 1948, bị quân đội Pháp giết khi họ đi qua miền này.

4) Phó Khuê cũng là tên thực. Ông này sau đó ít lâu nghe nói cũng đã mất rồi.

5) Cụ Khải cũng là tên thực, trước kia cụ làm tri châu. Khi đó là Phó Chủ tịch trong ủy ban Hành chính-Kháng chiến.

6) Nếu hiểu tiếng « tu » theo sát nghĩa của nó về tôn giáo thì tôi chưa « tu » từ bé đến giờ. Không hiểu tại sao lúc ấy tôi lại nói là « tu thân thêm nữa ».

(7) — Hồi đó có lệ « ăn cơm kháng chiến » nghĩa là bỏ bữa ăn lót dạ. Ngày chỉ ăn hai bữa : bữa sáng vào 9 hay 10 giờ bữa chiều vào 4 hay 5 giờ.

8) Ủy ban Hành chánh Kháng chiến viết tắt.

9) — Lúc ấy tôi chỉ có một ba lô «nâu» và «cũ». Không có ba lô «xanh» và «mới» như thấy trong chiêm bao.

10) Hồi đó các công chức phạm lỗi hối mại quyền thế hoặc tiêu tiền công quỹ đều bị xử ở Tòa Đại Hình. Tòa án cho phép cử một người thương ra cãi cho bị can, gọi là biện hộ sĩ.

11) Xin nhắc lại là tôi không biết gì đến cái chiêm bao thứ hai của Huyền nói về vấn đề ba lô, nên không bị ảnh hưởng của chiêm bao đó trong hành vi của tôi.

12) Khang là tên thực. Không thấy Khang vào Nam, chắc là ở lại Bắc Việt vì ruộng vườn nhà cửa, chứ không phải vì thích Cộng sản. Nhiều người cũng cảnh ngộ như Khang rồi sau muốn vào Nam không đi được nữa.

13) Sau này, nhiều lần khác nữa, cứ mỗi khi chợt nhiên một ý muốn mạnh mẽ nổi lên trong lòng về một việc gì, thì việc ấy tất nhiên xảy đến, và khiến tôi phải lưu ý nghiên cứu về tâm trạng đó ở nơi tôi.



Dáng điệu cô mụ Lan trông thật tội nghiệp, nước mắt cô rung rung :

— Thưa Đại úy, điều đó tôi không biết có thật không, tôi chỉ nghĩ một điều rằng em tôi còn nhỏ quá, nó chưa thể có nổi ý thức chính trị, nếu chuyện này thật như vậy thì là do nó bị dụ dỗ hay nghe ai xui dại.

Đại úy quận trưởng cau mặt, ông có vẻ suy nghĩ về những lời của Lan nói, ông gật gù :

— Cô nói thẳng em cô chót nghe xui dại, điều đó tôi có thể chấp thuận được, chớ cô nghĩ ngờ linh tôi vu oan giá họa cho một thằng bé, điều đó tôi cực lực phản đối, và tôi không thể ngồi tiếp chuyện cô được nữa, được đề tôi về xét vụ này, tôi giao cho tỉnh điều tra.

Cô mụ Lan biết mình nói hơi quá lời, cô ta vội vàng quì sụp ngay xuống :

— Em van Đại úy, em không cố ý nói như vậy, đúng thẳng em em đã nghe xui dại, xin Đại úy tha thứ cho nó, Đại úy bắt làm gì em cũng phải nghe lời.

Đại úy quận trưởng đứng dậy, ông ta có vẻ dịu dàng hơn, ông cúi xuống nâng cô mụ Lan dậy :

— Làm cái gì mà kỳ cục quá vậy, ai thấy người ta cười tôi.

Đại úy quận trưởng đẩy về thương xót, dịu cô mụ Lan tới ngồi ngay bên cạnh mình, ông lại còn thân mật rút khăn mùi xoa ra lau nước mắt đầm đìa trên khuôn mặt nõn nà của cô mụ Lan. Ông thoáng ngửi thấy mùi thơm ở da thịt cô ta, mùi thơm con gái, ông hài lòng :

— Chuyện đâu còn có đó, tôi hứa với cô tôi sẽ lo cho cô, chắc không sao đâu.

— Thưa Đại úy, Đại úy bằng lòng giúp em.

— À, dĩ nhiên là bằng lòng, nhưng tôi cũng phải điều tra coi tội tình nó nặng hay nhẹ, nếu xét thấy rằng nó vì dại dột thì tôi khoan hồng. Năm bữa nữa tháng thôi.

Cô mụ Lan choáng cả người, năm bữa nữa tháng thì còn gì là thẳng nhỏ nữa. Cô ta lại bủn xỉn Đại úy quận trưởng :

— Em van Đại úy quận trưởng, mong Đại úy thả ngay thẳng em của em ra, nó mà chịu điều tra nữa thì chịu gì nổi.

Đại úy quận trưởng vuốt ve cô mụ Lan !

— Em đừng lo, cảnh sát hỏi cung thôi mà,

đối với con nít ai mà nỡ dùng đến cực hình, quá lắm...

Đại úy quận trưởng bỏ lửng câu nói, thấy Đại úy đang nói bỗng khựng lại, cô mụ Lan càng lo lắng :

— Thưa Đại úy...

— Khoan đề tôi tính xem nào...

Đại úy quận trưởng bỗng lắc đầu :

— Không được, tôi không thể đề cho tỉnh cầm chi phối, tôi đồng ý sẽ vì cô mà đề ý đến việc này, nhưng tôi không dám hứa hẹn nhiều, vì biết đầu thẳng em cô lại không là thứ quá trời quá đất, trách nhiệm khi đó ai chịu, nếu không phải là tôi.

— Thưa Đại úy, em cam đoan với Đại úy rằng thẳng em của em nó là một đứa con nít hiền lành.

— Việt cộng cũng có thẳng hiền lành chớ đâu phải tất cả đều độc ác, bằng chứng là bao nhiêu thẳng ra hồi chánh.

Cô mụ Lan lại một lần nữa năn nỉ ông Đại úy quận trưởng, cô ta nói cặn lời, hứa hẹn sẽ tìm mọi cách trả ơn Đại úy quận trưởng. Cuối cùng ông Đại úy nói :

— Khổ quá tôi phải nói như thế nào cô mới hiểu, em cô bị bắt với những chứng cứ rành rành, bây giờ tôi nhúng tay vô vụ này tôi sợ khó yên với người ta, bộ tôi là ông vua con ở đây sao, cô nên nhớ rằng trên tôi còn bao nhiêu người, vụ này mà hở ra ngoài là chết cả một đời tôi chớ không phải chuyện chơi đâu cô.

Cô mụ Lan khóc tức tưởi :

— Mong Đại úy thông thông cảm cho, nếu thẳng em của em làm sao hoặc tù tội chắc em chết mất Đại úy ơi.

Cô mụ Lan gục hẳn người vào lòng Đại úy quận trưởng, Đại úy không ngừng vuốt ve cô ta :

— Em thật lòng muốn cứu đứa em của em ?

— Dạ không lẽ em nói cho vui thôi sao !

— Em có hiểu là tôi phải mang cả tính mạng sự nghiệp gây dựng suốt bao năm trời để bảo lãnh cho em của em không ?

Cô mụ Lan ngẩng lên :

— Thưa Đại úy, Đại úy đã nhận lời giúp em.

— Nếu tôi nhận lời tức là tôi đã liều linh như vậy đó.

— Thưa Đại úy em không dám quên ơn Đại úy, ngay cả thân thể em đây, nếu Đại úy giúp em, em cũng xin hiến cho Đại úy.

Đại úy quận trưởng hơi đẩy cô mụ Lan ra, ông nhìn thẳng vào mặt nàng, đôi mắt có vẻ ngạc nhiên :

— Cô dám hứa ầu với tôi vậy sao ?

Lan nghĩ đến đứa em trai của mình, nàng cương quyết :

— Thưa Đại úy em không hề hứa ầu.

Đại úy quận trưởng nắm vai cô mụ Lan chắc hơn :

— Nghe em nói có vẻ ngon lành quá, em nói lại một lần nữa thử coi.

— Thưa Đại úy, nếu Đại úy thả em tôi ra ngay tôi xin hứa đền ơn đại úy bằng thân thể tôi, tôi không có gì ngoài thân thể tôi hết.

Đại úy quận trưởng cười vui vẻ, nhưng ông ta còn giả vờ :

— Bà con với nhau, nói đến chuyện ơn nghĩa nghe thấy nản quá, nếu anh có thể giúp em được cái gì trong khi em hoạn nạn anh không tiếc. Còn việc kia, đừng nói đến chuyện trả ơn, nghe không « hấp dẫn » chút nào hết. Mình sống với nhau bằng tình cảm, anh muốn như vậy đó. Em chịu không ?

Cô mụ Lan cúi gằm mặt :

— Xin tùy Đại úy...

Đại úy quận trưởng nâng mặt lên, ông nhìn vào đôi mắt nàng, đôi mắt trong trẻo :

— Đừng gọi là Đại úy chớ, mất thân mật đi.

— Dạ.

— Chà dễ thương quá.

Thình lình Đại úy quận trưởng hôn vào môi nàng :

— Anh hứa sẽ giúp em bằng mọi cách, sáng ngày mai em của em sẽ ra, về với em, anh phải lấy tính mạng của anh để bảo đảm.

Cô mụ Lan không nói gì, cô cúi đầu buồn bã, cô biết mình phải mất mát những gì cho ông Đại úy quận trưởng, nàng khẽ thở dài. Đại úy quận trưởng hôn lên má nàng :

— Đừng có thờ dài chớ, anh coi em như người yêu, nếu giúp gì được em anh giúp liền, không phải chỉ một việc này, còn nhiều việc khác nữa, em cứ tin vậy đi.

Đại úy nhìn ra ngoài trời :

— Chiều rồi đó, hôm nay em ở đây nhé...

Lan dạ nhỏ. Đại úy quận trưởng hôn nàng :

THUỐC MỚI **midol** **VIÊN BỌC ĐƯỜNG** *trị các chứng đau nhức*
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
 KN 982 BYT/QCĐP Pub.TÂN-TR

— Anh cho đi kêu thằng cha trưởng chỉ cảnh sát đến đây, anh ra lệnh cho nó phải thả em của em.

Đại úy quận trưởng đứng dậy, ông đi đi lại lại trong căn phòng khách :

— Anh sẽ mang cái gì về đây mình nhậu chơi, đêm nay anh ở lại đây với em.

Cô mụ Lan hỏi Đại úy quận trưởng :

— Thưa bao giờ em em về ?

— Có thể trong tối hôm nay, và chậm lắm là sáng ngày mai, một lời hứa của anh mà, vì em mà anh xâm mình hứa bấy đó em biết không ?

— Cám ơn Đại úy...

— Đó lại Đại úy rồi, anh nói bỏ danh từ đó đi mà.

Ông Đại úy quận trưởng cúi xuống hôn Lan một cái nữa trước khi bỏ đi :

— Nhớ ở đây nhé, lát anh trở lại.

Đại úy quận trưởng đi khỏi, Lan ngồi gục đầu khóc nức nở, nàng thương cho thân phận mình. Nàng nghĩ đến người yêu của mình, chàng bây giờ ở xa, không biết chàng có biết đến nỗi khổ tâm của nàng không.

Buổi chiều ngoài kia đang xuống, trời bắt đầu xâm xẩm tối, Lan không buồn bật đèn. Một lát sau Lan nghe tiếng xe jeep ngừng lại ngoài cửa.

Tiếng Đại úy quận trưởng ồn ào, tiếng một người nào đó bảo chữa. Hai người đi vào nhà, Lan không buồn ngẩng lên. Ông Đại úy quận trưởng hăng giọng :

— Cô Lan, tôi đưa ông trưởng chỉ cảnh sát lại đây.

Lan ngẩng lên, Đại úy quận trưởng ngồi xuống ghế, còn ông trưởng chỉ cảnh sát vẫn đứng, ông Đại úy quận trưởng hăng giọng :

— Tại sao ông không trình gì với tôi về vụ bắt thằng nhỏ em cô Lan gì hết vậy ?

— Thưa Đại úy, em nghĩ rằng như những vụ bắt bớ trước, làm xong hồ sơ mới trình Đại úy để Đại úy cứu xét.

Đại úy quận trưởng hừ một cái :

— Anh phải thả thằng nhỏ ra, tôi muốn thấy nó được tự do, cô Lan đây là người quen của tôi mà.

— Dạ thưa Đại úy, kẹt một điều là lính bắt được thằng nhỏ với đầy đủ chứng cứ. Ngoài số truyền đơn nó mang theo trong người còn cả một bản đồ quận vẽ tay, với những nơi hiểm yếu, bởi vậy em phải điều tra thằng nhỏ để tìm ra bọn đặc công nằm vùng.

Lan choáng váng cả người khi nghe ông trưởng chỉ cảnh sát nói về em nàng như vậy, nàng đã định không lên tiếng, để mặc Đại úy quận trưởng muốn điều đình sao với ông trưởng chỉ thì điều đình, miễn là em nàng được ra như lời hứa. Nhưng bây giờ quá là chuyện khó khăn, nàng phải lên tiếng :

— Thưa ông trưởng chỉ, em tôi đâu có bao giờ...

— Cô muốn nói chúng tôi đồ thừa cho em cô hả ?

Đại úy quận trưởng ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Một lát ông ngẩng lên :

— Thật là rắc rối, tôi không để lại lớn chuyện như vậy, thôi đừng cãi nhau nữa mất công, giờ ông trưởng chỉ giúp tôi vụ này, tôi kêu gọi đến sự giúp đỡ của anh, tôi là người nhiều tình cảm, tôi không thể nào nhìn hoài cô mụ Lan đây khóc lóc, thiệt là khổ thân quá.

Ông trưởng chỉ cảnh sát tỏ ra quan trọng :

— Thưa Đại úy, Đại úy nhờ vả em, đó là một sự hân hạnh cho em, em cố gắng, nhưng em không thể chịu trách nhiệm về chuyện này...

— Sao, anh không chịu trách nhiệm ?

— Dạ, thiệt là khó nói, nhưng đó là sự thật, em chưa thể biết thằng nhỏ đó có đích thực là đặc công Việt Cộng hay không, vì hồ sơ chưa kết thúc, bây giờ em thả nó ra ngang xương sẽ khổ, nếu một khi cấp trên hỏi tới...

Đại úy quận trưởng có vẻ tức bực, cung tay đập vào ngực mình :

— Ai là cấp trên anh, tôi không là cấp trên anh hay sao ?

— Dạ thưa...

— Không thừa gì hết, tôi muốn anh thả thằng nhỏ đó ra. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về thằng nhỏ ấy anh hiểu vậy không ?

Ông trưởng chỉ cảnh sát có vẻ sợ sệt khúm núm :

— Đại úy quận trưởng đã hứa cho em một điều như vậy em xin tuân lệnh Đại úy.

— Anh thả nó ra ngay bây giờ, tôi ngồi chờ đây, anh đưa nó về đây cho tôi.

— Thưa như vậy em xin lỗi Đại úy, em cãi lời Đại úy một lần nữa.

Đại úy quận trưởng trừng mắt :

— Anh cãi lời tôi.

Ông trưởng chỉ cảnh sát lần này có vẻ như không ngán Đại úy quận trưởng :

— Em chỉ tuân lệnh Đại úy thả thằng nhỏ ra, nhưng còn...

Đại úy quận trưởng gắt lên :

— Nhưng còn cái gì nữa ?

— Thủ tục.

— Anh cứ ghi vô tội cho tôi.

— Dạ dĩ nhiên là ghi vô tội, nhưng Đại úy phải cho em một thời gian tối thiểu để làm lại hồ sơ.

Đại úy quận trưởng hăm hăm :

— Anh định giam con người ta mấy ngày nữa ?

— Thưa không tới mấy ngày.

— Vậy bao lâu ?

— Ngay bây giờ thì không thể thả được, nhưng ngày mai em có thể thả được, suốt đêm nay em bắt nhân viên làm việc.

Đại úy quận trưởng thở đến phào một cái, ông ta quay sang Lan :

— Thôi chịu khó đi cô Lan, tôi bảo đảm với cô thằng em của cô sẽ được đối xử tử tế.

Lan cũng chán nản, nàng không buồn nói gì, nàng chỉ gật đầu, Đại úy quận trưởng hỏi lại :

— Cô bằng lòng vậy nhé, như vậy là nhanh nhất rồi đó, tôi không thể lo nhanh được hơn.

— Dạ.

— Bởi còn kẹt vài thủ tục hành chánh, tôi xâm mình với cô vì vụ này, vụ này mà lọt ra ngoài thì đời tôi coi như đi đoong luôn.

Đại úy quận trưởng nói với ông trưởng chỉ cảnh sát :

— Bây giờ sáng mai anh chịu khó đưa thằng nhỏ tới cô Lan, tới đây hay tới nhà họ sinh cũng được.

— Dạ.

— Nhớ biệt đãi thằng bé nghe.

Ông trưởng chỉ cảnh sát đứng nghiêm, ông giờ tay chào Đại úy quận trưởng :

— Xin tuân lệnh Đại úy quận trưởng.

— Thôi anh về trước đi.

Ông trưởng chỉ cảnh sát quay lưng ra đi. Nghe tiếng xe rồ máy rồi Đại úy quận trưởng mới nháy sang ghế Lan :

— Vậy là xong rồi.

Căn nhà bây giờ tối om, Đại úy quận trưởng lợi dụng bóng tối thò tay sờ soạng, Lan ngồi tránh ra, nàng giữ chặt lấy áo :

— Đại úy hứa chắc với em.

— Hứa chứ.

Đại úy quận trưởng lụm chụp, ông ta quờ quạng trong bóng tối, nhưng Lan đã ngồi tránh ra. Đại úy quận trưởng gọi :

— Lan Lan.

(Còn tiếp)

PHONG NGŨA

Gẻ chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63



THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE
VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)
Trị bệnh: **THAY KINH CHẬM.**
KINH NGUYỆT IT.
TUỔI HÔI XUYÊN VÀ DẬY THÌ.
KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
ĐAU LÚC KINH KỲ.

K.M.SỐ: 60M.Q.P. 28 2 68.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Hạ Viện và Luật Chương Trình

(Tiếp theo trang 7)

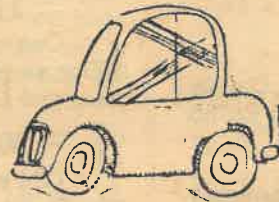
Tất cả những lỗi lầm của ông dĩ nhiên không mang lại cho ông một vinh dự nào mà còn làm giảm giá trị của chức vụ Chủ tịch Hạ Nghị viện, một chức vụ thứ tư của chế độ.

Bây giờ thì dự luật chương trình đã được Hạ viện thông qua, dù là đã được thông qua với bao nhiêu điều đáng tiếc. Cơ quan hành pháp đã thắng được giai đoạn đầu như những người lãnh đạo muốn. Dự luật đã được chuyển sang Thượng viện và sẽ được thảo luận khẩn cấp có lẽ nội trong tuần này. Ai cũng nghĩ rằng chắc chắn dự luật cũng sẽ còn thay đổi nữa vì phe chống đối tại Thượng viện không phải là không đáng kể. Vậy là dự luật có thể phải qua Hạ Viện một lần nữa

và dù có thể nào chăng nữa, chưa chắc gì lưỡng viện Quốc Hội có đủ túc số cần thiết để bác bỏ các phúc nghị của Tổng Thống với đa hoạt động uế oải này, nhất là dự luật chương trình lại là một dự luật mà Hành pháp rất quan tâm.

Rồi ra thì cơ quan Hành Pháp cũng sẽ đạt được kết quả mong muốn như lời Bộ Trưởng Cao văn Tường đã tuyên bố, vì mọi người đã rõ ai là kẻ đang nắm thực quyền.

Điều đáng tiếc vẫn là 1 dự luật quan trọng như vậy lại không được thảo luận một cách đúng mức để mọi người ý thức được sự cần thiết và Hạ Viện đã thông qua một cách vụng về tạo thêm những ngờ vực chèn bai vốn đã chong chắt nơi lòng người dân đối với cơ quan lập pháp này.



THỢ MÁY XE HƠI

Tổng Động Viên

Thanh thiếu niên !! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

Câu chuyện giản dị có vậy mà thủ tục hành chánh lại quá rườm rà : Soạn thảo luật, vận động, bắt lập pháp đánh lộn nhau trước khi chấp thuận. Biết bao nhiêu chi tiết phiền nhiễu ! Thảo nào, nhà nước đang lo cấp tốc giản dị hóa thủ tục hành chánh.

Trong tương lai, khi thủ tục đã giản dị, một cái luật kinh tế sẽ có cái tên khác Nôm na thì đặt tên nó là : « DỰ LUẬT XIN TIỀN », muốn cho chữ nghĩa bí hiểm, rắc rối như cái tên « luật chương trình » thì gọi nó là « Luật chương trình xin tiền ».

Có cái tên như thế rồi, ta có thể cốp-pi một đoạn văn khiêu dâm trong báo Loa của nhà văn hóa Giáp văn Thập mà làm nội dung dự luật.

Điều quan trọng là cái anh chàng dịch dự luật đó ra tiếng Anh. Làm sao cho các quan Mỹ hài lòng. Lại để một khoảng trống cho các quan thêm cái gì cũng được.

Nền kinh tế được viện trợ sẽ phồn thịnh mà không tốn tiền thuế dân biểu đánh lộn.

ĐẠO CẤY



Sinh tử phù

(TIẾP THEO TRANG 25)

giá, những cú chấp thuận càng về sau càng phải được leo thang, như vật giá. Chấp thuận bây giờ chỉ đáng hai, đến cuối năm biết đâu chả được bốn.

Chấp thuận một lần tất cả là không biết đầu cơ tích trữ sự chấp thuận của mình. Người bỏ vốn ra mua tất cả trong một lúc, rồi bán lại rai, hẳn phải lời to.

Cú này hành pháp lời to.

Thủ tục hành chánh

Nhiều ông dân biểu sau khi chấp thuận DLCT rồi vẫn thấy mình chưa hành động xứng đáng với món ơn nghĩa đã được hưởng của hành pháp, các ông hăng hái đi quảng cáo thêm.

Có ông loan hỉ tín rằng: luật chương trình sẽ làm bọn tài phiệt ngất ngư, dân nghèo thì phây phây.

Một ông khác lại bốc : luật chương trình sẽ làm cho vàng trở nên rẻ rề.

Cuối cùng, có ông không úp mở, lật ngay con tẩy lên : có luật chương trình, Mỹ sẽ viện trợ cho ta ào ào.

Hóa ra, mọi con đường kinh tế đều dẫn tới viện trợ.

● Dành hết tình yêu cho người trong :
thơ tình của một thi sĩ Việt Nam trên đất Mỹ

- thơ Phương Tấn
- Người Trẻ Việt Nam tái bản

mọi liên lạc với nhà xuất bản NTVN : 220/150/17 Trương minh Giảng Saigon

VIÊN NGOT ĐỂ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤ SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH TỐ B12

Tri bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA THƯỜNG HẠN
- CẢM HO, SỪNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHẼ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU SỪNG MÙ, LÂM ĐỘC

VIÊN NGOT ĐỂ UỐNG

CÓ GÓI THUỐC BỐT RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾP

CÓ HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ DẶNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Văn học, giáo rục

(TIẾP THEO TRANG 33)

Dân tộc ta đã trải qua 100 năm đô hộ Pháp, rồi từ đó đến nay liên tiếp chiến tranh nên các công trình xây dựng coi như chưa có gì. Trong lãnh vực Văn hóa giáo dục, chương trình Hoàng Xuân Hãn vẫn được duy trì gần như nguyên vẹn.

Ngày nay phải có chính sách văn hóa giáo dục như thế nào để đáp ứng nhu cầu hiện tại và cả nhu cầu tương lai nữa ? Về vấn đề văn hóa giáo dục là vấn đề mà tính cách đoản kỳ không nặng bằng tính cách trường kỳ của nó. Bộ mặt xã hội ngày mai chính là bộ mặt ngày hôm nay chúng ta xây đắp. Bởi thế văn hóa giáo dục ngày nay có một vai trò rất lớn. Ngày mai, những người Việt sẽ là người hay ngợm, chính là ngày hôm nay quyết định.

Dân tộc Việt tất nhiên phải sống, và sống mãi, nhưng sống là động, là biến. Có biến thì phải có hướng. Thiếu hướng thì không tổ chức nổi và không tổ chức được thì không thể sinh tồn.

Bởi thế chính trị quốc gia phải có hướng trước, chính cái hướng chính trị tổng quát đó sẽ vạch ra chính sách V.H.G.D, vì toàn bộ các chính sách của các bộ môn phải ăn khớp với nhau để tạo thành đường lối chính trị quốc gia.

Bởi thế xin quý vị trong Hội đồng văn hóa giáo dục rết run lên đi, vì quý vị tới số rồi. Quý vị chẳng thể nào tạo nổi chính sách đâu, quý vị không thể dựa vào đâu cả vì quốc gia này không thể có chính sách, đường lối. Chắc quý vị thắc mắc tại sao nhỉ ! Thưa, tại vì Tổng Thống tuyên bố minh thị là : « Tôi không làm chính trị ». Vì ông không làm chính trị thì quốc gia này làm sao có đường lối, có chính sách được !

Đời gấp gheh thật, phải không quý vị, xin quý vị cứ bình tĩnh mà rết, mà run !

Neurotonic

ĐẠI - HỒ ĐỨC
tăng - cường
trí não

VĂN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÁN
VIÊN LẺ KHÁP
MỌI NƠI

BUA BỐ ĐẤU NGƯỜI

HADZER

HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚNG

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub. TÂN-TR

Bịa đặt, loan tin thất thiệt

VIẾT BÀI NÓI XẤU NHẪM HẠ UY TÍN HÃNG NỊT VÚ TỰ ĐỘNG
CHÚNG TÔI VIẾT THƯ YÊU CẦU CẢI CHÁNH KHÔNG ĐĂNG, NHƯ THẾ CÓ ẮN Ý GÌ ???



Chúng tôi dám tự phụ Hàng của chúng tôi **ĐẸP. TỐT NHẤT**, quý bà quý cô hãy vững tin ở Hãng chúng tôi và xin đọc một đoạn thư của cô Mộng Điệp khen tặng :

« Thưa Bà,
« Sau khi dùng Soutien Automaticque 70 ngày
« kết quả thật không ngờ, nhờ đó mà khi mặc áo
« đầm Điệp thấy nổi bật lên.
« ký tên
« MỘNG ĐIỆP

Dùng Soutien Automaticque loại A Système Japonais làm bộ ngực này nở, no tròn. Không bao giờ nhỏ trở lại. Giá 1900\$ (Nhớ cất báo này mang đến mua được bớt tiền xe) Loại thường 1600\$.

ĐẠI LÝ SAIGON — DAKAO :

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Hoa Đào 112 Lê Lợi — Sinh Sinh 31A Lê Lợi — Xuân Hòa 121 trong TAX Nguyễn Huệ — Bà Khương 230 Lý thái Tồ — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng — uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự Đa Kao — Bà Bi 312Phạm hồng Thái Gia Định (Ông Tạ)

ĐẠI LÝ CÁC TỈNH :

Quận Chúa 22 Ng. Hoàng Nha Trang — Kim Sơn 10 Hùng Vương (Bến xe mới) Cần Thơ — Tân Thích 234 Gia Long Qui Nhơn — Bạch Tuyết 21/A2 Hoàng tử Cảnh Nha Trang — Phú Cường 35 Trần hưng Đạo Huế — uốn tóc 11/4 Phạm ngũ Lão Bình Long — Sập 63 trong chợ Biên Hòa — Nhà sách Văn 21, Lý thường Kiệt Ban mê Thuật — Bà Xương 52bis Phan bội Châu Pléku.

QUAN TRỌNG :

Quý bà cứ mang so loại Nịt Vú Tự Động với các loại làm giả nhưng đòi nhãn hiệu sẽ biết rõ thứ nào tốt, thứ nào đẹp. Có Đại lý tham lời đã nhận bán loại xấu, quý bà lỡ mua phải hàng khác không vừa ý, muốn đổi loại Đặc Biệt **SYS-TEME JAPONAIS** phải trả thêm chút đỉnh thôi.

Hỏi bà **CHÂU THANH NGUYỄN**
523. Trần hưng Đạo SAIGON
(nhớ kèm tem)

NỊT VÚ TỰ ĐỘNG KẾT QUẢ 100 phần 100



Mỗi người
một
bàn chải răng.



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



Với
Hynos
PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATÉ

đang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

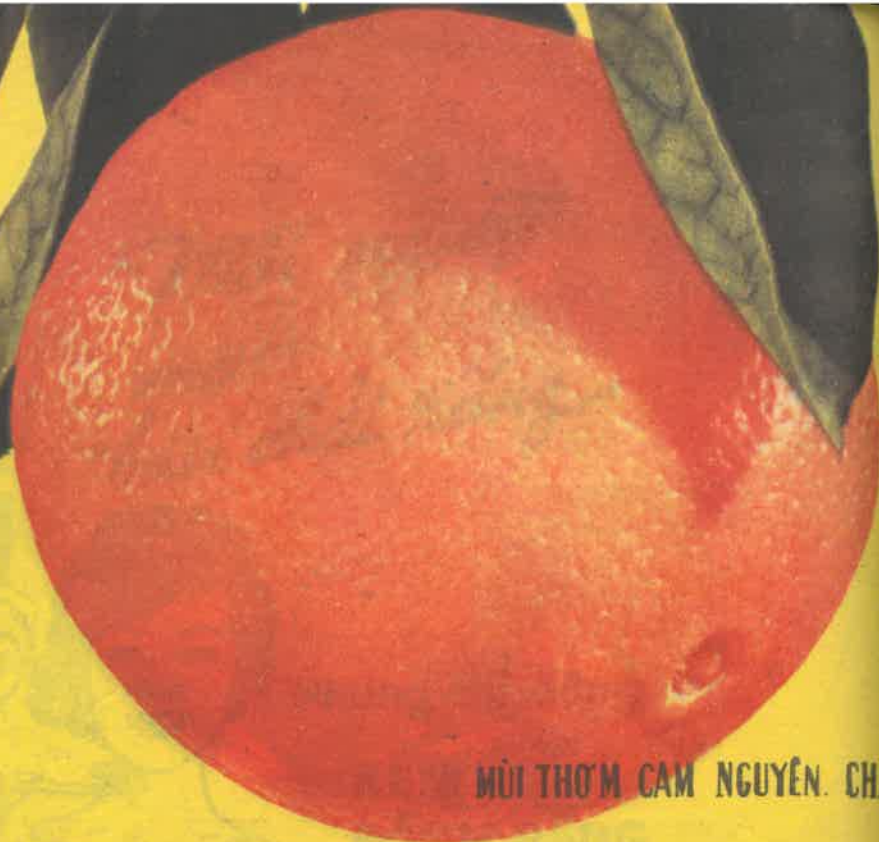
một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

VN EXPRESS



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bô'

Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

